

NGUYỄN HUY THIỆP

TUỔI HAI MƯƠI YÊU DẦU



WWW.VNTHUQUAN.NET, 2008.

Nguyễn Huy Thiệp

Tuổi hai mươi yêu dấu

CHƯƠNG 1

Chẳng ai hiểu cóc khô gì

Hỏi tên? Rằng biển xanh dâu
Hỏi quê? Rằng mộng ban đầu rất xa
Gọi tên là một hai ba
Đêm là diêu tường, đo là nghi tâm...

Bùi Giáng 1

- Xin lỗi, anh không có tâm trạng tốt lắm.
- Thì anh có bao giờ có tâm trạng tốt đâu!

Trao đổi bạn bè

Tôi là Khuê. Năm nay tôi 20 tuổi. Tôi muốn nói với các người rằng chẳng ai hiểu cóc khô gì.

Ví dụ như gia đình tôi. Tôi có bố mẹ và một thằng anh trai ngu hết chỗ nói. Bố mẹ tôi không ngu, họ chỉ là những ông bố bà mẹ bình thường, thậm chí thành đạt trong xã hội. Hãy nghe mẹ tôi nói với bố tôi: “Anh ăn đi, anh phải ăn khỏe vào mới được. Anh ăn quả trứng vịt lộn này nhé! Uống cả sữa nữa”. Bố tôi nằm trên divăng, lim dim mắt. Tôi rất ghét cung cách ấy của ông. Nếu mẹ tôi đi vắng, có khách đến (nhất là khách nữ) ông ta trở nên nhanh nhẹn như một con báo. Có lẽ bố tôi là một người rất thạo đàn bà. Tôi đã thấy

nhiều cô thút thít khóc khi nói chuyện với ông. Lúc ấy ông lại vỗ về họ với vẻ từng trải: “Không sao... không sao! Đời ấy mà... cuộc sống là thế...”. Sau đó ông lấy ví ra cho họ tiền, ông giúi vào tay họ và vị khách trứ danh kia nín bật. Giời ạ, thế mà với tôi ông rất buồn xỉn. Tôi không có một đôi giày nào tử tế, còn áo với quần thì toàn là thứ tầm tầm! Từ bản năng, tôi ngấm ngầm căm ghét gia đình tôi thậm tệ. Sự từng trải, hiểu biết của bố tôi... sự chu đáo tận tụy của mẹ tôi... sự lên mặt đạo đức khôn ngoan của thằng anh tôi... Tất cả những điều như thế khiến tôi lộn mửa. Tôi là cái gì ở cái nhà này? Tôi mãi mãi không bao giờ được như họ. Tôi là con gián, là con kiến, là con số không. Chẳng ai hiểu cóc khô gì về tôi.

Chẳng ai hiểu cóc khô gì! Ví dụ như ở trường học. Tôi ngạc nhiên vì tại sao người ta lại đi nhồi nhét hàng mớ kiến thức chữ nghĩa như thế vào đầu bọn trẻ bao nhiêu năm trời? Tôi công nhận những kiến thức tiểu học là có lý.

Những thầy cô giáo thật ra thầy cô giáo! Họ đúng là những bậc thánh, mặc dầu các thầy cô giáo tiểu học ở đâu cũng vậy, họ đều có vẻ nghèo nàn, nhếch nhác và bẩn thỉu. Lên bậc trung học và đại học thì toàn bộ nền giáo dục đều đáng vứt đi cả. Kiến thức thì rời rắm, rỗng tuếch, vô bổ, chẳng ai hiểu cóc khô gì. Bọn giáo sư đại học ăn diện và vô đạo đức nói nhăng nói cuội ở trên bục giảng. Chính họ cũng chẳng hiểu họ nói cái gì. Nền giáo dục trung học và đại học theo tôi là một nền giáo dục ngục tù, khủng bố. Nó làm cho toàn bộ thanh niên chúng tôi trở nên kiệt sức, ảm ố, dờ hơi hoặc đều cẳng theo một cách nào đấy. Nó là một nền giáo dục đào tạo lưu manh. Tất cả những thanh niên thành đạt của nền giáo dục đó đều là những tên lưu manh một trăm phần trăm, tôi xin thề như vậy!

Ký ức đẹp dễ nhất của tôi về nhà trường (và của tất cả những ai lương thiện thực sự) – tôi xin thề như vậy, chỉ là ở việc dạy đọc, dạy viết, dạy cộng trừ nhân chia... thấp thoáng với mấy bóng hình thầy cô thăm hại. Tôi đã đọc ở

đâu đây một bài thơ viết về họ, câu chữ ở trong bài thơ thì không ra gì
nhưng tình cảm của người viết khiến tôi xúc động:

Người ta phải cảm ơn anh, người thầy giáo nông thôn

Anh là người khai hóa vĩ đại của nhân dân tôi

Đây mới là kiến thức tinh khiết

Cho dù nó vừa thô sơ, vừa sai lầm, lại ấu trĩ nữa

Nó là a, b, c

Oi anh giáo làng!

Anh phải làm việc với lũ ranh con thò lò mũi

Chúng không biết thế nào là tay phải, tay trái

Anh sẽ dạy chúng, phải không, sẽ dạy chúng:

Tay phải thì giương cao, còn tay trái đặt lên trái tim

Anh sẽ dạy chúng, phải không, sẽ dạy chúng:

Mẹ thì không bao giờ được quên

Phía trước là chân lý

Rất có thể có nạn hồng thủy

Mà ngoài trái đất là thiên hà

Chữ đầu tiên là chữ a...2

Tôi căm ghét “nền giáo dục cao cấp”, mặc dầu tôi đang là sinh viên năm thứ hai đại học. Trừ một số đứa ở thành thị (trong đó có tôi) còn hầu hết đều ở nông thôn ra. Chúng đều như những cô chiêu, cậu ấm. Bọn này ăn diện, cô học đòi cung cách thành phố bằng những đồng tiền còm cõi mà bố mẹ chúng tần tặn gửi ra. Tôi thấy chúng lớ bịch không tưởng được. Tất cả sự chăm chỉ đèn sách của chúng đều giả tạo, không đứa nào dám nhận rằng những thứ kiến thức được học đều đáng vứt đi, không vứt đi trước thì rồi sau này cũng vứt. Tóm lại, chẳng ra cút chó gì!

Chẳng ai hiểu cóc khô gì! Ví dụ như khi ta mở tivi. Người ta đang truyền

hình trực tiếp phiên họp Quốc hội. Các nghị sĩ ngủ gật. Người ta cãi nhau về mấy chữ trong điều luật. Lúng túng kinh khủng. Tôi thấy rõ người ta lúng túng trong việc điều hành đất nước. Nhân dân đang lầm lẫn thảm hại, họ đặt niềm tin của họ vào một lũ người thói tha, dốt đặc. Đáng lẽ ra phải kín nhem đi (cái lũ phường tuồng ấy) thì họ lại chường mặt ra ở trên tivi chơi trò “dân chủ”. Nhân dân không cần dân chủ, họ cũng chẳng ưa gì độc tài, ai cai trị cũng thế thôi nhưng điều cơ bản là họ được sống yên ổn, no ấm. Chẳng ai hiểu cóc khô gì! Tôi muốn gào toáng lên như vậy. Thời của tôi đang sống là thời chó má. Tin tôi đi, một trăm phần trăm là như thế đấy!

1. Bùi Giáng (1926 - 1998): Quê ở Quảng Nam. Làm thơ, viết khảo luận, dịch thuật và dạy học ở trường tư thục. Nổi tiếng là một “cuồng sĩ” ở Việt Nam.
2. Trích truyện ngắn “*Những bài học nông thôn*” của tác giả.

Tuổi hai mươi yêu dấu

CHƯƠNG 2

Bạn bè

“Khi bạn tôi chợt mất, tôi ngó họ ngang mặt”

Joubert3

Tôi gần như không có bạn bè nào ở đại học. Tôi không ưa gì cái lũ nhà quê học làm sang ấy. Không có đứa nào ra hồn. Tôi thích bọn bạn ở phổ thông hơn. Nói cho cùng, bọn bạn ở phổ thông cũng chẳng ra gì nhưng tất cả chúng đều ở thành phố nên chúng đỡ tầm hơn. Hồi học phổ thông, tôi học ở một trường tư, tức là một trường dân lập. Hiệu trưởng nhà trường là một tay đại tá pháo binh về hưu, hoàn toàn chẳng hiểu quái gì về giáo dục nhưng khôn ranh kinh khủng. Khi nền kinh tế thị trường mở ra, tay cựu pháo thủ chớp lấy thời cơ đứng ra xin phép mở trường rồi thuê giáo viên đến dạy. Bà vợ ông ta làm thủ quỹ, cô con gái giữ chân giáo vụ điều phối các giờ lên lớp. Trường tôi mang tên một vị danh nhân trong lịch sử mà cả thầy lẫn trò đều chẳng hiểu thân thế sự nghiệp vị ấy ra sao. Quan điểm “bắn cầu vòng” của tay cựu pháo thủ khá giản dị: “Trẻ con nhìn chung không có trẻ con hư, nguyên tắc giáo dục tối cao là tha bổng”. Tất cả học sinh cứ đóng đủ tiền học phí là có thể đến lớp. Ở lớp 10, lớp 11 lũ học sinh chúng tôi phải ngồi lèn vào nhau vì đông không thể tả, lớp 11H chúng tôi sĩ số có tới 72 đứa, cô giáo chủ nhiệm không thể biết đứa nào vào đứa nào, sự cai trị của cô hoàn toàn trông cậy vào con bé lớp trưởng, nó phải “chăm công” từng buổi lên lớp của chúng tôi để biết đứa nào học, đứa nào không. Với con bé này thì chúng tôi bắt nạt nó dễ ợt. Đến lớp 12, tay đại tá hiệu trưởng độc tài nhưng ranh mãnh thường làm một đợt thanh lọc học sinh rất nghiêm khắc: tất cả những đứa nào không có khả năng thi đỗ tốt nghiệp phổ thông trung học đều phải chuyển sang trường khác không có một hai gì cả. Số lượng học sinh vơi đi một nửa. Những giáo viên dạy lớp 12 đều là những “hiệp sĩ thánh chiến” tức là những tay luyện thi chuyên nghiệp không chệ vào đâu được. Học sinh bị vùn như vùn gà chọi. Kết quả kỳ thi tốt nghiệp phổ thông trung học ở trường chúng tôi vì thế năm nào cũng vào loại nhất thành phố, gần như năm nào cũng là một trăm phần trăm tốt nghiệp.

Bọn bạn ở lớp 12 của tôi nhìn chung đều là con nhà khá giả. Tôi công nhận trong bọn chúng có những đứa thật xuất sắc, thí dụ như con Dung cận, thẳng

Thằng béo hay con Huyền mờ. Con Dung cận là con một ông giám đốc ở dưới Quảng Ninh, ông này mua nhà trên Hà Nội, thuê gia sư dạy riêng cho nó. Nó nói tiếng Anh lằng lằng, sử dụng máy vi tính thì hết chê. Thằng Thằng béo thực sự là một thiên tài, có lẽ vì nó có gene di truyền: cả bố mẹ nó đều là bác học. Nó làm toán cứ như người ta ăn kẹo. Chỉ số I.Q của nó có lẽ phải cao nhất nước. Con Huyền mờ là con nhà Kitô giáo, nó ngoan đạo kinh khủng, nó học giỏi có lẽ vì Chúa giúp nó.

Tôi là trường hợp ngoại lệ. Nói trắng phớ ra, tôi chẳng có “kiến thức” quái gì, tôi không thể phân biệt thế nào là sin với cosin, tôi không biết cách viết một bài văn chính luận ra sao. Tiếng Anh tôi dốt kinh người. Cả địa lý nữa, tôi cứ tưởng Sơn La là một tỉnh ở Nam Bộ. Tôi cũng không hiểu tại sao tôi lại học hết được phổ thông trung học, rồi thi tốt nghiệp loại ưu hẳn hoi, sau đó lại vào đại học. Công nhận rằng bố mẹ tôi có “phù phép” cho hậu trường việc học của tôi nhưng sự “phù phép” ấy nào có ra gì. Bố tôi là người rất nghiêm khắc, ông rất ngại đến nhà các thầy cô giáo. Bố tôi là một nhà văn danh tiếng, có thời ông từng là thần tượng của bọn trẻ. Ông luôn biết giữ gìn danh tiếng của mình, tôi luôn tự hào và biết ơn vì ông chưa từng hạ mình trước ai. Nói như thế không có nghĩa là tôi không oán ông, việc nào phải ra việc ấy. Quà của bố tôi cho các thầy cô giáo thường chỉ là một cuốn sách do ông viết, khi cho sách bao giờ ông cũng nói rằng: “Trong cuốn sách này có truyện đọc được, có truyện không đọc được”. Còn mẹ tôi, với thói bủn xỉn cổ truyền của đàn bà, quà cáp cho các thầy cô giáo thường chỉ là một cân táo Trung Quốc hoặc một hộp kẹo chocolate mua ở ngoài chợ. Ấy thế mà mẹ tôi luôn bảo rằng: “Hộp kẹo chocolate này chồng em mang ở Mỹ về”. Thật chết cười, mẹ tôi thật hài hước từ trong bản chất, mẹ tôi cứ tưởng thiên hạ không ăn chocolate bao giờ, mẹ tôi cứ tưởng người ta không biết đọc chữ nữa. Ôi mẹ ôi! Chocolate với chẳng chocolate, tôi thật ngượng chết đi được.

Chocolate bố tôi mang ở Mỹ về thì tôi đã xơi từ hồi tám hoánh. Ở nhà tôi, tất cả những thứ gì ngon lành nhất tôi đều chén ráo, chén sạch. Ấy thế mà có chocolate mang ở Mỹ về để tặng thiên hạ thì có nực cười hay không?

Trong số bọn bạn học lớp 12 cùng tôi thì số đổ vào đại học để được hưởng thụ “nền giáo dục cao cấp” chỉ có vài người. Đa số ở nhà hoặc đi học một nghề vớ vẩn nào đấy. Đa số ở nhà đều là con gái, có đứa lấy chồng và đẻ con ngay. Thôi thế cũng được, những nụ hoa hồng nở sớm ấy, đắng nào thì số phận chúng cũng là sinh nở, duy trì nòi giống, chẳng trước thì sau. Hai mươi tuổi tôi đã phải đi dự tới ba đám cưới. Khi trở thành cô dâu, bọn con gái trở nên già kinh khủng, chúng trở thành ti tiện, chúng luôn có vẻ vớ vẩn hoặc “ăn chắc mặc bền”, chúng còn ra vẻ đàn chị với tôi. Tôi rất ghét những đám cưới của chúng. Tôi thích những thiếu nữ mặc quần bò jeans hơn là những bà cụ non mặc váy cưới. Cứ hình dung ra hai cái đùi lỏa lồ đằng sau lớp vải voan

trắng kia mà tởm lợm. Tôi muốn nhổ toẹt vào thứ hạnh phúc ấy. Trong số bạn học phổ thông của tôi có thằng Thanh nhận là thằng đáng kể. Gọi là Thanh nhận là lấy tích “lãng tử Yên Thanh” trong phim Thủy Hử của Tàu. Yên và nhận đều cùng là một loại chim tương tự như nhau. Thú thực, tôi không thể phân biệt được chúng, thậm chí tôi còn chưa nhìn thấy chúng bao giờ. Tôi chỉ biết rằng dãi của con chim yến được chế biến thành một món ăn rất đắt tiền.

Nhà thằng Thanh nhận là nhà cầm đồ. Nhà nó cầm đủ thứ, từ xe máy xe đạp cho đến giấy tờ nhà cửa. Có lẽ chỉ trừ quần lót của người ta là nhà nó không cầm. Bố nó là một đại úy công an bị “tuột xích” tức là bị đuổi khỏi ngành. Bố nó bỏ mẹ nó lấy vợ hai là một má mì chuyên nghề chứa gái. Sống với dì ghê, thằng Thanh nhận không phải là một thằng quý tử gì. Nó hiểu đời rất sớm, đương nhiên chữ “hiểu đời” ở đây có nghĩa là nó tự phải lo cho thân xác nó. Ông bố nó cho nó hoàn toàn tự do.

Thằng Thanh nhận thi trượt đại học, nó chỉ lảng vảng ở nhà chờ một cơ hội tiến thân tốt hơn. Nó nói với tôi rằng bố nó đang có một “kế hoạch tương lai” cho nó. Tôi cười vào mũi cái “kế hoạch tương lai” ấy, bố nó thì tương lai gì! Bố nó luôn miệng nói tục, ai cũng gọi là thằng, kể cả thủ tướng chính phủ. Thằng Thanh nhận rất tự hào vì bố nó quen nhiều tay anh chị trong “xã hội đen”. Buổi sáng, bố nó thường ăn sáng và uống cà phê ở ngõ Hàng Hành. Tôi để ý thấy nhiều người tỏ ra kính trọng bố nó, họ thường gọi bố nó là “đại ca”.

Thằng Thanh nhận quen biết nhiều vô kể. Chỗ nào nó cũng có người quen: nhà hàng, quán xá, công sở, bệnh viện... Chỗ nào nó cũng có thể cầm được, tức là có thể nợ tiền được. Đi với nó thì không sợ gì bị đối... Với nó ngày nào cũng có party!

3. Đề từ trích trong “*Bách khoa danh ngôn từ điển*” (Hoàng Xuân Việt chọn dịch, NXB Thành phố Hồ Chí Minh, 1992).

4. “*Thủy Hử*” (trại bên bờ nước): Tiểu thuyết lịch sử nổi tiếng của Trung Hoa, tác giả Thi Nại Am – La Quán Trung.

Tuổi hai mươi yêu dấu

CHƯƠNG 3

Buổi sáng yên tĩnh

Vừa bình minh bạn hãy tự nói trước hết: tôi sẽ gặp một tên già hàm, một tên vô ân, một tên dị hợm, một tên lưu manh, một tên ganh tị, một đứa ích kỷ.
Marc – Aurèle⁵

Buổi sáng tôi thường dậy muộn vì tôi thường thức khuya xem chương trình bóng đá trên tivi. Chương trình này thường bắt đầu vào khoảng 11 giờ đêm. Những trận Champions League phát trực tiếp thường vào khoảng gần 2 giờ sáng. Tôi khoái bóng đá kinh khủng, tôi rất hâm mộ các câu lạc bộ Real Madrid và Manchester United. Đây thực sự là bóng đá của bọn nhà giàu. Đến năm mơ tôi cũng chẳng bao giờ nghĩ ở nước mình có thể hốt bạc vì một trò chơi như thế.

Khoảng 5 giờ sáng, mẹ tôi thường dựng tôi dậy bằng một câu hỏi hết sức khó chịu: “Sáng nay con ăn phở hay ăn bánh cuốn?” Cũng có thể là xôi, là cơm rang hay thứ gì gió gì tọng vào bụng. Đối với tôi, ăn sáng là một nghĩa vụ rồi đến một lúc nào đấy nó thành kẻ thù, thành một ức chế tình cảm khổ ải. Cứ hình dung mẹ tôi phải dậy sớm hì hục nấu ăn cho tôi là tôi không sao nuốt trôi. Với tôi thì ăn thứ gì chẳng được vậy sao mẹ tôi lại cứ đi hỏi lăng nhăng như thế? Tôi rất bực mình và thà nhịn quách cho xong. Nhiều lần tôi đã nhịn quách dù cho mẹ tôi đã kỳ công nấu hết món này đến món khác. Những hôm không có giờ học buổi sáng thì tôi thường ngủ tới 9 giờ sáng. Tôi nằm trên giường xem tivi hoặc đọc một tờ tạp chí gì đó về học sinh, sinh viên hay bóng đá. Những tạp chí về học sinh, sinh viên thường rất dâm dăng và đều giả. Đây rầy những quảng cáo về băng vệ sinh Kotex Softina và trò gỡ rối tình cảm. Tôi đã học được vô khối “kiến thức” ở đó, thí dụ người Ai Cập cổ đại đã dùng bao cao su từ thế kỷ XIII trước Công nguyên, cách đây khoảng 3300 năm. Những chiếc bao cao su được làm bằng bóng đái hoặc ruột của động vật có bôi dầu. Người ta còn dùng giấy làm từ những cây sậy bọc bên ngoài “cái ấy”. Vào thời vua Anh Charles đệ nhị, bá tước Condom sáng chế ra một cái bao có bôi dầu làm bằng ruột cừu, thậm chí còn thắt cho nó một cái nơ đỏ để cho lăng mạn. Đại để như thế.

Thỉnh thoảng tôi cũng chơi trò trắc nghiệm mà tờ tạp chí gợi ý kiểu như: “Bạn có phải là người có tình cảm lăng nhăng không” hay “Bạn tự tin đến đâu khi đi dự party” v...v... Nhìn chung, với những trắc nghiệm như thế thì

tôi bao giờ cũng là một người hoàn hảo.

Thường thì sau khi vệ sinh cá nhân xong, tôi ngồi ăn sáng như một ân huệ tình cảm đối với mẹ tôi rồi phóng xe máy ra đường. Xe máy của tôi bao giờ cũng đầy xăng và sạch bóng. Nói gì thì nói, bố tôi và thằng anh trai ngu xuẩn của tôi đều là những người rất coi trọng đồ đạc trong nhà. Với họ - những người đàn ông chân chính ấy – thì đồ vật trong nhà là một phần đời của họ, có khi là một phần đời có ý nghĩa nhất cũng nên.

Ra đường, tôi lượn xe máy một vòng qua những phố chính rồi đến trường học. Hôm nay, chúng tôi phải lên hội trường để học chính trị. Báo cáo viên là một ông già ở trường Đảng cao cấp⁶. Bố tôi chơi với ông này. Hai người đã từng tặng sách cho nhau. Đây là một trò hủ bại của đám “thượng lưu trí thức”. Vị giáo sư trường Đảng trông hệt như một con ba ba, ngang tàng và khỏe kinh khủng. Đứng trên bục giảng, giáo sư nói oang oang về các chính sách đối nội, đối ngoại của nhà nước. Tôi lơ mơ hiểu rằng Việt Nam là một nước đang phát triển sẵn sàng hòa nhập cùng thế giới. Bốn phần của thanh niên là phải thế này, thế nọ... Giáo sư nói đến những anh Tư, anh Sáu gì đó như ngâm thông báo quan hệ riêng của ông ta với các nhà lãnh đạo cấp cao của nhà nước. Càng nghe, thú thực là bản thân tôi càng thấy ù ù càng cặc. Bọn sinh viên đều như thế hết nhưng tất cả đều giả vờ như nghiêm túc lắm. Đến giờ giải lao, tất cả ồn ào, ò lên như vừa thoát nạn tra tấn, các gương mặt giãn ra sung sướng. Tôi tìm gặp con Liên lùn lớp trưởng, nó có nhiệm vụ ghi tên những đứa đi học chính trị vào một quyển sổ điểm danh. Con bé này rất nguyên tắc, nó đúng là một “quản giáo” bẩm sinh, thâm tâm tôi rất sợ nó. Nó là một đứa không thể mua chuộc được. Bạn bè trong lớp gọi nó là “bà Thatcher” (gọi theo tên của cựu thủ tướng nước Anh).

Con Liên lùn bảo tôi:

- Tháng này mày đã bỏ học bốn buổi.

Tôi cãi nhau với nó, rằng nó ghi nhầm, rằng nó không có lương tâm... Nó bảo tôi rằng tôi chỉ chường mặt ra để điểm danh sau đó lại chuồn về. Thực tế là nó nói đúng nhưng tôi cố cãi cho được. Cãi chày cãi cối là nghề của tôi nhưng với thứ mặt sắt này thì vô phương. Cuối cùng tôi đành phải chịu.

Tôi rất hậm hực vì không thành công với con Liên lùn. Tôi bỏ vào căn-tin của ký túc xá để chén một bát mì tôm. Chúng tôi vẫn gọi bà Bằng bán hàng ở đây là u. Đây là tiếng thân mật gọi mẹ ở vùng nông thôn đồng bằng Bắc bộ. Bà Bằng có vẻ rất thích như thế. Tôi hỏi thăm con gái của u, một con bé xấu kinh người mà lại còn hôi nách nữa. Bà Bằng có vẻ thích chí:

- Con Lan nó đang đi học. Thế cậu biết nó à?

Tôi cười:

- Con gái của u nổi tiếng khắp trường ai mà không biết. Con chấm con gái của u điểm 9,5 cơ đấy.

Bà Bằng cười hể hả và thưởng cho tôi một cặp chân gà. Món này thật khoái khẩu nhưng lúc này tôi chẳng có bụng dạ nào để ngồi nhâm nhi món ăn khoái khẩu ấy. Con Liên lùn chầm tôi bốn buổi bỏ học tháng này là tôi nguy to! Cộng với những buổi bỏ học của những tháng trước thì tổng số buổi bỏ học của tôi lên tới hơn mười lăm buổi, đã quá số buổi nhà trường quy định cho những kỳ thi học kỳ! Thôi mặc kệ! Makeno⁷! Nếu cần thì tôi đúp lại một năm là cùng chứ gì.

Thằng Thanh nhận đi xe máy vào tận trong trường tìm tôi. Nó đi một chiếc xe máy F.X rất oách, chắc là chiếc xe cầm đồ. Nó rủ tôi đi chơi công viên nước để ngắm gái đẹp. Hấp dẫn kinh người! Tôi chưa đi chơi công viên nước bao giờ. Vé vào cửa rất đắt. Lời mời của nó hấp dẫn tới mức tôi quyết định bỏ dở buổi học chính trị, mặc kệ vị giáo sư ba ba ngang tàng với những lời giảng giải đanh thép của ông ta!

5. Đề từ trích trong “*Bách khoa danh ngôn từ điển*” (sách đã dẫn).

6. Trường Đảng Nguyễn Ái Quốc.

7. *Makeno*: Mặc kệ nó.

Tuổi hai mươi yêu dấu

CHƯƠNG 4

Giải trí bình dân

- Vui! Vui! Khóc vì vui!

Pascan8

Thằng Thanh nhận và tôi gửi xe máy rồi mua vé vào công viên nước. Giá vé là năm chục nghìn, đúng là chém cô người ta. Tôi không có quần tắm nên thằng Thanh nhận phải mua cho tôi một cái quần tắm ba mươi nhăm nghìn. Ở đây cũng có dịch vụ cho thuê quần áo tắm nhưng tôi rất kinh những chuyện chung chạ. Tôi không thể hiểu tại sao người ta có thể mặc chung quần lót. Dù có các vàng tôi cũng không bao giờ làm chuyện ấy. Thực ra tôi cũng không phải là thằng sạch sẽ gì cho cam, khi cần thiết tôi cũng có thể không tắm rửa gì hàng tuần lễ liền nhưng mặc chung quần lót thì đây lại là chuyện khác.

Công viên nước có khá đông người. Tôi và thằng Thanh nhận chơi trò trượt cầu nước. Đúng là cảm giác mạnh thật! Từ bé đến giờ tôi chưa chơi trò này bao giờ nên tôi rất khoái. Chúng tôi chơi trò chơi này mệt lử cả người sau đó sang ngâm mình ở bể tạo sóng. Con gái khá nhiều nhưng đẹp thì không thể gọi là đẹp được. Tất cả bọn con gái đều cố ra vẻ tự nhiên khi mặc quần áo bơi ướt đầm dãn chặt vào người. Chúng làm như chúng “lỡ đời” lắm và việc chúng đến chơi công viên nước là việc “vật”, tuần nào chúng nó chẳng đến đây vài lần. Tôi biết tổng rằng hầu hết chúng nó đều đến đây lần đầu giống như tôi, thậm chí có thể là lần duy nhất trong cuộc đời chúng cũng nên. Với đám con gái của các gia đình bình dân thì các trò chơi ở đây tốn kém quá. Với bọn nhà giàu (chúng tôi vẫn gọi bọn này là bọn khệ) thì chúng sẽ hãi sợ cái thứ nước hôi thối được bơm hóa chất này. Bọn con gái, để buộc chúng cởi bỏ áo quần ngoài ra mà lỏa lồ lượn đi lượn lại ở trong đám đông người không phải là dễ, dù cho chúng có thích điều ấy đến mấy đi nữa. Tất cả bọn con gái mà người ta có thể nhìn lâu được đều kè kè “vệ sĩ” bên mình: hoặc là bố mẹ, anh trai, người yêu hoặc bạn bè của chúng. Rất ít có những đứa có cặp đôi đẹp. Tôi chúa ghét bọn con gái chân ngắn lưng dài, ngực lại lép kẹp. Thằng anh trai ngu xuẩn của tôi vốn là họa sĩ điêu khắc, hẳn rất sành gái, hẳn đã từng chỉ cho tôi biết đâu là tướng mạo của các cô gái thuộc dạng “mệnh phụ phu nhân” hoặc “thị tì”. Nếu theo cách phân loại của hẳn thì ở đây chẳng có ai là “mệnh phụ phu nhân” cả.

Những người đàn bà sồn sồn đứng tuổi có khá nhiều và tôi phải nhắm tịt mắt trước những mâm thịt xồ xề đó. Thật là tởm lợm. Họ mặc những chiếc áo tắm liền quần bó sát vào người, bên ngoài lại lờ xờ những diềm vải để che hông dít. Mấy ông chồng bụng phệ mặc quần bơi lim dim mắt ngắm bọn gái trẻ đi qua. Thật là kinh tởm không sao tưởng được!

Thằng Thanh nhận chỉ cho tôi diễn viên điện ảnh Vũ Quang Nam. Tay này đẹp trai vẫn đóng những vai phản diện trong những phim về cảnh sát hình sự, đánh đấm võ vẽ ra trò ở trên màn ảnh. Khi cởi truồng ra, tôi không ngờ tay này lại có thân hình gầy gò và trác táng đến như thế! Mấy đứa con gái xúm xít quanh hắn để xin chữ ký. Giời ạ, hắn còn dám ký cả vào người bọn con gái nữa và cái lũ nặc nô ấy cứ lẫn ra cười với nhau như nắc nẻ.

Tôi thấy đói bụng và chán nên rủ thằng Thanh nhận đi lên thay đồ. Tôi cũng thấy sợ cái thứ nước hôi thối được bơm hóa chất này. Ấy thế mà thằng Thanh nhận còn vục miệng vào để súc miệng nữa. Có lẽ tôi sẽ không bao giờ dám đến chơi công viên nước! Cách đến già! Chỉ có bọn trẻ con là thích thực sự. Tôi không còn trẻ con nữa và khi ngắm chúng vui chơi, tự dưng tôi buồn nảo cả người, một phần vì buồn cho chúng, một phần vì buồn cho tôi. Tôi và thằng Thanh nhận chơi trò ném phi tiêu và ném cổ vịt một lúc. Tôi ném vòng được vào cổ của một con vịt. Phải nói rằng đây là một trò may rủi hoàn toàn, ấy thế mà tôi ném được! Tôi sướng điên người! Thằng Thanh nhận phục tôi sát đất. Theo quy định trò chơi, người nào ném vòng được vào cổ con vịt nào thì được ngay con vịt ấy nhưng bọn tổ chức trò chơi lại chỉ có mỗi hai con vịt, con vịt kia thì đã nghèo rồi. Con vịt “của tôi” còm rom và bần không tưởng tượng được. Có được con vịt như thế tôi cũng chẳng thèm. Chúng tôi đổi con vịt lấy hai hộp Côca Côla và một bao thuốc lá Vinataba. Phi phèo thuốc lá, tôi và thằng Thanh nhận dạo chơi loanh quanh rồi mua vé vào xem trò chơi mô tô bay đang đông nghịt người.

Đoàn mô tô bay là một đoàn ở Sài Gòn ra. Người ta dựng một cái giếng gỗ lòng chảo cao tới 6 thước. Diễn viên biểu diễn là một cô gái và hai thanh niên ăn mặc rất ngầu. Cô gái mặc bikini bằng da, đi tất tay và đôi bốt da cao cổ đen bóng. Cô gái có vẻ mạnh dạn và khá duyên dáng. Hai thanh niên mặc bộ đồ jeans bạc phếch, đeo kính đen, trông họ có vẻ thiếu tự tin hơn cô gái nhiều. Tiếng nhạc phát ra từ những cái loa mở hết công suất gây cảm giác hết sức căng thẳng, thậm chí át cả tiếng động cơ xe máy. Cả ba chiếc xe khởi động cùng một lúc và xuất phát chênh nhau khoảng vài ba giây. Tất cả đều được tính toán chi li chính xác đến từng centimet một. Ba chiếc xe đan chéo vào nhau rồi leo lên, lộn xuống thành giếng đến chóng cả mặt. Phải nói rằng họ cực kỳ điệu nghệ. Tôi cảm thấy xúc động thực sự, thậm chí còn thót tim lại vì thương cảm và sợ hãi. Thằng Thanh nhận thò cả nửa người ra thành giếng, nó bắt chước bọn khệ cầm tiền ra để nhử cho các diễn viên giật lấy

tiền. Khả ố và bất nhẫn không tưởng tượng được. Tôi rất cảm ơn vì cô gái đã không giật lấy tiền thưởng như hai thanh niên mà chỉ chăm chú vào việc biểu diễn, có khi cô ta còn dang cả hai cánh tay ra để làm cử chỉ hôn gió. Tôi chỉ chịu đựng được trò chơi này chừng năm phút. Tôi kéo thằng Thanh nhận ra nhưng nó quắc mắt về không hài lòng. Tôi nhìn ra một tia súc vật trong ánh mắt nó. Nó bảo tôi cứ đi ra trước vì nó không muốn bỏ dỡ. Tôi leo xuống chiếc cầu thang gỗ và tự hỏi vì sao chỉ vì đồng tiền mà người ta có thể mạo hiểm tính mạng của mình như thế? Về sau này, chính tôi cũng đã rất mạo hiểm chỉ vì đồng tiền nhưng ngay lúc này thì tôi không biết vì sao. Phải chờ đến hai mươi phút thì thằng Thanh nhận mới ra. Lúc này đoàn mô tô bay cũng đã ngừng biểu diễn. Thằng Thanh nhận có vẻ không bằng lòng với tôi. Thấy tôi quá xúc động vì trò chơi kiếm tiền mạo hiểm thì thằng Thanh nhận cười phá lên. Nó bảo tôi rằng thực chất mô tô bay chỉ là một trò bịp bợm, toàn bộ cái giềng gỗ bên trong được thiết kế như một giềng quay, vì thế tốc độ của người đi mô tô chỉ đạt khoảng hơn trăm cây số một giờ là cùng. Nó còn dẫn tôi ra để chỉ cho tôi xem cái mô tô và hệ thống con lăn xung quanh giềng quay được nguy trang rất khéo léo. Tôi thất vọng, buồn não cả người. Thật khốn nạn! Tôi và thằng Thanh nhận vào quán ăn phở mà cả hai chẳng nói năng gì. Kết thúc cuộc đi chơi giải trí là một tâm trạng rất xấu. Thằng Thanh nhận bảo tôi:

- Tao với mày đã tiêu mất chừng hơn hai trăm nghìn. Tôi biết rằng nó muốn ám chỉ rằng tôi nợ nó, cái thằng đốn mạt ấy. Tôi chẳng nói năng gì. Tôi với nó chia tay, mỗi thằng đi một ngã. Hình ảnh cô gái đi mô tô bay cứ luẩn quẩn trong đầu óc tôi. Cô ta có đôi mắt nông và hoang vắng đến dễ sợ...

8. Đề từ trích trong “*Bách khoa danh ngôn từ điển*” (sách đã dẫn).

Tuổi hai mươi yêu dấu

CHƯƠNG 5

Chat

“Nhiều người còn thích tồn tại tiếp trong một computer hơn là trong một cơ thể sinh học”

Claude Vorilnon9

Đường về nhà tôi đông đặc xe máy và ô tô. Đang có tắc đường vì đây là giờ cao điểm người ta đi làm về. Để giết thì giờ, đằng nào cũng phải chờ đợi nên tôi rẽ vào một quán cà phê chat. Hồi hè năm ngoái, tôi có đến nhà bác Trạch bạn của bố tôi để học sử dụng máy vi tính một thời gian. Bác Trạch dạy ở đại học Bách khoa, mở lớp dạy sử dụng máy vi tính ở nhà. Bác Trạch rất hâm mộ bố tôi và ca ngợi bố tôi là “thiên tài”. Không thể chê trách gì về vị giáo sư đại học này, trừ việc bác ấy hay mặc quần sooc có ống quá rộng và thỉnh thoảng lại thò tay vào đùi gãi sồn sột. Bọn con gái cứ đỏ cả mặt lên vì bác ấy nhiều khi cứ tì vào cả người chúng. Bác ấy rất tử tế với tôi, thậm chí còn không lấy cả tiền học phí. Bác ấy còn khen tôi đẹp trai, thông minh, rằng “hỗ phụ sinh hồ tử” v...v... Kể ra được một vị giáo sư đại học khen ngợi thì cũng nở mũi...

Về chuyện chit chat thì thằng anh trai ngu xuẩn của tôi rất bọm. Hắn thường ký tên là Eros (thần ái tình) để làm quen với các darling của hắn. Đã có thời gian hắn mê trò này đến mụ cả người. Thật thảm hại cho hắn, các tiểu muội mà hắn làm quen trên mạng đều xấu như ma và đa số đều là học sinh đang quảng khăn đỏ, có khi còn chưa biết mặc xu chiêng! Mỗi khi vị chatter này ở điểm hẹn về mặt mũi ỉu xiu là tôi biết ngay hắn vừa được ăn một quả đắng chát ra sao. Tôi đã từng nhiều lần đến nhà con Dung cận chơi. Con bé thôi tha này thật đúng là một dân chuyên nghiệp. Nhà nó có một dàn máy vi tính trang bị cả đầu chép để chép đĩa. E-mail của nó là webmaster@... chứ không phải e-mail miễn phí Yahoo. Phải biết rằng chỉ có những chủ trang web mới có địa chỉ webmaster@. Nó nói rằng để mua domain (tên miền) sẽ phải mất tới mấy chục đô-la còn nếu mua host (quyền đưa thông tin lên trên trang web) phải mất tới gần một ngàn đô-la. Con Dung cận còn chỉ cho tôi cách vào trang Register.com để đăng ký trang web như thế nào và gợi ý sẵn sàng mua tặng tôi một trang web riêng tên mình. Thú thực là tôi xin vãi cả nón. Những điều kiện mà con Dung cận ỡm ờ đưa ra với tôi rất khó ngửi. Tôi không muốn làm nô lệ cho cô công chúa con nhà khệ này. Bố nó làm giám

độc giám đốc tòa án gì đấy ở dưới Quảng Ninh, bố nó khệ vì bố nó là một tên ăn cướp ban ngày. Cứ nghĩ rằng nhà tôi phải “môn đăng hộ đối” với nhà nó là tôi phát tởm. Tôi công nhận con Dung cận vô tội, nó trong trắng và khá ngớ ngẩn nhưng nếu phải chết vì một đàn máy vi tính thì hơi ời – còn đâu là trang nam tử!

Tôi ngồi chat một lúc và cũng ký tên là Eros 2 để phân biệt với thằng anh trai ngu xuẩn của tôi rồi phớt. Tôi chẳng thích gì trò này vì nó có vẻ phù phiếm và rởm đời. Tôi thích chơi game hơn vì trò này đơn giản lại hiệu quả, còn khi ngồi chat cứ phải lọ mọ ngồi đánh từng chữ một thì đây không phải sở trường của tôi.

Quán cà phê chat vào lúc chập tối có vẻ âm thầm tựa như đang mê sảng. Con bé chủ quán là một con bé rất đĩ bợm, nó mặc quần bò jeans và áo hai dây, ngực mềm không thể tả được. Khi tôi chat, thỉnh thoảng nó lại đến đằng sau lưng tôi liếc mắt và mỉm cười. Hóa ra nó biết thằng anh trai tôi, nó nói rằng thằng anh trai tôi hứa sẽ vẽ chân dung cho nó. Tôi ừ ào lấy lệ. Thật đúng là một con bé đĩ bợm! Chân dung với chẳng chân dung! Chợt tôi nhớ đến một truyện khôi hài trên net mà bật cười. Chuyện rằng có một bà cô định nhờ họa sĩ vẽ chân dung mới hỏi tay họa sĩ rằng: “Hết bao nhiêu tiền?” Tay này trả lời: “500 đô-la”. Bà cô thấy đắt nhưng nghĩ rằng tay họa sĩ sẽ vui và lấy giá rẻ nếu cô ta không mặc quần áo nên mới hỏi rằng: “Vậy tốn bao nhiêu tiền nếu ông vẽ tôi khỏa thân?”. Tay họa sĩ nghĩ một lúc rồi nói: “1000 đô-la nhưng bà phải cho tôi đi tắt chân và đeo một vài thứ gì đấy vào người để dựng bút lông!”.

Câu chuyện thật nực cười! Tôi hình dung thấy thằng anh trai ngu xuẩn của tôi cười tròng người đeo ống bơ đi đi lại lại để vẽ chân dung, thế là tôi cười phá lên trong tiệm cà phê chat. Tất cả mọi người quay lại nhìn tôi tưởng tôi hóa đại!

9. Claude Vorilhon: sinh 1964 tại Vichy (Pháp) thủ lĩnh giáo phái Real ở Mỹ, nhận là em của Chúa Jesus.

Tuổi hai mươi yêu dấu

CHƯƠNG 6

Bố ơi là bố

- Ôi! Trời hại ta! Trời hại ta!
Không tử10

Tôi về đến nhà khoảng 9 giờ tối. Vừa vào đến cổng thì nghe thấy tiếng bố mẹ tôi đang cãi vã gì đấy về tôi. Tôi chẳng lạ gì những cuộc cãi vã như vậy, đại để bố tôi vận câu tục ngữ “con hư tại mẹ” để chỉ trích việc mẹ tôi nuông chiều tôi. Mẹ tôi vặc lại phê phán cách giáo dục theo phương pháp tự nhiên của bố tôi. Bố tôi có quan điểm giáo dục hơi giống như tay đại tá về hưu hiệu trưởng ở trường phổ thông trung học của tôi ngày nào: “Trẻ con nhìn chung không có trẻ con hư, nguyên tắc giáo dục rất ráo là tha bổng”. Ở đây, bố tôi chỉ thay từ “tối cao” của tay cựu pháo thủ râu ria kia bằng từ “rất ráo” mà thôi. Mẹ tôi chỉ chiết về “sự tự nhiên bản năng” ở con người và ám chỉ gì đó về chuyện trăng hoa lãng nhãng của bố tôi hồi trẻ. Bố tôi là người không phải hoàn hảo và tôi thực sự thông cảm điều đó, tôi chẳng mảy may ngờ vực gì về lòng tận tụy của bố tôi với mẹ và với chúng tôi. Tuy nhiên, mẹ tôi là người ghen tuông kinh khủng. Dây cà ra dây muống, những chuyện như thế là “chuyện thường ngày ở huyện” tôi chẳng lạ gì.

Tôi vào nhà và cảm thấy ngay lần này câu chuyện có vẻ nghiêm trọng hơn nhiều. Tôi vừa mới cất xe máy thì mẹ tôi đã té tát mắng tôi ngay. Mẹ tôi rất cương trực và thẳng tính, không bao giờ giữ kín được một chuyện gì. Chỉ qua dăm ba câu mắng của mẹ tôi là tôi đã ý thức được ngay tình cảnh của tôi thảm hại thế nào. Hóa ra khi biết tôi chuồn khỏi trường giữa giờ nghỉ giải lao buổi sáng, con Liên lùn lóp trưởng đã điện thoại báo cho mẹ tôi biết về số buổi nghỉ học của tôi. Thêm một chuyện nữa là tôi đã không đóng tiền học phí, số tiền này khá lớn (khoảng 800 nghìn đồng). Tôi không nhớ tôi đã tiêu nó vào việc gì. Khoản tiền này sinh viên phải trực tiếp đóng cho phòng Tài vụ kế toán ở trường. Tôi cứ tưởng rằng người ta sẽ quên nó đi nhưng tôi đã đánh giá quá thấp nghiệp vụ của mấy bà già ở cái phòng đếm bạc chết tiệt ấy. Lại nữa, khi kiểm tra số tiền cất trong tủ quần áo, mẹ tôi nhận ra bị mất 500 nghìn đồng. Tôi phải nói rằng cái tủ quần áo là một cái tủ thổ tả, hờ hênh không tưởng tượng được. Cái tủ này vốn là cái tủ do tay giáo viên chủ nhiệm lớp 12 mà anh trai tôi từng học đóng. Ông giáo nghèo ở trường phổ thông trung học làm thêm cả nghề thợ mộc. Để gây thiện cảm với ông ta, để

tránh cho thằng anh quý tử của tôi khỏi bị khiển trách gì đấy, bố tôi đã hào phóng mua cái tủ ấy với giá hơn mức phải chăng. Tủ với chẳng tiếc, chỉ xô một cái là ngã bở chừng. Đáng ra bố tôi phải vứt cái tủ ấy vào sọt rác từ lâu và thay bằng một cái tủ khác chắc chắn hơn thì đâu đến nỗi biến tôi thành tên tội phạm? “Không có lửa sao lại có khói”, nhiều khi thói keo kiệt bủn xỉn và thói quen giữ đồ kỷ niệm của con người cũng là nguyên nhân gây ra những sai lầm của đồng loại. Tôi đã lấy 500 nghìn đồng này tiêu vào mục đích cực kỳ lương thiện: tôi mua một cái áo rét 300 nghìn đồng, còn 200 nghìn đồng thì tôi đã đóng góp vào quỹ giúp đỡ cho đồng bào miền Trung bị lũ lụt. Về việc này, tôi đã được Đoàn trường nêu tên biểu dương hẳn hoi trong tờ nội san ở trường.

Tôi không thể giải thích gì về tội lỗi của tôi. Bố tôi mắng té tát và tôi lặng lẽ cam chịu. Tôi cởi quần áo ngoài mặc lên mặc áo. Lần này sự tận tụy của mẹ tôi đã làm hại tôi. Thường thường, hễ tôi thay quần áo ra là mẹ tôi lập tức lấy đi giặt. Lần này cũng vậy, mặc dầu rất giận tôi nhưng do thói quen mẹ tôi cũng vẫn cứ lấy ngay bộ quần áo tôi vừa mới mặc vào mặc áo cho vào chậu giặt. Điều tai hại và khủng khiếp là sờ vào túi quần tôi, mẹ tôi phát hiện ra bao thuốc lá Vinataba mà tôi và thằng Thanh nhận đang hút dở, ngoài ra trong đó lại còn có một cái xơnh (bơm kim tiêm) bẩn thỉu. Tôi không hiểu tại sao lại có cái xơnh này trong túi. Thằng Thanh nhận hay một thằng chó đẻ nào đã hại tôi, nó đã lừa lúc tôi sơ ý để đút vào túi quần tôi.

Không thể tả nổi sự giận dữ của bố mẹ tôi. Có lẽ việc hút chích ma túy ngoài xã hội đã ám ảnh bố mẹ tôi thái quá. Bố tôi vụt tôi thẳng cánh bằng một cây gậy không biết lấy ở đâu ra. Tôi tránh được hai đòn đầu tiên nhưng đến đòn thứ ba thì không tránh được. Tôi òa khóc vì rất nhiều lý do khác nhau, trong đó có cả sự ân hận vì những lỗi lầm mà tôi mắc phải. Mẹ tôi xô vào can ngăn bố tôi và đứng chắn đòn cho tôi. Bố tôi không thể làm gì tôi được và trút sự giận dữ lên đầu ba ông Tam đa Phúc Lộc Thọ bằng gôm đứng ở góc nhà. Về bộ Tam đa bằng gôm này thì đây là cả sự tích đáng kể. Bố tôi rất mê gôm, bản thân ông cũng từng là thợ gôm. Ở làng Cây tỉnh Hải Dương có một ông lão thợ gôm tên là Đào đã hơn 70 tuổi rất khéo tay. Bố tôi chơi với ông lão và cùng ông lão làm ra một số vật phẩm. Cả hai đã mất cả một tháng trời để làm ra bộ Tam đa này. Khi vào lò thì ông Đào mất. Bố tôi rất thương xót và bỏ tiền ra khá hậu để giúp đỡ gia đình ông lão. Bố tôi còn mang cả bộ Tam đa ra mộ ông lão thắp hương. Bộ Tam đa khá đặc biệt vì kích thước khá lớn và có khuôn mặt thuần Việt chứ không giống như các bộ Tam đa của Tàu. Có thể nói rằng đây là một bộ Tam đa độc nhất vô nhị vì nó mộc mạc và thật kinh khủng. Bố tôi rất quý nó. Ấy thế mà vì giận dữ, bố tôi xô đổ cả ba pho tượng.

Tôi biết rằng thế là tôi hết đường! Còn Phúc Lộc Thọ nổi gì! Tôi không thể biện hộ gì cho những sai lầm của tôi. Bố tôi đuổi tôi khỏi nhà! Bố ơi là bố! Tôi mặc vội bộ quần áo rồi bỏ chạy đi. Mẹ tôi đuổi theo, luôn miệng lắp bắp:

- Mẹ van con... Mẹ van con... Khuê ơi là Khuê... Tại sao con lại bỏ đi như vậy?

Tại sao ư? Tại sao thì tôi cũng chẳng hiểu tại sao như vậy? Như người ta nói, sai lầm dẫn tới sai lầm. Giống như trò chơi xếp hình domino. Chỉ là một cú hẩy nhẹ của số phận là bắt đầu cho những phiêu lưu... Con người, bạn thấy không, thật điên rồ và vô nghĩa lý chẳng ra quái gì...

10. Khổng Tử: Khổng Khâu (551 – 479 TCN), người sáng lập Nho giáo ở Trung Quốc.

Tuổi hai mươi yêu dấu

CHƯƠNG 7

Hà Nội ban đêm

- Đ. mẹ! Tao yêu Hà Nội quá chừng!
 - Nói khê thôi, Hà Nội nó nghe thấy đấy...
- Sinh viên trò chuyện

Tôi không phải là người hay đi chơi đêm ở Hà Nội. Thường thường, tôi vẫn về nhà khá sớm. Hôm nào có hội trường thì chỉ 11 giờ đêm là tôi cũng đã về nhà. Tôi chưa có “em”, không phải vì tôi không thích điều ấy mà chẳng qua vì (như người ta nói) chưa bén nhân duyên với ai đấy thôi. Những đứa con gái mê tôi (trong đó có con Huyền mờ, tôi hứa sẽ đề cả một chương sách để viết về nó) thì đều vô duyên thế nào ấy. Ở nhà hay về khuya nhất thường là thằng anh trai tôi. Gần như hôm nào hấn cùng về nhà tận 11 rưỡi hay 12 giờ, thậm chí có hôm tới 2 giờ sáng. Tôi rất khó chịu vì nếu về quá muộn hấn bao giờ cũng tìm cách đến phòng tôi nhờ tôi mở cửa, hấn không dám đánh thức bố mẹ tôi dậy. Rất quái ác, hấn vẫn hay dùng một cây gậy thò qua cửa sổ khua loạn vào người tôi, có lần hấn thúc cả vào quai hàm tôi đau điếng. Cũng không thể phàn nàn gì về những lần về quá muộn của thằng anh tôi, hấn vẫn đi làm thêm ở xưởng thạch cao của một người bạn. Đại để họ vẫn hay đồ những phiên bản tượng thần Vệ nữ cỡi truồng, sư tử hí cầu và hoa văn trần nhà cho bọn trưởng giả học đòi làm sang.

Tôi rất ghét bóng đêm. Các đường phố Hà Nội thì tôi cũng chẳng lạ gì: bẩn thỉu và lộn xộn đến lộn mửa. Nhắm mắt lại, chỉ ngửi thấy mùi hôi là tôi biết ngay đấy là phố nào. Bạn không tin ư? Phố Bạch Mai có mùi hôi của chợ, phố Đồng Xuân có mùi hôi của áo quần, phố Hai Bà Trưng có mùi hôi của hàng điện tử... Đại để như thế. Tôi có cái mũi rất thính, có lẽ vì tôi tuổi Chó. Bị đuổi khỏi nhà, đây là lần đầu mà tôi có dịp ngao du Hà Nội ban đêm. Qua 12 giờ, Hà Nội có một vẻ yên tĩnh và dịu dàng không thể tả được. Tôi không ngờ ban đêm Hà Nội lại đẹp như vậy. Những đường phố trải nhựa vắng lặng trông như những mặt sông mà hai bên bờ là những dãy nhà cao thấp đang thiêm thiếp ngủ. Phảng phất mùi hoa mộc lan ngát hương. Bóng tối làm mất đi những đường nét kiến trúc khả ố của các ngôi nhà ban ngày nên rất dễ chịu. Bâng khuâng và cô đơn không thể tưởng được. Thỉnh thoảng lại có những âm thanh nặng nhọc của một chiếc xe ô tô chở hàng vút qua phá vỡ bầu không khí tĩnh lặng gây ra một cảm giác thật bồn chồn. Tiếng còi tàu

đêm gấp gáp và hồi hộp. Ánh sáng của những bóng điện vàng khè hắt xuống mặt hè phố loang lổ. Tôi thấy nao cả người. Tự nhiên tôi thấy kính nể và hãi sợ Hà Nội, không phải vô cớ mà người ta gọi đây là đất thánh, gọi đây là mảnh đất linh thiêng.

Xung quanh Hồ Gươm yên tĩnh. Tháp Rùa trầm mặc đứng lẻ loi. Bóng tối của những lùm cây tỏa xuống mặt hồ đen thẫm. Quả thật, nếu không bị đuổi khỏi nhà thì tối hôm nay với tôi đúng là một tối thần tiên! Tôi đã phát hiện ra một Hà Nội khác, nếu ví von thì có thể ví như một thiếu nữ mới lớn lần đầu khóa thân phát hiện ra bộ ngực non tơ của mình. Nhưng thôi, tôi đang là một tên du thủ du thực không chốn nương thân. Ngực với cả ngực! Bây giờ bụng tôi đang đói cồn cào. Thường cứ ba tiếng đồng hồ là tôi phải tọng một thứ gì đấy vào mồm. Tính từ khi ăn bát phở với thằng Thanh nhận lúc 3 giờ chiều thì đến bây giờ đã 12 tiếng đồng hồ tôi phải nhịn sưng!

Biết là không có nhưng theo thói quen tôi vẫn thò tay vào túi quần, túi áo tìm tiền. Như có phép lạ: túi áo tôi có tờ hai chục nghìn đồng! Tôi chợt nhớ khi chạy ra cửa, mẹ tôi đã giúi vào ngực tôi một cái. Mẹ ơi mẹ, con kính lạy mẹ, mẹ thật là một thiên thần! Tôi cũng không hiểu tại sao trong tình thế nước sôi lửa bỏng khi tôi bị bố tôi đánh và tôi gần như phải cướp lấy bộ quần áo để mặc vào người, thậm chí bây giờ cúc áo tôi còn cài lệch - thế mà mẹ tôi vẫn cho tiền được vào túi áo của tôi thì thật thần tình! Mẹ tôi lấy tiền ở đâu, tại sao lại đoán được bố tôi sẽ đuổi tôi, tại sao biết tôi sẽ lao ra cửa bỏ chạy? Thật là bí hiểm! Đúng là ảo thuật một trăm phần trăm! Tôi không thể tin được tại sao mẹ tôi có thể kỳ diệu hoàn hảo đến như ngần ấy?

Gì thì gì, con kính lạy mẹ, với hai chục nghìn đồng là mẹ đã cứu con thoát khỏi địa ngục trầm luân đêm nay. Tôi khoái vô cùng và quên bồng tất cả mọi nỗi tủi hổ, ân hận cũng như mặc cảm trong lòng mà tôi mang nặng suốt buổi tối bất hạnh đáng ghi nhớ ấy!

Tôi rời chiếc ghế đá bên bờ Hồ Gươm rồi đi vào phố tìm quán ăn đêm. Khu phố cổ Hà Nội không thiếu những tiệm ăn mở thâu đêm suốt sáng. Tuy nhiên, với số tiền còn cỗi này thì tôi dừng mớ đến một suất ăn tử tế. Mèng ra một suất bit tét salat ở trong tiệm ăn cũng tới hai mươi năm nghìn. Nói đến bittet là tôi thấy ứa nước miếng. Tôi đã từng ăn bittet ở tiệm ăn Thọ Lùn. Thịt bò ở đây là thứ thịt bò được thừa từ trong những lò mổ ở làng Chuông tận trong Chương Mỹ Hà Tây. Người ta chọn ra những con bò non để làm bit tét. Tôi đã trông thấy chính tay ông lão Thọ Lùn lọc thịt. Thật hết như một nghi lễ: những miếng thịt bò tươi được cắt thành từng khẩu như đậu phụ được ông ta lách dao vào để xẻ đôi ra. Con dao phay nằm nghiêng đập nhẹ lên miếng thịt đặt ngay ngắn giữa thớt, trăm miếng miếng nào cũng như nhau không rắn quá mà không nát quá. Tiệm ăn của ông Thọ Lùn giữ được uy tín hàng chục năm trời về món bit tét bởi khâu nguyên liệu chọn rất kỹ

càng. Bố tôi thường đãi những người bạn Pháp của ông ở tiệm ăn này. Bố tôi là người sành ăn và tôi thừa hưởng được truyền thống ấy.

Tôi đi lang thang để tìm một chỗ bán xôi. Chỉ ba nghìn đồng tiền xôi là đầy dạ dày. “Liệu cơm gắp mắm”, tôi không thể tiêu hoang lúc này. Tôi cũng không biết ngày mai, ngày kia tôi sẽ ở đâu. Khi lập lá số Tử vi bố tôi vẫn bảo số tôi có quý nhân phù trợ. Trước mắt, tôi vẫn chưa biết sẽ có quý nhân nào phù trợ cho không, cho đến lúc gặp ông ta (hay bà ta) tôi vẫn cứ phải lo cho thân tôi trước đã.

Quán xôi thịt ở ngay trong ngõ Tạ Hiền. Mùi xôi thơm phức, ấm áp và mời mọc. Bọn đánh bạc khuya ngồi ăn như tầm ăn rồi. Mấy cô diễn viên cải lương mặt trắng bệch ngồi ăn với các ông bầu, các ông bồ hoặc fan của họ. Có lẽ tất cả đều là khách quen. Trông họ có vẻ tự tin và rất phần chân.

Những con vạc lấy đêm làm ngày này ồn ào kinh khủng, có người còn cười hô hô văng cả miếng xôi còn đang nhai dở trong mồm.

Tôi lựa một chỗ ngồi khuất đằng sau một cô diễn viên cải lương. Cô ta lập tức xích ghế lùi ra tựa như sợ chạm vào người hủi. Những dấu vết trang điểm xóa chưa hết ở môi và hai bên mắt khiến mặt cô ta giống như là mặt hình nhân. Mùi son phấn và nước hoa rẻ tiền nồng nặc. Tôi nhớ cô này hình như tên là Kim Chi, Hồ Điệp gì đấy chuyên đóng vai “đào thương”¹¹ nghĩa là rất giỏi nức nở, lăn lộn ở trên sân khấu. “Ái khanh ơi, ái khanh ơi... Ái khanh nước mắt đầm đìa... Trăm năm duyên phận chia lìa lúa đôi...”. Từ nhỏ tôi đã không thể xức nổi thứ ấy. Thế mà bây giờ tôi phải ngồi đây, sát sà sạt với giống xương ca vô loài ấy và bị rẻ rúng như đồ chó ghẻ!

Tôi xoi một bát xôi to tướng chan nước thịt kho. Món thịt kho Tàu hấp dẫn tới mức tôi đành chặc lưỡi nói với chủ quán cho tôi một miếng. Miếng thịt lợn xắt to khá mềm, có vị hạt tiêu thơm nức và cay tê lưỡi. Tôi xoi hết một nửa lọ đu đủ xanh ngâm dấm khiến cô chủ quán phải nhăn mặt lại lắc đầu. Khi tính tiền, tôi thấy đau hết cả người vì hết những 14 nghìn đồng! Hóa ra giá cả ban đêm khác với giá cả ban ngày! Cũng may là tôi đã không xức thêm một quả trứng kho, nếu không tờ 20 nghìn đồng của tôi đi đứt. Tôi nhận lại số tiền lẻ rồi bỏ đi. Tôi buồn ngủ rũ rời và đi về phía Nhà hát Lớn thành phố. Đây là ngôi nhà mà tôi ưa thích nhất ở Hà Nội.

11. Diễn viên tuồng, cải lương chia ra nhiều loại: đào (nữ) kép (nam). Thường có đào thương (vai nữ khổ sở), đào lẳng (vai nữ lẳng lơ), đào chiến (nữ chiến binh)...

CHƯƠNG 8

Nhà hát Lớn

Chỉ có gì nghiêm trọng mới đẹp.
A. P. Tchekhov¹²

Nếu ví Hà Nội giống như một thiếu phụ trong tranh phần màu của cổ họa sĩ Trần Đông Lương¹³ thì Nhà hát Lớn chính là cái vòng cổ giả ngọc trai buông duyên dáng trên bờ ngực bà ta. Tôi đã nghe bố tôi nhận xét về tranh của cổ họa sĩ Trần Đông Lương. Theo bố tôi, đây là họa sĩ vẽ đàn bà tài nhất ở Hà Nội. Những thiếu phụ trong tranh của ông đều chấp chới giữa một vẻ đức hạnh giả tạo của một phụ nữ đoan chính và tiềm ẩn những khả năng lẳng lơ của một con diêm thập thành. Đây là thế hệ đàn bà của những năm 60 trong thế kỷ XX ở Hà Nội. Tôi không biết nhận xét của bố tôi có đúng hay không nhưng theo nhận xét của tôi thì những vẻ đẹp của đám con gái “tự do” (tôi muốn nói đến những người phụ nữ phóng túng, và nếu có buông tuồng một chút thì cũng chả sao) bao giờ cũng ăn đứt vẻ đẹp cứng đờ và tê dại bởi nghĩa vụ ở những người đàn bà sống trong khuôn khổ. Điều này giống như những con thú sông trong Sở thú công viên và đám động vật hoang dã ở châu Phi vậy.

Trên kia tôi ví Nhà hát Lớn Hà Nội là cái vòng giả ngọc trai vì theo tôi biết đây chỉ là phiên bản thu nhỏ của Nhà hát Lớn Paris. Bố tôi đã đến thăm Nhà hát Lớn Paris và ông nói rằng đó là một thánh đường thực sự của nghệ thuật, không phải chỉ là nghệ thuật kiến trúc mà còn là nghệ thuật sống hướng về chân thiện mỹ. Nói gì thì nói, Nhà hát Lớn Hà Nội dù là hàng nhái và là sản phẩm của văn hóa thực dân thì vẫn tuyệt diệu như thường. Tôi đã từng được vào trong Nhà hát Lớn Hà Nội một lần nghe nhạc giao hưởng của Bach và gần như lịm đi mê mẩn cả người. Nếu có phản nản thì chỉ phản nản rằng chẳng có tiết mục của tác giả người Việt Nam nào công diễn ở đây lại ngửi được, kể cả Văn Cao¹⁴ thiên tài nhưng nghiện ngập lẫn Trịnh Công Sơn¹⁵ nỉ non bạc nhược, có phần bệnh hoạn.

Tôi đứng ở góc phố Tràng Tiền ngắm Nhà hát Lớn. Bóng những con thú đúc bằng gang gang hai cánh in thắm ở trên nền trời đêm nhạt nhòa. Tôi không biết đây có phải là những con ngựa Pigado không? Rất tiếc chẳng có cuốn sách nào miêu tả kỹ lưỡng Nhà hát Lớn Hà Nội như Viccor Hugo miêu tả Nhà thờ Đức Bà Paris. Bố tôi nói rằng Hà Nội không có những nhà văn có

“phong cách Hà Nội” nhưng phong cách Hà Nội là cái gì thì ông lại tịt. Bọn người lớn (tôi biết tổng họ) thường giấu diếm mình rất giỏi, bằng tất cả những phương tiện họ có: tiền bạc, quyền phát ngôn và trăm nghìn thứ khác. Bố ơi bố, chỉ sống thôi và con ngờ rằng ngay sự sống cũng vô nghĩa lý chẳng ra quái gì, nếu có ý nghĩa thật sự thì chỉ có cái chết là có ý nghĩa mà thôi.

Tôi rất buồn đại tiện và không có chỗ nào đại tiện tốt hơn là dưới những chùm cây xanh cạnh Nhà hát Lớn. Tôi bĩnh một bãi to tướng ngay chỗ bóng chớp nhọn cao nhất của Nhà hát Lớn hắt xuống chùm cây. Mặt đất ở đây đầy những viên đất nhỏ xíu tròn vo do những con giun đất đùn ra. So với thời gian biểu ở nhà thì tôi đi đại tiện sớm hơn một tiếng rưỡi, căn cứ vào sự chính xác của chiếc đồng hồ ở trên nóc nhà Bưu điện thành phố.

12. A.P.Tchekhov: Nhà văn Nga thế kỷ XIX, tác giả nhiều truyện ngắn và vở kịch nổi tiếng: *Ba chị em*, *Vườn anh đào*, *cậu Vania*...

13. Trần Đông Lương: họa sĩ Việt Nam (1925 – 1993), chuyên vẽ lụa, phân màu...

14. Văn Cao: nhạc sĩ Việt Nam, tác giả Quốc ca (1923 – 1995)

15. Trịnh Công Sơn: nhạc sĩ Việt Nam (1939 – 2001).

Tuổi hai mươi yêu dấu

CHƯƠNG 9

Dai Son Co., Ltd

Khi nhà giàu làm giặc thì nhà nghèo toi mạng.

J.P.Sartre16

Khoảng 7 giờ sáng, tôi đi xe bus về quận Thanh Xuân. Tôi tìm nhà thẳng Thanh nhận. Xe bus là một phương tiện giao thông rẻ thối và rất đáng ngờ về chất lượng phục vụ công cộng. Trên xe đầy rẫy những bà, những cô buôn chuyến. Hàng hóa chất đầy trên nhưng lối đi. Vài ông bà già ngồi khép chân tư lự. Mấy ông công chức ngơ ngác như nhà mất trộm. Vài đứa nữ sinh viên nhà quê đứng tùm vào nhau lảm nhảm bài học thuộc lòng, thỉnh thoảng lại bị xô đẩy và kêu ré lên vì trò sờ soạng bầu chí của bọn thanh niên mất dạy.

Chiếc xe đi như bò giữa dòng người và xe máy vây xung quanh. Tôi đứng ngay ở bậc cửa xe vì không muốn ních người giữa đám hàng hóa lộn xộn, nồng nặc hơi người và hơi xăng dầu.

Nhà thẳng Thanh nhận nằm ngay bên cạnh một con đường mới mở. Khu Thanh Xuân là khu rất đông những trường đại học. Ở đâu có sinh viên là ở đấy đầy rẫy những tiệm cầm đồ. Chỉ một đoạn phố ngắn dài 800 mét có tới 36 tiệm cầm đồ. Các quán ăn bình dân, cà phê bình dân, tạp hóa bình dân và karaoke bình dân thì nhiều không kể xiết. Tên các biển hiệu đều đậm đàng và mờ ám: Mưa Hồng, Đêm thánh nhân, Sơn Nữ, Hoàng Hôn, Cà phê vườn, Hương Quê, Chả Tiểu hổ...

Thằng Thanh nhận không có ở nhà. Phòng khách chật hẹp đặt một bộ salon Sài Gòn to ngỗ ngỗ. Một chiếc bàn làm việc chắn ngay trước cửa phủ đầy bụi là nơi đón tiếp các “khổ chủ”. Ngay ở trên đầu là một cái kệ nhỏ đặt bàn thờ, bát hương. Ngồi sau cái bàn là dì thẳng Thanh nhận, một người đàn bà to béo nét mặt hầm hầm chừng 35 tuổi. Qua cái cửa sổ để trống ngay giữa “phòng khách” người ta nhìn thấy cái kho chứa đồ chất đầy xe đạp, các đầu máy video, CD, giày dép và trăm thứ bà dằn khác. Một cái rổ xảo to tướng đựng đầy những cái điều khiển tivi, đồng hồ đeo tay và cả điện thoại di động nữa đặt chèn vênh ở ngay giữa “bàn làm việc”.

Dì thẳng Thanh nhận có vẻ mệt mỏi, bà ta hỏi tôi về chẳng thiện cảm chút nào:

- Mà tìm thằng Thanh làm gì?

Tôi lí nhí trả lời tôi là bạn nó, rằng tôi với nó cùng học một trường, rằng tôi

có việc cần nó giúp đỡ. Dì thằng Thanh nhận xì một cái vẻ không tin. Bà ta nói:

- Mày phải tự lo cho thân mày đi! Không ai giúp được mày đâu. Tôi ngáp một cái vì đêm qua tôi thức trắng đêm. Dì thằng Thanh nhận hỏi ngay:

- Mày có nghiện không?

Tôi lắc đầu và thấy ghét con mụ này không sao tưởng được. Vừa lúc ấy thì bố thằng Thanh nhận bước ra. Ông ta nhận ra tôi ngay và khá vồn vã:

- Khuê đây à? Vào đây mày!

Tôi tránh cái nhìn ngờ vực láu lỉnh của dì thằng Thanh nhận và theo bố nó vào nhà. Ông ta dẫn tôi qua một cái hành lang tối om rồi đến một cầu thang vòng vèo đi lên gác hai. Ở đây có một căn phòng khá rộng và đầy những đồ đạc tiện nghi đắt tiền. Hai đứa con gái chừng 15, 16 tuổi (chắc là ôsin 17 giúp việc) đang lau cửa kính và sàn nhà. Ông ta bảo chúng đi ra rồi bảo tôi ngồi xuống ghế. Ông ta hỏi tôi về am hiểu và thông cảm:

- Mày bị đuổi học phải không?

Tôi không biết trả lời ra sao vì tình thế của tôi bây giờ cũng gần như bị “tuột xích”. Bố thằng Thanh nhận rút trong ví ra hai tờ một trăm nghìn đồng nhét vào túi áo ngực tôi rồi nói:

- Đ. mẹ! Có học rồi cũng vậy thôi. Có đứa còn hai, ba bằng đại học cũng chẳng làm gì!

Ông ta đưa cho tôi một cái cacvidit mặt trước đề: “Công ty trách nhiệm hữu hạn Đại Sơn, Dai Son Co., Ltd, Lê Bình, giám đốc, địa chỉ, số điện thoại, có cả Fax và E-mail”, mặt sau đề: “Ngành nghề kinh doanh: Xây dựng các công trình dân dụng giao thông, thủy lợi. Mua bán, trao đổi các thiết bị viễn thông, văn phòng. Kinh doanh bất động sản. Quảng cáo. Vận tải và dịch vụ vận tải thủy bộ. Chỉ có niềm tin bạn bè và chất lượng phục vụ là hạnh phúc của chúng tôi. Kính chúc các bạn may mắn và thành đạt”.

Ông Lê Bình mời tôi uống một lon nước tăng lực Red Bull (bò húc). Ngay lúc ấy có điện thoại réo và ông chửi ầm lên trong điện thoại một lúc khá lâu. Xong xuôi ông bảo tôi, về xin lỗi:

- Chó đẻ! Làm ăn như cứt! Tao phải đến công ty bây giờ. Mày muốn tìm thằng Thanh thì đi với tao.

Ông Lê Bình rút điện thoại di động gọi taxi. Tôi theo ông ta lên xe, một phần vì lịch sự, một phần vì tò mò muốn xem văn phòng “Dai Son Co., Ltd” mặt ngang mũi dọc ra sao.

Lái xe taxi có vẻ là một người thân tín của ông Lê Bình. Loáng thoáng qua vài câu chuyện của họ, tôi biết rằng ông Lê Bình còn có một bà mẹ già 82 tuổi. Ông Lê Bình cười bảo tôi:

- Đêm nào bà cụ cũng thức đợi tao về. Có hôm đến ba giờ sáng, tao

ở sàn bowling về vẫn thấy bà cụ ngồi thức chong chong. Chó thật! Bà cụ bảo tao: “Bình ơi, con dại lắm. Mày cứ đủ đờn với bọn bạn bè rồi hư cả người”. Thật chết cười! Tao 60 tuổi còn dại nỗi gì! Còn hư thì tao đã hư từ bé. Đ. mẹ! Nhưng biết thế nào là hư với lại không hư?

Tôi lạnh cả người vì chợt nhớ đến mẹ tôi. Chắc hẳn đêm qua mẹ tôi sẽ đi tìm tôi và thức thâu đêm. Tôi gạt phắt ý nghĩ ấy ra khỏi đầu mình. Rất may chiếc xe taxi lúc này cũng vừa dừng lại.

Văn phòng công ty Đại Sơn đặt ngay trong một khu nhà tập thể cao tầng lấp ghép làm vào khoảng những năm 60 từ thế kỷ trước. Ở Hà Nội người ta gọi đây là kiến trúc kiểu Cuba. Những tấm bê tông đúc sẵn được gá lại với nhau rất nguy hiểm. Tất cả các căn phòng đều chật hẹp và có trần rất thấp. Khu nhà này đến nay xuống cấp nghiêm trọng nên không còn ai dám ở nữa.

Người ta đang chờ có tiền để giải tỏa khu nhà này xây dựng lại.

Văn phòng của ông Lê Bình là cả một loạt căn phòng ở dãy tầng trệt. Ở đây tôi chỉ thấy có hai cô gái ngồi trực điện thoại và pha chè tiếp khách. Ngồi chờ ông Lê Bình nhón nháo có đến cả chục người, phần lớn đều như ở “hội tay to” gồm toàn doanh nhân và quan chức. Một chiếc bàn lớn trên bày hoa nhựt có quây ghế ngồi xung quanh là nơi tiếp khách, đằng sau có rất nhiều ảnh của ông Lê Bình chụp chung với các chính khách.

Ông Lê Bình khá vui vẻ và giải quyết công việc rất nhanh, tôi thấy không có ai méch lòng và khó chịu. Các chỉ thị của ông Lê Bình đều hóm hỉnh, dễ hiểu và rất tực tếu. Xong việc khách đi ra liền. Ông Lê Bình bắt tay khuyến khích, thậm chí chửi bới họ và sai cô nhân viên lấy ra một tặng phẩm gì đấy: hoặc là một chiếc bật lửa hình đàn bà cỡi trường hay hình súng lục, hoặc là một chiếc áo sơ-mi đầy những hoa văn sắc sảo của Singapore và Thailand... Cũng có người được ông tặng phong bì, chắc hẳn có tiền trong đó. Hầu như tất cả các khách ở đây đều quen biết nhau. Tất tât ông Lê Bình đều xưng hô với họ là tao với mày mà chẳng kiêng dè gì cả. Ra về, ai cũng đều có vẻ thỏa mãn. Tôi đứng thờ thẩn ở bên ngoài hành lang. Cô nhân viên văn phòng hỏi tôi đến có việc gì và bảo tôi rằng:

- Cậu Thanh không ở đây đâu. Em đừng chờ cậu ấy vô ích.

Tôi nói tôi muốn vào chào ông Lê Bình để cảm ơn ông. Cô nhân viên bảo tôi:

- Không cần đâu. Tôi sẽ chuyển lời cảm ơn của em cho sếp.

Tôi quay đi lòng dạ rối bời. Hà Nội! Hà Nội rộng lớn thế này mà chẳng có chỗ nào dung nổi ta sao?

16. Đề từ trích trong “*Bách khoa danh ngôn từ điển*” (sách đã trích).

17. *Ôsin*: tên của nhân vật trong phim truyền hình Nhật Bản, xuất thân đi ở. Sau này ở Hà Nội quen gọi Ôsin là những người (nữ) giúp việc.

Tuổi hai mươi yêu dấu

CHƯƠNG 10

Mơ Huyền mờ

Gọi em một tiếng tưởng xong
Không ngờ ai nấp trong lòng trộm nghe...
Đồng Đức Bốn¹⁸

Anna Nguyễn Thị Huyền là một con bé thánh thiện, tu theo dòng tu Chúa cứu thế. Theo như tôi biết, đây là một trong những dòng tu cực đoan nhất trong Kitô giáo. Tôi và Huyền có những kỷ niệm thật khó quên. Hồi học phổ thông trung học ở cái trường tư thục khốn nạn ấy, ngẫu nhiên thế nào mà tôi với nó lại ngồi cạnh nhau ba năm liền. Nó thơm không thể tả được tựa như ngày nào nó cũng được tắm bằng nước thánh. Nó trắng trẻo, mịn màng và thanh mảnh như vừa ở trong tranh của Raphael bước ra (xin lỗi, không biết có phải là tranh Raphael không?). Nó không bao giờ cau kính, nói to hoặc nói tục. Các kỳ nghỉ hè, hầu như bọn học sinh trong lớp (phần lớn đều là con nhà giàu vì nếu không giàu thì không thể nào có thể chịu nổi chi phí ở cái trường khốn nạn này) đều đi nghỉ mát ở Sầm Sơn, Sa Pa hay Hạ Long. Mềng mềng như tôi thì cũng “về quê”. Bố tôi nói rằng không có gì tốt bằng ở nông thôn và tôi có thể học tập ở đấy rất nhiều điều bổ ích. Bởi vậy, hầu như hè nào tôi cũng phải ba-lô túi xách lên đường để về cái quả đồi sỏi chết tiệt ở trên Phú Thọ, ở đấy chỉ có sản và chó thì nhiều vô kể. Có lần tôi bị chó cắn phải đi tiêm phòng đại ba phát vào rốn đau không tưởng được. Tất cả những người họ hàng của bố tôi đều có vẻ như là người Giao Chi¹⁹ gốc: ngón chân cái tò ra, đến bây giờ mà vẫn nhuộm răng đen và chẳng đánh răng đánh riếc gì cả. Tôi rất sợ “về quê” nhưng bố tôi là người bảo thủ cực đoan ghê gớm. Tôi nghĩ rằng nếu như ông theo đạo Kitô thì ông cũng sẽ tu theo dòng tu Chúa cứu thế như con bé Anna Nguyễn Thị Huyền mất thôi.

Mấy kỳ nghỉ hè, con bé Huyền đều không đi nghỉ mát, về quê gì hết. Nó đi sang trại cùi Quả Cắm ở Bắc Ninh để dạy học cho con cái những người cùi hoặc săn sóc phục vụ những người bị bệnh cùi quá nặng không đi lại được. Tôi đã theo nó đi lên trại cùi một lần và thấy ghê hết cả người.

Trại cùi Quả Cắm nằm ở một rẻo sông Cầu khá khuất nẻo. Hơn trăm năm trước chắc hẳn có ma nào đến ở nên một ông cố đạo Tây đã xin phép lập ra ở đây một trại cùi. Quanh mấy cái đồi toàn sỏi, đầy cây dứa dại và cây

chó để người ta dựng lên một ngôi nhà thờ đạo. Ngôi nhà thờ này hiện nay đã bị phá mất do chiến tranh, hiện chỉ còn lại mấy bức tường gạch nhăm nhở. Khi chiều về, bóng hoàng hôn dần tắt, hình bóng của những bức tường vỡ và của cái tháp chuông đổ nát in thắm ở trên nền trời. Những người giáo dân bị cùi quỳ xuống dưới đất khóc lóc kêu van đức Chúa lòng lành cứu rỗi linh hồn của họ. Cảnh tượng ấy có thể làm tan nát trái tim non nớt của bất cứ một đứa trẻ nào, ấy thế mà con bé Huyền nhỏ nhắn và điên khùng kia lại coi như không mới lạ! Thật đúng như câu văn tế nghĩa sĩ Cần Giuộc của Nguyễn Đình Chiểu²⁰ là “liều mình như chẳng có”!

Con bé Huyền rất có thiện cảm với tôi. Nó luôn luôn cho tôi chép bài, mượn tiền hoặc nói dối hộ tôi nếu như tôi trốn học. Trong các kỳ Giáng sinh, nó hay tặng tôi những món “quà tôn giáo”: khi thì là một quyển Kinh thánh, một cuốn sách bốn, khi thì là một bức tranh Đức mẹ Maria bế Chúa hài đồng. Nó kiên trì giải thích ý nghĩa của các hình tượng tôn giáo cho tôi nghe. Qua nó, tôi gần như biết hết lịch sử đạo Kitô, đến nỗi có lần nói chuyện về đề tài này với anh trai tôi (vốn là một thằng kiêu ngạo hiếu thắng bậc nhất) thì hẳn đã phải phục lẫn ra bảo tôi:

- Khuê ạ, mày nói hay hơn cả mấy tay giáo sư dốt đặc ở trường tao! Tôi công nhận rằng tôi vô đạo và gần con Huyền mờ thì tôi cũng đỡ bựa hơn. Có lần tôi với nó đã nói về tương lai, nó bảo rằng nó sẽ thi vào trường Y và sẽ về làm việc ở một trại cùi nào đó. Nó khuyên tôi cũng nên như thế và nó nói bóng gió gì đó về một gia đình hạnh phúc trong một trại cùi với những hào quang ở trên thiên đường. Tôi ngờ rằng nó muốn cảm hóa tôi, chinh phục tôi bằng ánh sáng Chúa Trời của nó nhưng tôi không phải là thằng dễ bị sập bẫy. Gốc gác tổ tiên nguyên thủy của tôi là quỷ Satan, cái con bé Huyền mờ này chẳng biết gì, thật tội nghiệp cho nó. Đến lớp 12 thì tình bạn của chúng tôi có phần phai nhạt vì có lần tôi vay nó 50 nghìn đồng nhưng không tài nào trả được. Ý thức sĩ diện và mặc cảm đã làm cho tôi mất toi tình bạn (và biết đâu chẳng là tình yêu?) với con bé xinh đẹp và thánh thiện này.

Ra khỏi công ty Đại Sơn, tôi nghĩ ngay đến việc phải đến nhà con Huyền mờ. Tôi có thể trả nợ nó 50 nghìn đồng và đãi nó một món gì đấy. Đã hơn một năm trời tôi không gặp nó và hình ảnh nó hiện ra rõ mồn một khiến tôi đỏ cả mặt lên. Tôi điếm mặt lại bạn bè hỏi học phổ thông và nhận ra rằng nó là người bạn chân chính để lại cho tôi nhiều tình cảm tốt đẹp nhất.

Tôi gọi một tay xe ôm và ra lệnh như một ông hoàng:

- Đi xuống làng Hải Khoang²¹!

18. Đồng Đức Bốn: sinh năm 1948, quê Hải Phòng, nhà thơ lục bát nổi

tiếng Việt Nam.

19. Tên nước Việt Nam thời Bắc thuộc (quận Giao Chỉ).

20. Nguyễn Đình Chiểu: (1822 - 1888) quê Gia Định, nhà thơ, tác giả *Lục Vân Tiên*, *Ngư tiều y thuật vấn đáp*, *Văn tế nghĩa sĩ Cần Giuộc*...

21. Tên làng do tác giả tự đặt, không có trong thực tế.

Tuổi hai mươi yêu dấu

CHƯƠNG 11

Bộ thánh cốt sống

“Tôi bước lại và sững người ra kinh ngạc. Trước mặt tôi là một con người sống, nhưng người với ngòm gì mà lại thế này?

... Cô ấy không đòi hỏi gì hết, mà ngược lại, cô ấy biết ơn tất cả những gì người ta đã làm cho mình...

... Để chê trách cô ấy ư? Không, chúng tôi không chê trách cô ấy. Mặc cô ấy với Chúa!”

I.X. Tuocgheniep22

Nhà con Huyền mờ ở trong làng đạo Hải Khoang là một làng nằm giáp ranh giữa thủ đô Hà Nội và tỉnh Hà Tây. Tôi không biết nhà nó ở đâu nhưng có lần nó bảo tôi rằng: “Cứ vào làng Hải Khoang hỏi nhà ông trùm Thịnh thì ai cũng biết”. Tôi trả tiền xe ôm rồi vào một quán nước chè lân la hỏi chuyện bà hàng nước. Bà cụ làm dầu thánh rồi thốt lên:

- Giêsuma! Cậu quen với ông trùm Thịnh à?

Hóa ra ông trùm Thịnh ở đây rất thánh, thánh đến nỗi khi nói đến tên ông ta người ta đều phải làm dầu thánh, giống như trong phim Tàu khi nói đến tên “hoàng thượng” là diễn viên đều phải vòng tay lại trước ngực.

Ông trùm Thịnh không phải gốc là người làng đạo Hải Khoang mà là người ở Phát Diệm (một trung tâm Kitô giáo ở Bắc bộ). Hồi trẻ ông từng là phụ lễ cho cha xứ rồi được “ơn trên” đào tạo thành linh mục. Vị linh mục trẻ bất hạnh ra trường đúng vào năm 1964 là năm người Mỹ bắt đầu cuộc chiến tranh leo thang phá hoại bằng không quân ra miền Bắc Việt Nam. Tôi không thạo gì lắm về lịch sử ở giai đoạn này chỉ biết rằng có một tay tổng thống hoặc bộ trưởng gì đó ở Mỹ đã tuyên bố rằng sẽ ném bom “biến Việt Nam trở lại thời kỳ đồ đá”. Tôi xin nói rằng tôi chẳng hiểu cóc khô gì về lịch sử và quan điểm chính trị ở Việt Nam trong vòng 100 năm nay vì hình như nó đều được viết ra một cách giới đá và mâu thuẫn với nhau kinh khủng. Khi có chiến tranh, nhà nước không cho tôn giáo hoạt động vì muốn dồn toàn bộ sức người sức của cho ngoài mặt trận. Vị linh mục trẻ vừa được thụ phong vì thế đành nằm khàn, phải cời trần ra làm đồng và đi câu nhái kiếm sống qua ngày. Nhà thờ được khóa trái lại. Chiến tranh kéo dài. Không phải chỉ ngày một ngày hai mà tới mấy chục năm trời, linh mục Thịnh đành phải xuất gia hoàn tục. Ông lấy vợ là một cô gái ngoan đạo và cô ta đẻ liền cho ông cả

một serie chín cô con gái. Nhà nghèo, hai vợ chồng tần tảo làm ruộng nuôi con. Bận rộn đến mức không còn thời gian cắt cả râu tóc, ông linh mục đẹp trai ngày nào về sau trông chẳng khác gì người vượn Crômanhông²³.

Lòng tin tôn giáo là một cái gì kiên trì mê man rất khó lý giải. Mặc dầu cha Thịnh đã hoàn tục trở thành người thường nhưng giáo dân vẫn đối xử với ông như với cha xứ vậy. Người ta hỏi ý kiến ông về mọi chuyện, thậm chí mời ông làm lễ trong những đám cưới, đám ma, làm lễ rửa tội cho con và mỗi lời nói của ông đều là “lời của Chúa”. Trong bao nhiêu năm trời, trùm Thịnh vẫn là vị cha tinh thần của cả xứ đạo đến nỗi về sau khi hết chiến tranh, nhà thờ mở cửa trở lại, ở trên cử về một vị linh mục xịn, ảnh hưởng của vị linh mục này không thể nào sánh được với ông già nửa đời nửa đạo kia. Phần chí, vị linh mục này đã dời đi sang ở nhà thờ khác và chỉ về đây làm lễ trong những ngày lễ trọng mà thôi, còn những ngày thường thì vị linh mục hoàn toàn ủy thác phần xác cũng như phần hồn con chiên của mình cho ông bạn đồng nghiệp chỉ biết sinh con một bề kia.

Bà cụ hàng nước có vẻ rất kính trọng ông trùm Thịnh. Khi biết tôi là bạn học cùng lớp với cô tiểu thư thứ chín của ông trùm thì bà cụ còn nhất định không lấy tôi tiền nước. Bà cụ rơm rớm nước mắt bảo tôi:

- Giêsuma! Con bé xinh đẹp như thế mà lại bất hạnh.

Tôi chào bà cụ hàng nước và đi vào một cái ngõ nhỏ đến nhà ông trùm Thịnh. Đây là một ngôi nhà tranh bé nhỏ ba gian hai chái với một khoảng sân đất nện sạch như li như lau. Giữa một ngôi làng đang “đô thị hóa” với những ngôi nhà bê tông ngọt ngào cái cao cái thấp chen chúc chẳng ra một phong cách kiến trúc gì thì ngôi nhà của ông trùm Thịnh có thể ví như một dấu chấm nghỉ ở giữa một câu văn dài. Dễ thở vô cùng!

Nhà Huyền đi vắng hết nhưng cửa thì vẫn mở thông. Một bà hàng xóm thấy tôi vào nhà thì chạy sang tiếp khách hộ. Có vẻ như khách đến ngôi nhà này tất cả đều là quân tử và đáng tin cậy nên tôi cũng được tiếp đón một cách nồng hậu. Bà hàng xóm bảo tôi:

- Cô Chín có lẽ đang chợ mắt được một lúc. Để tôi vào xem rồi ra xin rước cậu vào.

Tôi đoán Huyền bị ốm đau xoàng xoàng gì đấy mà thôi nhưng khi bà hàng xóm ra dẫn tôi vào căn buồng bé nhỏ thì tôi hốt hoảng đến nỗi suýt choáng. Trước mặt tôi là một “bộ thánh cốt sống”, giống như trong truyện của nhà văn Nga Tuôcghênhiep. Huyền gầy gò, nằm liệt giường, chỉ có đôi mắt buồn bã là long lanh sáng mỗi khi nghe thấy tiếng chân ai đó bước vào.

Nhận ra tôi, Huyền rất mừng rỡ. Chỉ hơn một năm trời mà sao Huyền lại ra nông nỗi ấy? Hóa ra tất cả chỉ vì một mảnh vỏ chai vỡ ở trên con sông Tô Lịch đáng sợ kia.

Những người nào sống ở Hà Nội trong khoảng 50 năm trở lại đây thì hẳn

biết rõ con sông Tô Lịch là một con sông thối tả thế nào. Nó hết như một vết sẹo chảy mủ hôi thối trên khuôn mặt dữ dằn của gã giang hồ. Dòng nước đen ngòm và hôi hám đầy những rác rưởi và bao nylon. Tất cả Hà Nội đều trút xú uế của mình vào đó. Không hiểu tại sao người ta cứ để như thế từng ấy năm trời. Đến thế hệ tôi, hình như nhờ vào tiền vay từ nước ngoài, người ta mới bắt đầu nạo vét con sông. Có đoạn sông người ta còn đào được cả xương người và nghe nói những xương người đó đều có yếm bùa, có niên đại từ thời Bắc thuộc. Các nhà khảo cổ học đứng trên bờ chỉ trỏ bàn tán và ai cũng sợ ông Thái thú phù thủy Cao Biền²⁴ kéo âm binh bỗng nhiên sống lại. Ở một số trường đại học, trong đó có trường Y mà Huyền vừa mới nhập học đã dựng cảm lập ra những đội thanh niên tình nguyện đi nạo vét sông.

Huyền tham gia và vô tình đâm phải một mảnh vỏ chai vỡ giữa đồng bùn. Điều tai hại là người ta đã tiêm nhầm thuốc ngừa vi trùng uốn ván với thứ khí gì đấy. Kết quả là Huyền bị liệt và sốt miên man không dứt, chỉ chờ cái chết đến cướp đi.

Tôi nhìn Huyền, nước mắt cứ thế ứa ra ràn rụa. Bệnh viện đã trả về nghĩa là vô phương cứu chữa! Huyền nói khẽ, rời rạc và tôi chỉ đoán bừa rằng chắc Huyền đang nói đến Chúa Trời, đến cái chết.

Tôi nhét số tiền hai trăm nghìn đồng mà ông Lê Bình cho tôi vào dưới gối Huyền. Bà hàng xóm giục tôi đi ra. Huyền nhìn tôi khẽ mỉm cười. Tôi cúi xuống hôn Huyền. Đây là lần đầu tiên trong đời tôi hôn một người con gái, cái hôn cay đắng quá, cay đắng vô cùng!

Lần đầu tiên trong đời tôi hôn một người con gái mà đây lại là một bộ thánh cốt sống! Tin tôi đi, thời của tôi thật là một thời khốn nạn!

22. Đề từ trích trong “Bộ thánh cốt sống” một truyện trong tập “*Bút kí người đi săn*” của nhà văn Nga thế kỷ XIX – I.X.Tuốcgheniep.

23. Người tiền sử nguyên thủy.

24. Người Trung Quốc, thời nhà Đường, giữ chức Thợ sô An Nam đô hộ phủ, từng xây thành Đại La (Hà Nội ngày nay), có tài phù thủy.

Tuổi hai mươi yêu dấu

CHƯƠNG 12

Sai lầm lại để sai lầm

- Vậy Trời đã quên hết những gì tôi đã làm cho Người sao?

Louis XIV

Rời nhà Huyền mờ, túi tôi rỗng không. Tôi chẳng tiếc gì số tiền tôi để lại đó. Nếu tiếc thì tôi chỉ tiếc rằng số tiền đó ít quá mà thôi. Huyền thật tội nghiệp, nếu phải chết ở tuổi hai mươi thì thật đau đớn vô cùng.

Tôi đi bộ ra khỏi làng Hải Khoang và tìm đến nhà con Dung cận. Nó giàu nhất trong số bạn bè của tôi.

Nhà con Dung cận là một ngôi nhà ba tầng ở ngay sát mặt đường, cửa đóng then gài rất chắc chắn. Nghe nói ngôi nhà này trị giá tới 10 tỉ đồng. Bố nó đúng là khệ thật. Con Dung cận ở đây một mình với một bà già giúp việc tin cậy. Bà già này người ở Quảng Ninh, trước đây vốn là vú nuôi của nó.

Tôi bấm chuông và con Dung cận đi ra mở cửa. Nó rất mừng vì cuộc thăm viếng bất ngờ của tôi. Nó đánh giá tôi rất cao, có lẽ một phần vì do danh tiếng của bố tôi. Nó vẫn bảo tôi là “con nhà nòi”, nòi gì thì không biết nhưng nếu là nòi viết văn tôi cũng chẳng mê. Nghề viết văn là nghề nguy hiểm và chẳng hứa hẹn một tương lai chắc chắn gì, nó chỉ hấp dẫn với ai mê danh vọng hão.

Con Dung cận đang ăn sáng. Nó mời tôi cùng ngồi “dùng bữa” với nó. Tôi chẳng nỡ từ chối. Nó có vẻ khoái phong cách tự nhiên của tôi, nó bảo thế mới là “hiện đại”.

Căn bếp nơi chúng tôi ngồi ăn sáng đúng là xịn hết chê, Tây đặc một trăm phần trăm. Con Dung cận hâm lại cà phê cho nóng. Nó pha cà phê theo lối Mỹ, nghĩa là hơi loãng và vào cốc to, có thể uống ừng ực như uống nước chè. Tôi khoái thứ cà phê này hơn là thứ cà phê của Pháp và Ý, đặc còn cả ruột và phải dùng phin để pha, chỉ ngồi chờ từng giọt cà phê tí tách rơi mà sốt ruột.

Chúng tôi ăn bánh mì, mứt nho và trứng ôplêp. Con Dung cận hỏi tôi có cần thêm gì không. Tôi bảo rằng nếu có vài điều thuốc lá thơm nữa thì hoàn hảo. Nó lập tức sai ngay bà già giúp việc đi mua về một bao thuốc lá “ba số 5”, bao thuốc này giá bán lẻ trên thị trường là hai mươi năm nghìn.

Chúng tôi cùng “buôn dưa lê” tức là nói chuyện tầm phào với nhau một lúc. Tôi kể cho Dung cận nghe chuyện Huyền mờ. Nó chỉ hơi ngạc nhiên và

ngậm ngùi tí chút. Tôi rất khó chịu về thái độ đó nhưng không để lộ ra. Con Dung cận tỏ ý muốn đi tôi xem bộ phim “American beauty” (Vẻ đẹp Mỹ) của đạo diễn Sam Mendes là một bộ phim thời thượng trong giới sành điệu bây giờ. Tôi đã nghe nói về bộ phim đoạt tới 5 giải Oscar này nên cũng háo hức muốn xem.

Con Dung cận dẫn tôi lên gác để vào phòng ngủ của nó. Chúng tôi ngồi ngay dưới sàn xem phim. Con Dung cận có cả một bộ dàn loa máy deluxe rất oách, giá cả một bộ dàn loa máy như thế này ở trên thị trường có lẽ phải tới năm nghìn đô-la.

Bộ phim “American beauty” là một bộ phim khá hay. Trừ chi tiết những bông hoa hồng nhung trong bồn tắm và cái bao nylon bay trong không trung là có vẻ cố ý nghệ thuật quá còn lại thì phải công nhận những tay làm ra phim này quả là những tay đại bọm. Tác giả kịch bản chắc là một gã có máu lạnh và nhiều ẩn ức, hẳn chẳng kiêng dè bất cứ một giá trị đạo đức nào.

Bộ phim không có phần phụ đề tiếng Việt nên con Dung cận phải ngồi dịch những lời đối thoại trên phim cho tôi nghe. Phải nói con bé nhà khệ này thông minh kinh khủng, ngôn ngữ của nó rất chính xác và mạch lạc. Thâm tâm tôi rất kính trọng nó và tôi biết rằng nếu tôi có theo học tiếng Anh đến hết cả kiếp sau nữa thì kết quả cũng không bằng được cái móng chân nó. Bộ phim mang lại cho tôi một tâm trạng lo lắng vẩn vơ. Hóa ra ở Mỹ, cuộc sống cũng nặng nề và chẳng an toàn gì cho cam! Tôi chợt nhớ đến câu hát trong bài hát quảng cáo cho băng vệ sinh Kotex Softina và nhận ra nó có “ý nghĩa quốc tế” kinh khủng: “Tôi muốn vô tư cùng bạn bè đi khắp nơi, mà sao vẫn thấy khó thế... không được an toàn!” Đức Phật thật chí thánh! Người nói “đời là bể khổ” quả thật đã man!

Tôi rất muốn ngỏ ý vay con Dung cận tiền. Chắc nó sẽ cho tôi vay ngay nhưng làm thế thì thật xấu mặt. Cũng có thể nó không cho tôi vay vì nó cũng chẳng lạ gì hạnh kiểm của tôi. Ở trường phổ thông trung học, tôi nổi tiếng là một thằng bựa chuyên thất tín và chày cối. Con Dung cận chơi với tôi có lẽ vì uy tín của gia đình tôi hơn là vì cá nhân tôi. Tương lai của nó ngời ngời, nó hoàn toàn có thể vớ được một tay chồng sộp là người nước ngoài hoặc là một thiếu gia con nhà khệ khác. Tôi không bao giờ là một “ý trung nhân” trong tầm ngắm của nó. Mà nếu nó có chọn tôi thì bố nó cũng không bao giờ đồng ý. Tôi thừa biết các tay khệ quan chức, họ rất ngại “thông gia” với những nhà văn như bố tôi, dù rằng bố tôi rất nổi tiếng. Theo họ, nhà văn là những con dao hai lưỡi. Tóm lại, giữa gia đình tôi và gia đình con Dung cận là cả một vực thẳm mà ta có thể gọi là “sự ngăn cách xã hội do nhận thức thời thế”.

Tôi với con Dung cận cũng có thể chơi trò yêu đương lãng nhăng nhưng tất cũng chẳng đi đến đâu. “Bạn có phải là người yêu đương lãng nhăng

không?” Nếu làm trắc nghiệm thì con Dung cận không bao giờ là người như thế. Nó không phải típ người hư hỏng. Cứ xem cung cách nó tiếp tôi khi xem phim trong buồng ngủ của nó thì biết: nó ngồi xếp bằng tròn từ đầu đến cuối, đến những cảnh phim có hình ảnh sex thì nó đưa mắt nhìn vào góc tường, nơi ấy chỉ có mỗi một cái chổi làm bằng lông gà đứng dựng ngược! Con Dung cận muốn đưa tôi sang “phòng học tập” của nó để kiểm tra trình độ vi tính của tôi nhưng tôi khéo léo từ chối. Còn tâm trạng nào mà ngồi mò mẫm trên mạng Internet bây giờ? Tôi khách khí cảm ơn nó về bữa ăn sáng ngon miệng và cả “bữa ăn tinh thần” mà nó đãi tôi vừa rồi. Con Dung cận thỏa mãn ra mặt. Nó hẹn tôi hôm nào sẽ đến xem mấy bộ phim mới của Trương Nghệ Mưu và Trần Khải Ca là những đạo diễn hàng đầu bây giờ ở Trung Quốc; theo nó những bộ phim ấy đều thuộc diện “hết chê”. Tôi nhận lời và cho nó số điện thoại nhà tôi. Nó ghi vào một băng giấy rồi dính ngay lên cửa tủ lạnh.

Khi con Dung cận tiễn tôi ra cửa thì tôi nhìn thấy chiếc xe đạp của nó dựng ở góc nhà. Giả vờ lo lắng, tôi nhìn chiếc đồng hồ treo ở trên tường và phàn nàn rằng do mãi xem phim nên có thể bị muộn trong cuộc hẹn với một giáo sư ở trường đại học Ngoại ngữ, ông này đang muốn chuyển cho bố tôi một số sách vở gì đấy trước khi bay sang Úc. Con Dung cận hỏi tôi tên vị giáo sư ấy vì nó biết hết tên tuổi của họ (nó đã học ở trường này 8 năm). Thật may cho tôi là thỉnh thoảng tôi vẫn có xem chương trình học hát tiếng Anh trên truyền hình và tôi kể tên khá chính xác cái ông rằng vẫu đã từng dạy bài “Merry Christmas” trước kỳ Giáng sinh năm ngoái. Người ta giới thiệu ông là giáo sư âm nhạc ở trường Ngoại ngữ. Con Dung cận tin tôi ngay và có thể vì “mặc cảm tội lỗi” (bộ phim “American beauty” dài tới hai tiếng đồng hồ và nó chủ động mời tôi xem phim) nên khi tôi ngỏ ý muốn mượn xe đạp “để khỏi bị rắc rối với ông bố” thì nó đồng ý ngay.

Trước khi đi nó còn cẩn thận dặn tôi:

- Khuê phải về trước 1 giờ chiều để tớ có xe đi học.

Tôi trơ tráo bảo nó:

- Được rồi. Tớ sẽ trả xe cho Dung, chỉ 30 phút là cùng!

Hỡi ơi! Tôi đã đốn mạt lừa nó, “cái quý bà sang trọng” ấy! Như người ta nói, sai lầm lại đẻ sai lầm! Tôi mang chiếc xe vào tiệm cầm đồ. Chiếc xe mới tinh, nhãn hiệu Made in Japan giá trên thị trường là một triệu tám trăm nghìn, ấy thế mà bọn cầm đồ chó má chỉ cho tôi có sáu trăm nghìn! Nếu tôi là thủ tướng chính phủ thì sắc lệnh tôi ký đầu tiên sẽ là bắt tổng giam ngay tất cả bọn cầm đồ không sót một mảy may đứa nào trong phạm vi toàn quốc!

Tuổi hai mươi yêu dấu

CHƯƠNG 13

Anh trai

Điều mà người trần thế gọi là thiên tài, đó là nhu cầu ái ân, ngoài ra cái đó, tất cả là vô ích.

Alfred de Musset

Có hai trình độ kiêu căng: tự chấp thuận mình và không thể chấp nhận mình, cái sau hết này có lẽ là thứ kiêu căng tinh tế nhất

H. F. Amiel²⁵

Tôi ở tiệm cầm đồ ra thì gặp ngay thằng Thanh nhận. Nó nói rằng nó ngồi ở quán nước đối diện bên đường và nhìn thấy tôi vào cầm xe ở trong ấy. Thế là tôi không thể nào thoát được việc bao nó, cái thằng chó đẻ ấy! Nó giục tôi ngồi lên sau xe máy của nó để nó chở đi. Nó hỏi han qua quýt tình cảnh của tôi và khi biết tôi đã bỏ học thì nó khoái trá ra mặt. Tình trạng “tuột xích” của tôi đã đẩy tôi xuống cùng đẳng cấp với nó. Nó nói rằng nó sẵn sàng chia sẻ mọi thứ với tôi như “tình anh em ruột”, chỉ hiềm một nỗi hiện nay nó đang rỗng túi. Tuy nhiên, tình trạng ấy với nó chỉ là tạm thời, bất thường, không cơ bản. Nó đang theo đuổi một phi vụ làm ăn với một chú Lịch nào đó, đàn em của bố nó, phi vụ làm ăn này sẽ mang lại cho nó tiền triệu. Tôi chẳng lạ gì thói huênh hoang của thằng Thanh nhận. Với nó, tứ thời có những phi vụ làm ăn, sau đó ít lâu nó lại phàn nàn rằng nó bị phản bội, năng tay trên hoặc gặp vận hạn.

Tôi đề nghị thằng Thanh nhận chở tôi qua trường đại học Mỹ thuật để gặp anh trai tôi. Tôi muốn hỏi xem tình hình gia đình thế nào. Thằng anh trai tôi đang học năm cuối khoa Điêu khắc trường này. Trường đại học Mỹ thuật Hà Nội do một ông họa sĩ người Pháp tên là Victor Tardieu²⁶ nào đó lập ra từ năm 1925. Đây là một trường sang trọng hảo vào bậc nhất Việt Nam. Thi vào trường này khó vô cùng, không phải cứ con nhà khệ là được vào.

Trường này như một sự minh chứng cho thói phù phiếm, đồng danh (đôi khi xa xỉ và hảo huyền) của nghệ thuật. Mỗi năm trường chỉ chiêu sinh lấy khoảng 20 tới 30 sinh viên vào khoa Hội họa, còn Điêu khắc dứt khoát chỉ lấy 5 người. Bọn giáo sư ở trường này diên hết chỗ nói, trong số đó có nhiều người là bạn bè của bố tôi. Họ nói năng phát ngôn văng mạng, nhiều khi cứ như “thằng phản động”. Mỗi lần họ đến nhà tôi ăn cơm, mẹ tôi lại phải kín đáo đóng hết các cửa giả lại, cổng vào thì khóa chặt. Thầy trò trên lớp cứ

như các anh hùng trên Lương Sơn Bạc, ngửa mặt lên trời cười nói hô hô. Ăn mặc chẳng ra một thể thống gì, lời thôi lách thép nhưng nếu để ý thì toàn đồ hiệu. Sự làm dáng ngăm núp danh nghệ thuật đôi khi cũng thấy hay hay. Đương nhiên, giữa đám nghệ sĩ ấy cũng có nhiều người đạo mạo ra trò, lúc nào cũng vận đồ hộp nghiêm chỉnh. Tuy nhiên, đa số những người “đứng đắn” ấy lại là những họa sĩ rất tầm thường, ăn nói ồm ồm loanh quanh và khôn ranh như cáo. Bố tôi rất sợ những người “làm nghệ thuật” kiểu ấy. Ở Tàu người ta vẫn gọi những người như thế là “ngụy quân tử” tức là một dạng lưu manh thể nào đấy.

Thằng anh trai tôi thi vào khoa Điêu khắc trường đại học Mỹ thuật cũng chẳng dễ dàng. Hắn đã từng học ba năm hệ trung cấp ở đây nhưng lần đầu đi thi thì “trượt vô chuôi”. Một năm trời hắn hì hục đọc đống và lên thư viện đọc đủ các sách về mỹ thuật đến nỗi tôi cảm tưởng rằng sau khi có một “vốn liếng” như thế thì việc học đại học thêm nữa cũng bằng thừa. Lều chõng đi thi lần thứ hai hắn đỗ “vượt lên trên 3000 thí sinh khác”- đây là theo lời bốc phét của hắn. Thực tế, hắn chỉ phải bon chen với 26 người để giành một suất vào chung kết. Chán nản vì thi cử và biết tổng điều khắc chẳng phải là một nghề an nhàn và dễ kiếm sống gì, hầu như tất cả thí sinh đều đã nản chí đứt gánh giữa đường.

Tôi công nhận thằng anh trai tôi quả là một tay đại bọm. Hắn hì hục chép những tượng thạch cao mà có tặng tôi, tôi cũng chẳng thèm để gửi bán ở tất cả các kiốt văn hóa phẩm và các shop trong thành phố. Thỉnh thoảng hắn lại đi dạo một vòng xem việc bán chác thế nào và gọi đấy là “đi thu thuế”.

Đúng là “buôn hàng xáo, lãi quan viên” nhiều khi hắn mang về nộp cho mẹ tôi một món tiền tương đến nỗi mẹ tôi sung sướng nở cả mũi. Dưới bóng rợp của các bậc phụ huynh như thế, tôi đúng là một con số không tròn trĩnh ứ không tả được.

Hôm xảy ra “sự kiện 18 tháng Sương mù” (ở đây tôi muốn ví việc tôi bị đuổi khỏi nhà với việc lên ngôi vua của Napoléon đệ Nhất) thì thằng anh trai tôi không có ở nhà. Rất có thể vì thế hắn sẽ thông cảm cho tôi một chút nào chẳng? Tôi đã nhầm lẫn thảm hại vì vừa giáp mặt hắn, hắn đã ra một đòn kungfu đích đáng vào quai hàm khiến tôi ngã bật ngựa xuống rãnh nước. Hắn vừa chửi rửa vừa đánh tôi tàn bạo. Cũng may là mấy thằng bạn hắn còn có lương tâm đứng ra can ngăn chứ nếu không hắn có thể đánh tôi đến chết. Cuối cùng thì hắn cũng nâng tôi dậy dìu tôi ngồi xuống một chiếc ghế đá ở trong sân trường. Hắn đuổi bọn bạn của hắn đi ra chỗ khác với lý do “để cho anh em mình nói chuyện tay đôi”. Thằng anh trai tôi rất sính dùng những từ như “nói chuyện tay đôi” hay “trách nhiệm, bản lĩnh”, tóm lại là rởm không thể tả được.

- Mày phải có bản lĩnh chứ...

Hắn bắt đầu bài thuyết giảng dài dòng của hắn như thế với tôi rồi cuối cùng hắn òa lên khóc, xin lỗi tôi... Đúng là cái lương nực cười. Hắn hỏi tôi có cần tiền không nhưng tôi lắc đầu. Hắn khuyên tôi nên về nhà xin lỗi bố mẹ, tình trạng của tôi không phải là không cứu vãn được, rằng em còn có tương lai tươi sáng. Tôi chẳng lạ gì tương lai tươi sáng của bọn trưởng giả: làm một viên chức ở bộ, lấy vợ, đẻ con, suốt ngày cãi nhau với vợ và hàng xóm, phàn nàn rằng sinh ra không hợp thời, về hưu rồi chết. Đúng là như tay nhà thơ Nga Êxênhin²⁷ từng nói: “Sống không có gì mới, mà chết cũng chẳng có gì mới hơn!”

Đến giờ thẳng anh trai tôi phải lên lớp. Hắn rất băn khoăn vì đây là giờ thi kiểm tra môn lý luận nghệ thuật không thể bỏ được. Cuối cùng hắn ra lấy xe máy bảo tôi cứ đi xe máy của hắn mà về nhà. Tôi không muốn làm phiền hắn nhưng hắn bảo tôi:

- Mày không phải lo gì cho anh. Buổi chiều anh sẽ bảo bạn anh đưa anh về nhà. Đứa nào được anh nhờ thì nó đều coi đó là vinh dự.

Thật là rơm đời huênh hoang kiêu ngạo!

Chúng tôi chia tay nhau. Hắn bỏ đi, vẻ đắc ý vừa vì giáo dục tôi thành công đúng với trách nhiệm một ông anh trai. Đầu tiên là quả đấm, sau đó là bàn tay nhưng...

25. Đề từ trích trong “*Bách khoa danh ngôn từ điển*” (sách đã dẫn).

26. Victor Tardieu: họa sĩ Pháp, giải thưởng mỹ thuật Đông Dương 1920, mất năm 1937, hiệu trưởng đầu tiên của trường Mỹ thuật Đông Dương.

27. Xêrgây Êxênhin: Nhà thơ Nga, chết trẻ, sống đầu thế kỷ XX.

Tuổi hai mươi yêu dấu

CHƯƠNG 14

Ma túy

Với 133 nghìn người nghiện ma túy vào thời điểm cuối năm 2002, tăng 20 nghìn người so với cuối năm 2001, tình hình tệ nạn ma túy ở Việt Nam đã và đang ở mức báo động. Trên thực tế, con số này còn lớn hơn nhiều...

Báo Nhân Dân ngày 6.1.2003

Thằng Thanh nhận đứng đợi tôi ở ngoài cổng trường. Hắn ngáp ngáp ngáp dài, phàn nàn rằng tôi đi lâu quá. Nhận ra vết máu ở khoe mép tôi và quần áo nhếch nhác bẩn thỉu của tôi nó rất ngạc nhiên. Nó khuyên tôi đến nhà bà cô nó tắm qua một cái và nhân tiện thì thay bộ cánh vì bà cô nó là chủ tiệm của Zip Fashion là một tiệm thời trang có tiếng ở phố Kim Liên.

Zip Fashion là một tiệm quần áo cũ mà dân Hà Nội vẫn gọi là hàng Sida. Ở đó treo đầy những bộ đầm, áo phông và áo sơmi được lấy ra từ những thùng quần áo cũ gửi từ Đông Âu về. Những người Việt Nam đi xuất khẩu sang Đông Âu (phần lớn họ ở Nga, Cộng hòa Czech, Ba Lan, Đức, hoặc Hung-ga-ri) ngoài giờ đi làm về thì đi buôn thuốc lá lậu, quần áo, hàng điện tử và thậm chí cả ma túy. Người ta cũng hay gửi hàng hóa về Việt Nam qua đường biển và họ vẫn gọi đó là “đánh hàng chợ”. Tùy theo nhu cầu mà khi thì đây là bàn là, ấm đun nước, cặp khóa số, máy vi tính cũ nhưng đa phần là quần áo người châu Âu thải ra. Những hàng second-hand này hợp với túi tiền của người bình dân Việt Nam và con cái họ. Hội chứng second-hand lan tràn trong giới nữ viên chức và sinh viên ở các trường đại học. Những váy áo được sửa chữa lại phần nào thỏa mãn thói làm đom của người ít tiền.

Thoáng nhìn thì cũng không sao nhưng nhìn kỹ vẫn có cảm giác ghê ghê sợ sợ thế nào. Cái mùi second-hand là một cái mùi không có một công thức xà bông hóa chất nào tẩy rửa được. Tôi rất thính mũi nên tôi rất tởm cái món Fashion này.

Bà cô của thằng Thanh nhận giống hệt như ông bố nó nhưng tôi không nhận ra giống ở điểm nào: đôi mắt, cái miệng hay khuôn mặt nữa. Chỉ khi bà ta quay lưng tại tôi mới phát hiện ra sự giống nhau ở chỗ thắt lưng và dáng đi của họ. Nó có sự đau đớn, mỏi nhừ quá tải không phải là của người quen lao động nặng nhọc mà là sự đau đớn, mỏi nhừ quá tải hậu quả của sự truy hoan trác táng quá độ. Thấy thằng Thanh nhận và tôi bà ta cũng chẳng buồn ừ hử mà chỉ phẩy tay chỉ lối đi lên gác.

Thằng Thanh nhận lục lọi trong thùng quần áo để trên gác, chọn cho tôi một cái quần jeans thùng có 6, 7 cái túi ở mông và hai ống quần, một cái T-shirt màu xám khá mới. Nó ném cho tôi và chỉ lối cho tôi vào phòng toilet để tắm giặt.

Tôi vào phòng toilet soi mình trong gương và nhận ra mình già đi tới 5 tuổi. Chỉ một đêm một ngày “trên giang hồ” đã khiến tôi có được bộ dạng phong trần và nhẵn tâm thế nào ấy. Thật đúng như người ta nói “đi với cáo có bộ mặt cáo”.

Tắm giặt xong, tôi đi vào phòng thì thấy ngoài thằng Thanh nhận còn có ba thằng khác đang ngồi tùm vào nhau. Thằng Thanh nhận giới thiệu chúng nó với tôi. Một thằng tên là Hải Anh, xưng là sinh viên trường đại học Sân khấu Điện ảnh. Một thằng tên là Quyền Lý, con một ông đại tá trong quân đội.

Thằng cao ngẩng, có lẽ nó phải cao tới một mét tám năm, lúc nào cũng tươi cười như hoa như nụ tên là Thức Kinh Không. Thằng này cả Hà Nội đều biết tiếng nó, nó là thằng tội phạm bị truy nã vì trước đây đã từng tham gia băng cướp A.K trên đường Hà Nội - Lạng Sơn. Nghe nói thằng Thức Kinh Không lúc nào cũng mang bên mình “hàng nóng” là một quả lựu đạn mỏ vẹt nên nó còn có hõn danh là Thức lựu đạn.

Cả bọn hình như mới chơi ma túy xong nên đều hết sức khoái hoạt. Tất cả đều dẻo mỏ và khá thân thiện với tôi. Chúng nó hỏi tôi đã chơi ma túy bao giờ chưa và để tỏ ra không “quê”, tôi nói bừa rằng đã có lần tôi thử rồi.

Thằng Quyền Lý hỏi tôi loại nào, tôi bảo rằng tôi đã dùng viên lắc. Cả bọn cười hô hô và bảo rằng đấy không phải là ma túy, đấy chẳng qua chỉ là một viên thuốc kích thích, đại để giống như Viagra, chỉ dùng cho bọn khê “yếu sinh lý” mà thôi. Thằng Quyền Lý lấy ra một gói bột trắng và tôi đoán đấy là heroin. Nó bảo dùng loại này mới phê và nó biểu diễn ngay cho tôi xem. Nó vớ một cái kẹo Singgum Doublemint, bóc tờ giấy bạc bọc ngoài rồi đổ thứ bột trắng ấy lên trên. Sau đó nó đặt tờ giấy bạc sát vào hai lỗ mũi. Nó dùng bật lửa ga đốt dưới tờ giấy bạc và hít một hơi ngon lành. Toàn bộ đám bột trắng “thăng hoa” bay hết vào hai lỗ mũi nó.

Thằng Quyền Lý biểu diễn rất điệu nghệ chứng tỏ nó đã dùng nhiều. Nó bảo rằng nó đã thường xuyên chơi heroin từ 4 năm nay. Nó hỏi tôi có muốn thử không nhưng tôi lắc đầu.

Thằng Thanh nhận và thằng Hải Anh khuyên tôi dùng thử. Riêng thằng Thức Kinh Không chỉ cười mồm mím, nó nằm thượt ra gối đầu lên chân ngâm nga câu thơ của thi sĩ Xuân Diệu²⁸:

“Thà một phút huy hoàng rồi chợt tắt
Còn hơn buồn le lói suốt quanh năm...”

Thằng Quyền Lý lấy ra một gói heroin và đích thân nó “thao tác” cho tôi hít. Hơi thuốc xộc vào mũi và lập tức gây ngay cảm giác dễ chịu vô cùng, tựa

như tất cả các huyết đạo trong cơ thể vừa được khai mở.

Thằng Quyền Lý hỏi Thức Kinh Không có dùng không nhưng thằng này lắc đầu. Nó ngồi dậy vớ lấy ống điều thuốc Lào và rút trong túi áo ra một hộp sắt mạ vàng như hộp đựng thuốc lá, trong đó đựng một thứ sợi đen đen mà nó gọi là “tài mà”. Nó bảo đây mới là của độc.

Tài mà, hay còn gọi là đại ma, tên khoa học là *Cannabis sativa* L. Còn gọi là gai dầu, lanh mèo, bồ đà, gai mèo, tầm ma, cần sa. Thân thảo, cao từ 2 đến 3 mét, phân thành nhiều cành, lá nhiều thùy. Cần sa được phát hiện từ 6000 năm trước, Đông y vẫn dùng (với liều nhỏ) làm thuốc an thần, giảm đau, chống co giật... Hoạt chất chính trong tài mà là Δ^9 -THC (đến ta 9 – tetra hydro cannabinol) có tính chất gây ảo giác khiến người ta không làm chủ được mình (cười khóc hay có hành động điên cuồng) và gây tình trạng phụ thuộc vào nó (gọi là nghiện). “Cần sa là cha thuốc phiện”. Trên thị trường ma túy ở Việt Nam thường phổ biến những loại tinh chế ở dạng viên nén là ecstasy, thuốc lắc, amphetamin, ketamin, Heroin ở dạng bột dùng để hít và tiêm chích. Tài mà và thuốc phiện cũng có nhiều. Thuốc phiện dùng lách cách hơn, phải có bàn đèn, phải có người bồi tiêm cho để hút.

Những “kiến thức” về ma túy sau này tôi mới biết rõ, còn lúc này tôi chỉ thấy có một cảm giác băng khuâng, lâng lâng khó tả mà thôi.

Ba thằng Thức Kinh Không, Hải Anh và Thanh nhận đều chơi tài mà như hút thuốc Lào. Xong xuôi, tất cả năm thằng chúng tôi đều nằm dài ra sàn nhà một lúc.

Có tiếng gõ cửa. Thằng Thức Kinh Không nhồm ngay dậy. Một con bé khá xinh, mặc quần bò jeans, áo hai dây bung vào một mâm thịt chó bốc hơi nóng thơm phức.

Cả bọn ngồi ăn uống, xong xuôi thì đồng hồ điểm 12 giờ đêm.

Tôi đã bắt đầu xuống dốc đời mình như thế! Thật chẳng ra gì có phải không nào?

28. Ngô Xuân Diệu (1916 - 1985): Nhà thơ Việt Nam nổi tiếng.

Tuổi hai mươi yêu dấu

CHƯƠNG 15

Tai bay và gió

Loạn sẽ xảy ra khắp nơi khi trách nhiệm không còn ở đâu cả.
G. Le Bon29

Chúng tôi chộp mắt được độ một lúc thì tỉnh dậy. Thăng Thức Kinh Kông đã đi đâu mất. Thăng Quyền Lý nói rằng đêm nay sẽ có đua xe và biểu diễn xe máy trên đường Lạc Long Quân và đường cao tốc Hà Nội - Nội Bài. Thăng Quyền Lý đi xe máy của anh trai tôi, nó bảo để nó đèo tôi vì nó có “tay lái lụa”. Thăng Thanh nhận vẫn đi chiếc xe máy F.X, nó nhận đèo thăng Hải Anh.

Khi chúng tôi xuống nhà thì bị bà cô thăng Thanh nhận chặn lại. Bà ta bắt tôi trả tiền bộ quần áo, sau đó còn tính thêm cả tiền bữa ăn. Tôi đành móc túi ra giả bà ta 250 nghìn. Thế là số tiền đặt xe đạp sáng qua đã mất bég gần một nửa.

Chúng tôi đến bùng binh Lạc Long Quân, là giao điểm của ba đường Nhật Tân, Nghi Tàm và Âu Cơ thì đã khoảng 2 giờ sáng. Ở đấy có chừng hơn hai chục thằng đi xe máy đang chờ, thằng nào trông cũng rất ngầu. Thăng Quyền Lý và thăng Thanh nhận có vẻ khá thân bọn này.

Có một thằng tên là Hòa gáo, đầu húi trọc như sọ dừa buộc ngang trên trán một chiếc băng đen cho xe đi về về xung quanh bùng binh. Nó có vẻ rất kích động. Thăng Hải Anh cho tôi biết thằng này con nhà giò chả ở phố Liên Trì, nó chơi tài mà liên tục. Hôm nay, nó sẽ biểu diễn tiết mục cho xe máy chui qua gầm xe tải. Nó sẽ giật giải 5 triệu đồng, số tiền này do các “hội bánh” đóng góp. Hội thăng Quyền Lý có nó, thăng Thanh nhận và bây giờ thêm tôi nữa là bốn thằng sẽ phải đóng góp 1 triệu đồng. Tôi thấy phi lý quá và thực sự thấy những “hội bánh” này chẳng ra quái gì, tôi chẳng khoái việc trở thành “hội viên” của nó chút nào. Nếu vào hội thì thả vào “hội chó săn gà chọi” của bác Bảo Định bạn của bố tôi còn hơn. Về bác Bảo Định, tôi cũng sẽ kể về bác ta sau.

Từ phía Nhật Tân, một chiếc xe tải cỡ lớn, loại kéo moóc đang tiến dần lại. Cảnh sát chỉ cho loại xe này hoạt động từ 12 giờ đêm đến 4 giờ sáng trong khu vực đường vành đai thành phố vì ban ngày sợ nó gây tiếng ồn và tắc đường. Gầm xe này cao khoảng 70 đến 80 centimét. Thăng Hòa gáo cho xe cài số một rồi rú ga lao lên như con lốc. Tiếng reo hò ran lên. Đến ngang

hông chiếc xe tải, thằng Hòa gáo chọt đổ người nghiêng xe sang trái lao vào gầm xe. “Xoẹt” một tiếng, cả người cả xe rê ở dưới đất, lửa tóe ra từ những bộ phận bằng thép cọ xuống mặt đường. Loáng một cái, chiếc xe chở thằng Hòa gáo liệng qua gầm xe ô tô sang phía bên kia. Chiếc quần của thằng Hòa gáo rách buồm đỏ lùu những máu. Thế mà nó vẫn không sao! Miệng nó gào lên: “Hua ra!”. Nó cho xe chạy vọt về phía cầu Thăng Long. Tất cả gào lên, đuổi theo nó. Kích động và phấn khích không thể tả được! Một đoàn ròng ròng tới ba chục chiếc xe máy như một cơn bão đêm vọt lên cầu Thăng Long tiến về phía đầm Vân Trì rồi sau đó lại lộn trở lại.

Khi lộn trở lại, cả bọn nhận ra có xe của cảnh sát đặc nhiệm đỗ ở giữa cầu. Một bọn theo thằng Hòa gáo rú ga tiến thẳng về trước mở “con đường máu”, đa số vòng xe trở lại chạy về phía Nội Bài và ngã rẽ đi Đông Anh. Thằng Thanh nhận, thằng Quyền Lý cho xe chạy về ngã rẽ đi Đông Anh. Khi xuống dốc, xe thằng Thanh nhận bị một chiếc xe đi sau tông vào lề đường, nghe “rắc” một tiếng và thấy tiếng thằng Hải Anh kêu lên đau đớn: “Gãy chân tao rồi”.

Đi được một đoạn, thằng Quyền Lý mới quay xe trở lại. Chiếc xe F.X của thằng Thanh nhận đổ nghiêng, vỡ hết gương và chắn bùn. Thằng Thanh nhận nhảy ra được khỏi xe, chỉ bị xây xước chân tay. Còn thằng Hải Anh bị gãy ống chân phải, chiếc xe đè lên chân nó. Nó kêu la ầm ĩ vì đau đớn. Không một thằng nào trong những “hội bảnh” kia ở lại. Chỉ trợ trợ bốn thằng chúng tôi giữa đoạn đường vắng trong đêm.

Thằng Hải Anh khóc lóc:

- Anh Khuê ơi, anh cứu em! Anh chở em đi bệnh viện...

Thằng Quyền Lý và thằng Thanh nhận bàn bạc với nhau. Chúng phân công tôi đưa thằng Hải Anh đi bệnh viện với lý do tôi và thằng Hải Anh đều là sinh viên, dễ được bệnh viện chấp nhận. Còn thằng Quyền Lý với thằng Thanh nhận ở lại với cái xe máy hỏng. Thằng Thanh nhận cũng cần được băng bó. Chúng nó sẽ nghĩ cách vào thăm nuôi thằng Hải Anh sau.

Tôi quyết định đưa thằng Hải Anh vào bệnh viện X. Sở dĩ như thế vì ở đây tôi biết bác sĩ Đường. Bác sĩ Đường là bạn của bố tôi làm ở khoa xương. Cả bọn mừng rỡ như bắt được vàng, diu thằng Hải Anh lên xe để tôi chở đi.

Thằng Hải Anh luôn miệng kêu tên tôi:

- Anh Khuê! Anh cứu em!

Thế là nửa đêm gà gáy, tôi bắt đắ dĩ phải đưa ông bạn mới đi bệnh viện.

Đúng là tai bay vạ gió! Mà bạn mới gì kia chứ! Một thằng ắt ơ nửa đời nửa đoạn, còn có thể là lưu manh nữa!

Nhưng hồi ôi, chính tôi đây có khác gì đâu! Lại còn học đòi ma túy nữa.

29. Đề từ trích trong “*Bách khoa danh ngôn từ điển*” (sách đã dẫn).

CHƯƠNG 16

Bệnh viện tình thương

Thầy thuốc chữa bệnh nhân và giết bệnh nhân.

Celse30

Thằng Hải Anh hơn tôi 4 tuổi nhưng nó luôn xưng em với tôi. Thằng này quê ở Thái Bình, mẹ nó làm cán bộ huyện Đoàn hay phụ nữ gì đấy. Nó không có bố. Mẹ nó dan díu với một ông đạo diễn ở đoàn văn công tỉnh rồi đẻ ra nó. Thằng Hải Anh thi vào trường đại học Sân khấu Điện ảnh nhờ sự giúp đỡ của rất nhiều người. Nghe nói mẹ nó đã phải “vui vẻ” với hầu hết các thành viên trong Ban giám khảo. Thằng Hải Anh rất thương mẹ nó. Tôi cũng thấy thương. Không thể trách gì mẹ nó về chuyện này được. Thằng Hải Anh rất sợ mẹ nó biết nó dính líu đến ma túy. Nó bảo tôi nó cũng chỉ mới thử vài lần. “Nếu mẹ em biết – nó nói – mẹ em sẽ liều thân, có khi còn tự tử nữa cũng nên. Nếu thế thì em sẽ ân hận lắm”.

Thằng Hải Anh luôn miệng kêu đau. Cái ống chân nó sưng to, tím bầm vì tụ máu. Tôi vừa thương vừa ghét nó, nhưng thương nhiều hơn.

Bệnh viện X. là một bệnh viện nhỏ ở Hà Nội, nhỏ là so với các bệnh viện Bạch Mai, Việt Đức hay bệnh viện Hữu nghị Việt – Xô (thời Pháp thuộc người ta gọi đây là nhà thương Đồn Thủy). Bệnh viện X. là bệnh viện của những người dân có hộ khẩu Hà Nội. Bệnh viện này cũng do người Pháp lập ra từ năm 1932, nhà cửa đã cũ rích và xuống cấp. Mấy năm gần đây, xe máy nhiều, tai nạn giao thông xảy ra như cơm bữa. Năm 2002, Việt Nam có 27.891 ca tai nạn giao thông, chết 13.174 người, bị thương 30.987 người, trung bình mỗi ngày xảy ra 76 ca tai nạn làm 36 người chết, 85 người bị thương (thông tin trên báo chí). Trùng với thời gian xảy ra chiến tranh ở vùng Vịnh Trung Đông (Mỹ đánh Iraq) người ta tính số người Việt Nam chết vì tai nạn giao thông còn nhiều hơn cả số người chết trong cuộc chiến tranh đó.

Phòng cấp cứu ở bệnh viện X. đông nghịt người. Tôi đặt thằng Hải Anh nằm ngay xuống cái nền gạch đá hoa nhộp nhộp và bần thủ để chen vào làm thủ tục nhập viện. Chắc thằng Hải Anh mất khá nhiều máu nên mặt nó tái nhợt. May mà nó có mang chứng minh thư đi theo và trong túi áo nó có 400 nghìn, nó nói số tiền này mẹ nó mới gửi cho nó sáng qua. Bọn thằng Quyền Lý chưa biết nó có số tiền này, nếu không thì số tiền đó đã bay ra khỏi.

Cô y tá trực ban khá tử tế, cô hỏi thằng Hải Anh có giấy bảo hiểm y tế hay không? Khi biết chúng tôi là sinh viên, cô ta có phần nào tỏ ra thân thiện (đây là lần đầu tiên tôi thấy giá trị của việc hưởng thụ “nền giáo dục cao cấp”). Cô ta bắt tôi đóng 300 nghìn đồng tiền nhập viện và ghi hóa đơn tử tế. Một bác sĩ xem xét vết thương của thằng Hải Anh, ông ta dùng kéo rạch quần nó ra và chẳng nung nhẹ gì, ông ta vắn cổ chân nó đến “rắc” một cái. Thằng Hải Anh kêu như cha chết. Ông bác sĩ bảo tôi đưa nó sang phòng bên bó bột thạch cao rồi chờ xếp lịch mổ chân. Tôi hỏi bao giờ có thể mổ được thì ông ta lạnh lùng bảo tôi:

- Sớm thì cũng phải đến 10 giờ tối. Thằng này còn là bị nhẹ, chỉ bị gãy ống đồng. Còn nhiều ca khác gãy xương đùi, gãy cột sống hay vỡ đầu phải ưu tiên trước.

Đúng như ông bác sĩ nói, dọc hành lang ở phòng cấp cứu có tới ba, bốn ca bệnh nhân cấp cứu rất nặng. Có người bị gãy xương đùi, xương lồi cả ra ngoài. Có người vỡ đầu, phải thở bằng ống thở oxy, sùi cả bọt mép. Tôi mượn được một chiếc cang, nhờ người đặt thằng Hải Anh vào đó để xếp hàng chờ bó bột. Phòng bó bột chỉ có mỗi một cô y tá tên là Hương trông rất đom đàng, đi một đôi giày cao gót rất cao. Cô ta trộn thạch cao cùng với những sợi dây được xé nhỏ ra vào một cái chậu nhựa đỏ. Khi làm việc này cô ta cứ rón rén như một tiểu thư con nhà khuê các đang ngoáy cảm lợn trông rất sốt ruột. Trộn thạch cao là nghề của thằng anh trai tôi. Thạch cao đông lại rất nhanh nên không thể trộn nhiều được cả một lúc. Tôi đã từng phụ việc cho hắn vài lần và lần nào hắn cũng mắng tôi là “thằng hậu đậu”. Hắn luôn chê bai người khác dù rằng ngay bản thân hắn làm việc thì như chó ỉa. Có lẽ đến ngay cả Michelangelo³¹ phụ việc cho hắn cũng bị hắn mắng cũng nên.

Tôi vào phòng, ngỏ ý muốn phụ việc cho cô y tá. Cô ta nhìn tôi như nhìn người ở hành tinh khác đến rồi chẳng nói chẳng rằng dúi vào tay tôi cái chậu nhựa đỏ đựng thạch cao. Tôi trộn thạch cao rất khéo, không thể chê vào đâu được nên cô ta rất hài lòng. Có tôi công việc nhanh hơn và cô y tá cũng rảnh tay để chăm chú vào việc bó bột cho bệnh nhân. Hầu như bó bột xong cho bệnh nhân nào người nhà của bệnh nhân ấy cũng dúi cho cô ta 50 nghìn đồng. Cô ta chẳng khách khí gì đút ngay vào túi áo blouse.

Đến lượt thằng Hải Anh. Tôi nói với cô y tá rằng nó bị gãy chân phải vì ngã xe máy, máu đọng nhiều nên sưng rất to. Cô ta bảo tôi rằng nếu không mổ kịp thời, để lâu quá dễ bị hoại thư. Tôi rất lo lắng. Nẹp chân bó bột cho thằng Hải Anh xong (thằng này luôn miệng kêu rất to đến nỗi cô y tá phải mắng nó, nó mới cầm miệng) tôi cũng lấy ra 50 nghìn đồng đưa cho cô để “giống mọi người”. Cô y tá tỏ vẻ hài lòng, sau đó còn dẫn tôi sang phòng chụp X. quang, chỉ cho tôi cách thức làm sao để chụp lấy được phim ngay

rồi sau đó cầm phim lên gặp một ông bác sĩ Việt nào đấy mà điều đình việc xếp lịch mổ.

Phòng chụp X. quang rất đông nhưng vì có cô y tá Hương vừa rồi giới thiệu nên tôi nhờ người cáng thẳng Hải Anh vào phòng chụp ngay mà không phải chờ để làm thủ tục. Nhân viên X. quang là một anh khoảng 30 tuổi, mặt sưng to như bị phù nề có vẻ rất khó tính. Anh ta đang chụp X. quang cho một bà bị ung thư vú. Con mẹ này chẳng ngưng ngừng gì cả, lộn ngay chiếc áo phông đang mặc qua đầu, cởi xu chiêng ra ngay trước mặt chúng tôi rồi cứ xò xề thồn thện như thế nằm ngay lên bàn chụp. Anh nhân viên X. quang điều chỉnh máy chụp từ trên cao rồi bấm máy. Một ánh sáng flash xanh lóe lên một cái. Bà kia tụt ngay từ bàn chụp xuống đất, mặc áo rồi cũng lấy ra 50 nghìn đồng đưa cho nhân viên X. quang. Bà ta nói với anh chàng chỉ đáng bằng tuổi con mình ngọt xót:

- Em cảm ơn anh, em cảm ơn nhiều...

Nói xong bà ta đi giật lùi ra cửa. Tôi suýt bật cười phá lên vì nó rất giống với hình ảnh “đi lên cửa quan” trong truyện của ông Nguyễn Công Hoan là một ông nhà văn có tài hài hước.

Nhân viên X. quang hát hàm cho tôi chuyển thẳng Hải Anh lên bàn chụp. Chiếc bàn chụp cao tới ngang ngực, chỉ có một mình nên tôi không biết xoay xở ra sao. Anh ta rất bức mình mắng tôi:

- Người nhà mày chết hết rồi sao? Ra ngoài mà nhờ người giúp!

Tôi xin lỗi anh ta rồi chạy ra ngoài nhờ người vào giúp. Rất may tôi túm được một con bé đang ngơ ngơ ngác ngác, tay cầm một túi quà, chắc nó mang quà vào thăm bệnh nhân.

Tôi giải thích qua loa tình cảnh thê thảm của “hai sinh viên nghèo lỡ gặp vận hạn rủi ro”. Con bé rất tốt bụng, nó hăng hái tận tình đến nỗi anh nhân viên X. quang tưởng nó là người nhà thẳng Hải Anh, anh ta còn tán tỉnh nó và bảo: “Cô em muốn chụp X. quang thì nằm lên đây, chụp gì anh cũng chụp”. Tôi không biết phải đưa cho anh nhân viên X. quang bao nhiêu tiền nên xòe ra tất cả số tiền tôi có. Anh ta chọn lấy tờ 100 nghìn và giải thích:

- 50 nghìn là tiền phim chụp. Quy định của bệnh viện là như vậy.

Chúng tôi cáng thẳng Hải Anh ra ngoài. Chỉ 10 phút sau là có phim. Thằng Hải Anh bị gãy rời cả hai ống xương chủ và xương quay, cách đầu gối chừng 8 phân. May phúc cho nó, nếu nó vỡ xương bánh chè trên đầu gối thì nó đi đứt, có thể phải nằm bệnh viện tới hàng tháng trời. Chắc nó bị bộ phận giảm xóc của chiếc xe máy tông vào với một lực ép rất mạnh. Máu nó rỉ rỉ chảy ra từ vết thương, chỗ ấy lõm sâu hẳn vào như một cái hốc trên thân cây. Tôi nhờ con bé vừa mới quen biết (tôi gọi nó là “Bồ tát cứu mạng” nên nó rất thích) trông hộ tôi thằng Hải Anh để tôi đi điều đình việc mổ chân với bác sĩ Việt. Con bé đồng ý ngay và giục tôi đi làm việc đó nhanh lên.

Tôi cầm tấm phim chụp X. quang và những giấy tờ nhập viện đi tìm bác sĩ trực ban. Bác sĩ Việt là một ông già hiền lành nhưng cử chỉ chậm chạp và mệt mỏi. Cùng trực với ông có bác sĩ Sơn là một thanh niên chừng 30 tuổi đầu trọc lóc, râu ria lởm chởm, gày gò, trông giống như một tay thợ hàn xì trên phố Hàng Đồng hơn là một ông thầy thuốc. Anh ta hút thuốc lá liên tục nên phòng trực ban nồng nặc mùi thuốc lá.

Tôi đưa giấy tờ, hồ sơ bệnh án và tấm phim chụp X. quang cho bác sĩ Việt. Bác sĩ Sơn giật phắt tấm phim chụp giơ lên ánh đèn rồi nói:

- Bình thường! Mổ kín, đóng đinh!

Nói xong anh ta đi ra liền để tôi ngồi lại, hoang mang không hiểu tí gì.

Bác sĩ Việt gây cho tôi một cảm giác khá yên tâm, ông ta an ủi tôi. Tôi nài nỉ ông ta mổ cho thằng Hải Anh, tôi còn viện ra tên tuổi của bác sĩ Đường đồng nghiệp của ông ta, người mà bố tôi quen biết để ông ta có phần nào vì nể hơn chăng. Thâm tâm, tôi rất sợ thằng Hải Anh rơi vào tay “gã hàn xì” kia. Bác sĩ Sơn chẳng gây cho tôi một sự tin tưởng nào cả. Chắc chắn anh ta chỉ là một bác sĩ mới ra trường còn đang tập sự.

Bác sĩ Việt giương mực kính nhìn tôi vẻ không bằng lòng:

- Thứ nhất, hồ sơ của cậu thiếu giấy bảo hiểm y tế, cậu phải về nhà lấy nó lên đây. Dù có giấy bảo hiểm y tế, cậu cũng phải đóng 200 nghìn đồng là tiền hao mòn dụng cụ y tế cho bệnh viện. Thứ hai, mặc dầu đây là một bệnh viện tình thương, nhà nước phải bù chi phí nhưng mỗi ca mổ chỉ được bồi dưỡng rất ít, xin lỗi cậu, không bằng tiền đi thuê mổ một con lợn ghê ở lò sát sinh. Vì vậy, mỗi ca mổ chúng tôi vẫn lấy thêm tiền bồi dưỡng là 500 nghìn đồng, cũng có thể tùy tâm người nhà bệnh nhân, nếu hơn thì càng tốt. Chúng tôi không lấy tiền, có thể còn gây tâm lý hoang mang không tin tưởng của người nhà bệnh nhân đối với chúng tôi. Thực tế một ca mổ liên quan đến tính mạng con người, căng thẳng vất vả thế nào thì ai cũng đã biết rồi. Thứ ba, tôi rất cảm ơn vì cậu đã tin tưởng khả năng chuyên môn của tôi nên cậu cứ nài nỉ tôi mổ cho anh bạn cậu. Tôi xin thú thực với cậu rằng tôi già rồi, mắt kém tay run, chỉ ba tháng nữa là tôi nghỉ hưu. Bác sĩ Sơn, mặc dầu mới chỉ ra trường có hai năm nay nhưng cậu ấy đã cầm dao mổ trực tiếp tới 400 ca, gấp 8 lần số ca mổ mà các bác sĩ thuộc thế hệ tôi được dự trong cuộc đời gian truân khốn khổ của mình. Cậu ấy hay tự ái, nếu biết cậu cứ khẳng khái mời tôi mổ là tính mạng của anh bạn cậu đi đứt. Thứ tư, xin cậu đừng nhắc đến cái tên bác sĩ Đường chó đẻ ấy trước mặt tôi. Có lẽ bố cậu cũng là người chẳng ra gì nên mới đi lại bạn bè với cái tên khốn nạn ấy!

Tôi toát mồ hôi sau khi nghe bài diễn văn dài của ông bác sĩ thật thà ở cái bệnh viện tình thương bao la này. Tôi lục túi, lấy 200 nghìn đồng đưa cho ông để đóng tiền hao mòn dụng cụ y tế nhưng ông không nhận, ông bảo tôi phải nộp nó cho phòng tài vụ. Tôi cảm ơn ông, hứa sẽ trở lại với tờ giấy

bảo hiểm y tế và số tiền bồi dưỡng cho các nhân viên ca mổ.

Bác sĩ Việt bảo tôi:

- Sẽ mổ vào lúc 10 giờ 30. Không được cho bệnh nhân ăn uống gì hết.

Bây giờ cậu đi tìm cô Lan ở phòng số sáu bảo cô ấy xếp giường cho.

Tôi chào bác sĩ Việt rồi đi giật lùi ra cửa, suýt ngã bổ chừng vì vấp phải cái bậc cửa quá cao.

30. Đề từ trích trong “*Bách khoa danh ngôn từ điển*” (sách đã dẫn).

31. Michelangelo (1476 - 1564): Nhà điêu khắc Ý thời Phục hưng, người đã nhận xét về tác phẩm của Dante như sau: “Kiệt tác của Dante và khát vọng cao cả của ông đã không được dân tộc bội bạc này biết, một dân tộc vẫn luôn từ chối hạnh phúc cho công chính”.

Tuổi hai mươi yêu dấu

CHƯƠNG 17

Diễn viên điện ảnh

Đàn bà: họ là diễn viên bẩm sinh
Kịch của tác giả

Sau khi rời phòng bác sĩ trực ban, tôi quay về chỗ thằng Hải Anh và con bé “Bồ tát cứu mạng”. Con bé đang định bóc cam cho cái thằng đồn mặt ấy ăn. Tôi giật phắt lấy và nói rằng chỉ thị của bác sĩ là không được ăn uống gì cho đến khi mổ xong. Tôi vẫn tắt nói cho thằng Hải Anh sơ qua biết tình hình và vấn đề trước mắt bây giờ là phải lấy được giấy bảo hiểm y tế của nó và phải xoay xở đâu được một món tiền kha khá.

Thằng Hải Anh thút thít khóc, một phần vì đau, một phần vì không biết làm thế nào cả. Nó không muốn mẹ nó biết hung tin này. Tôi không nghe, bắt nó phải nói ra số điện thoại của mẹ nó. Nó òa lên khóc, nói rằng lương của mẹ nó chỉ có hai trăm năm mươi nghìn đồng một tháng, lấy đâu ra được một số tiền lớn bây giờ. “I don’t know”. Rất có thể mẹ nó sẽ phải một phen “vui vẻ” với cả bệnh viện này chả biết chừng. Tôi hỏi nó về giấy bảo hiểm y tế nhưng thằng này ậm ớ chẳng biết gì. Con bé “Bồ tát cứu mạng” nói rằng trên nguyên tắc đã là sinh viên đại học ắt có bảo hiểm y tế, cứ về trường đại học mà hỏi là sẽ lấy được. Hóa ra con bé “Bồ tát cứu mạng” này cũng là sinh viên. Nó nói nó tên là Hiền đang học ở đại học dân lập Đông Đô. Tôi thấy nó nói có lý. Thằng Hải Anh luôn miệng nài nỉ: “Anh Khuê! Anh cứu em!”. Nó nói ra tên của con bé Thúy Mùi lớp trưởng nào đấy ở khoa diễn viên điện ảnh, nó nói rằng con bé tình cảm vô cùng, nó nhờ tôi vào trường bảo con bé này lấy giấy bảo hiểm y tế cho nó. Tôi đoán chắc đây cũng lại là một con nỡm kiêu Thatcher, đã làm chức lớp trưởng tức là làm đầu sai cho cả một nền để chế đại học thì tình cảm quái gì!

Tôi nhờ con Hiền cáng thằng Hải Anh lên phòng số sáu để tìm cô Lan xếp giường.

Phòng số sáu là một phòng bệnh nhân bình dân rộng chừng mười lăm mét vuông, cửa ở giữa, đằng sau là buồng toilet, đằng ra chỉ xếp có bốn giường nằm nhưng do bệnh nhân quá đông nên người ta phải kê thêm hai giường nữa, vì vậy lối đi rất chật hẹp. Cô Lan là y tá phụ trách phòng, lo việc tiêm thuốc, thay băng hàng ngày. Gần như bệnh nhân nào cũng có người nhà đi theo để chăm sóc nên mỗi phòng như thế ít nhất cũng có tới mười hai người

ở chung đụng sinh hoạt với nhau liên tục suốt 24 tiếng đồng hồ mỗi ngày. Rất may là phòng số sáu còn trống một giường vì bệnh nhân nằm ở đây vừa mới xuất viện. Thăng Hải Anh được thế vào chỗ đó, ngay cạnh cửa buồng toilet. Tôi đi theo cô Lan lấy quần áo đồng phục bệnh nhân mặc vào cho nó, ở đây tôi cũng phải kí cược năm mươi nghìn đồng, số tiền này sẽ được trả lại khi thăng Hải Anh xuất viện.

Còn khoảng hơn hai tiếng đồng hồ nữa mới đến lượt thăng Hải Anh lên bàn mổ. Con bé Hiền “Bồ tát cứu mạng” xin phép chuẩn về để đi thăm bồ của nó bên khoa tiết niệu. Tôi hỏi anh ta bị bệnh gì thì nó đỏ bừng cả mặt nói là không biết. Tôi đoán bừa rằng “tiết niệu” chắc liên quan gì đến “cái ấy” nên vị Bồ tát này mới xấu hổ đến thế. Dù sao thì chúng tôi cũng phải cảm ơn nó. Thăng Hải Anh còn cố xin địa chỉ của nó để “sau này em còn trả ơn chị”. Tôi nghe nó nói mà ngứa cả tai, chắc nó còn định “vui vẻ” với con bé này nữa cũng nên.

Còn lại tôi với thăng Hải Anh. Tôi nói thẳng cho nó biết hiện nay tình cảnh của nó thê thảm ra sao. Thứ nhất, tôi với nó là người dung nước lã, tôi chẳng phải hội viên “hội bảnh” nào hết, tôi cũng đang ở trong tình trạng “tuột xích” không biết tương lai thế nào. Còn thăng Quyền Lý với thăng Thanh nhận thì tôi không biết quan hệ của thăng Hải Anh với chúng ra sao, nhưng nếu thăng Hải Anh định phò mặc tính mạng của nó cho mấy thăng nghiện thì đấy là việc của nó. Thứ hai, ở trong cái bệnh viện tình thương bất hủ này, có vẻ như không có tiền là nghèo như chơi. Thứ ba, nếu như thăng Hải Anh đã dính đến ma túy, người ta thử máu nó có phản ứng dương tính thì hoặc là người ta không mổ, hoặc có mổ người ta cũng sẽ cư xử với nó như đồ bỏ đi. Thăng Hải Anh toát cả mồ hôi vì sợ. Nó khóc lóc nói rằng bây giờ nó chỉ biết trong cậy vào tôi, dù mới quen biết nhưng nó biết tôi là người có “chất” lắm, tôi hãy vì Chúa mà giúp nó (tôi không biết nó nói đến Chúa nào: Jesus Crix? Thượng Đế hay “Chúa tể của những chiếc nhẫn”³²?). Nó hứa kiếp này và cả kiếp sau nữa nó sẽ mang thân chó ngựa ra để phục vụ tôi, bất kỳ khi nào, lúc nào. Tôi nghe mà ngứa cả tai. Nó cam đoan rằng nó mới chỉ “dính nhẹ” đến ma túy vài lần theo kiểu tài tử chứ không giống như bọn Quyền Lý, Thanh nhận là bọn đã mất nhân cách hoàn toàn. Nó chỉ biết trong cậy vào tôi, nếu tôi bỏ rơi nó thì nó sẽ đập đầu ngay vào tường tự tử mà chết. Tôi ngán ngẩm, đành an ủi nó. Tôi hứa sẽ giúp nó, thực ra tôi cũng chưa biết giúp nó ra sao nhưng quả thật không thể bỏ mặc nó được, nhất là khi nó sắp phải lên bàn mổ bây giờ.

Cô Lan đến lấy máu của thăng Hải Anh mang đi thử. Vừa hay lúc ấy thăng Quyền Lý và thăng Thanh nhận đến. Bộ dạng của chúng bơ phờ rất đáng ghét. Tôi bắt chúng phải xoay đầu ra ngay được ít nhất bốn triệu đồng, nếu không thăng Hải Anh “coi như chết rồi”. Thăng Quyền Lý bảo tôi đưa chiếc

chìa khóa xe máy của tôi cho nó để nó đi lấy tiền. Một lúc sau nó quay lại đưa cho tôi bốn triệu đồng và chìa ra tờ giấy cầm xe ở tiệm cầm đồ. Thằng khốn kiếp đã mang xe máy của tôi đi cầm mà không hỏi gì ý kiến của tôi! Chiếc xe cầm được năm triệu đồng, nó giữ lại một triệu để trả cho thằng Hòa gáo vì tiết mục biểu diễn “chui qua gầm xe tải” mà chúng tôi thường thức đêm qua. Tôi tức điên người, định đánh nhau với nó. Thằng Thanh nhận đứng ra can, bảo đây là tình thế bắt buộc, mọi chuyện sẽ tính sau. Chúng nó khuyên giải tôi, bảo tôi đi lấy giấy bảo hiểm y tế cho thằng Hải Anh, còn chúng nó ở lại hộ tống thằng Hải Anh lên bàn mổ.

Tôi nuốt hận, cay đắng bỏ đi. Tôi xuống gọi điện thoại báo cho mẹ thằng Hải Anh ở dưới Thái Bình biết nó bị tai nạn. Tôi không nói gì về việc nó dính lú đến ma túy. Mẹ thằng Hải Anh hốt hoảng, cô ấy nói sẽ thu xếp lên ngay nhưng chắc tối mới lên đến nơi vì đường từ Thái Bình lên Hà Nội cũng chẳng phải gần.

Tôi gọi xe ôm đi đến trường đại học Sân khấu Điện ảnh. Thế là bây giờ trong túi tôi có hai tờ giấy cầm xe ở tiệm cầm đồ: một cái xe đạp của con Dung cận, một cái xe máy của anh trai tôi. Cái xe máy của anh trai tôi là cái xe máy nhãn hiệu “Wave” của hãng Honda, bố tôi mua với giá 2.200 đô la, thế mà thằng Quyền Lý chỉ cầm có năm triệu đồng! Thật khốn kiếp! Tôi biết làm gì để chuộc lại những sai lầm của tôi bây giờ? Cứ nghĩ đến bộ dạng bức tức và những đòn kungfu của thằng anh trai tôi là tôi hết hồn. Thằng anh trai tôi rất ích kỷ, hắn rất ghét những ai xâm phạm đến “quyền sở hữu cá nhân” của hắn. Tôi đã bảo rồi, đồ vật cá nhân là một phần đời có ý nghĩa nhất của hắn cơ mà! Nếu biết chiếc xe máy của hắn bị cầm ở tiệm cầm đồ, có lẽ tôi sẽ bị hắn từ hoặc rút phép thông công cũng nên!

Diễn viên điện ảnh tương lai Đỗ Thúy Mùi là một con bé khá xinh, chỉ phải tội mắt hay liếc trộm. Hầu hết bọn nữ sinh viên ở trường đại học Sân khấu Điện ảnh đều mặc quần hờ rốn. Tất cả đều trông giống Britney Spears. Tôi để ý thấy đa phần bọn chúng đều có nét mặt “trung tính” nghĩa là có thể vào vai nào cũng được. Khi nói về việc tuyển chọn diễn viên điện ảnh, một ông đạo diễn bạn của bố tôi bảo rằng yếu tố nữ tính của hình thể là điều kiện hàng đầu. Theo ông ta, yếu tố nữ tính nói trắng phớ ra là khả năng quyến rũ đàn ông, “càng dĩ thì càng tốt”, “dĩ chảy nước ra cũng được”. Tôi chẳng biết gì về quan điểm thẩm mỹ của các đạo diễn điện ảnh nước ta, chỉ thấy rằng điện ảnh ở ta thật khó ngủ. Chẳng thế mà đã có một nhà thơ nổi tiếng nói rằng:

“Ngồi buồn coi cúc xem chim

Còn hơn vào rạp xem phim nước mình”³³

Điện ảnh theo như tôi biết là một môn nghệ thuật thứ bảy (sáu môn kia là văn học, âm nhạc, hội họa, sân khấu và kiến trúc). Đây là một môn nghệ

thuật tổng hợp, một môn nghệ thuật của bọn nhà giàu. Điều kiện số một, đầu tiên để có phim hay là phải có tiền, tiền là “hoa hậu”. Tài năng chỉ là “á hậu” mà thôi.

Con bé Thúy Mùi căn vặn tôi về quan hệ của tôi với thằng Hải Anh. Tôi nói rằng tôi chỉ là một “bạn qua đường” của nó. Con bé Thúy Mùi rất cảm động, nó cảm ơn tôi rồi rít, bảo tôi là “một bậc nghĩa hiệp chân chính”. Tôi công nhận con bé có duyên và biết nói chuyện. Hóa ra “câu lạc bộ của các bà Thatcher” không phải chỉ có những loại người như con Liên lùn.

Tôi nói với con bé Thúy Mùi rằng tôi rất thích các diễn viên điện ảnh. Con nỡm này tưởng tôi mê nó. Nó khen tôi có dáng, chắc ăn ảnh, tôi nên thi vào khóa diễn viên mở, nếu cần nó sẽ xây dựng cho tôi một tiểu phẩm dự thi. Tôi ầm ừ cho qua chuyện. Diễn viên điện ảnh, vẫn theo lời ông đạo diễn bạn của bố tôi – là bọn người “không có gì để nói”, họ chỉ là những con rối hoặc bò bịch lẳng nhăng trong tay mấy ông đạo diễn dê cụ mà thôi. Trên Net đã có một giai thoại thế này: một cô diễn viên điện ảnh thấy người ta khênh cái đi-văng ra khỏi phòng đạo diễn mới hỏi ông ta: “Thưa anh, thế em bị đuổi việc à”? Mọi người cứ ngó người ra! Thế đấy! Diễn viên điện ảnh!

32. “*Chúa tể của những chiếc nhẫn*”: Tác phẩm của nhà văn J.R.R Tolkien, được đạo diễn Peter Jackson chuyển thành phim, rất được giới trẻ Việt Nam hâm mộ.

33. Nghe đồn là của Trần Đăng Khoa (sinh năm 1957), thần đồng thơ Việt Nam.

Tuổi hai mươi yêu dấu

CHƯƠNG 18 Đời thế mà vui

Dấu hiệu đầu tiên của việc người ta trở thành đạo đức là người ta trở nên vui tươi.

Swaami Vivekânanda³⁴

Tôi và con bé Thúy Mùi quay lại bệnh viện vào lúc 11 giờ trưa. Hóa ra thằng Hải Anh vẫn chưa được mổ. Một ca bệnh nhân vỡ xương chậu phải cấp cứu ngay đã đẩy lùi thứ tự của nó đến một giờ chiều. Trông thằng Hải Anh thật thâm trầm. Nó mất nhiều máu, không biết nó có đủ sức để lên bàn mổ hay không?

Thằng Quyền Lý và thằng Thanh nhận thấy tôi và con bé Thúy Mùi trở về rất đổi vui mừng. Chúng nó nói ám ớ vài câu đái bôi rồi lấy lý do “đến bữa” để chuồn. Tôi cũng chẳng thiết gì việc giữ chúng lại. Con bé Thúy Mùi rất tinh, nó nói với tôi rằng nó cảm giác là “hai anh ấy hình như nghiện hút”. “I don’t know”. Tôi nhún vai trả lời nó, hết như một diễn viên điện ảnh chính cống.

Ca mổ cho thằng Hải Anh thành công mỹ mãn và không có gì để nói. Tay “thợ hàn xì” quả là một tay lợi hại. Anh ta cho phép tôi vào phòng hồi sức sau mổ để chăm sóc cho thằng Hải Anh.

Sau ca mổ, thằng Hải Anh trông hốc hác hẳn, có lẽ nó phải sút tới mười cân thật. Nó nằm thượt ra như một xác chết, người ta phải truyền huyết thanh cho nó. Mấy cái giường bên cạnh cũng đều có bệnh nhân vừa mổ xong. Có những ca rất nặng, bệnh nhân nhiều khi không thở được, bác sĩ lại phải lấy hai tay ấn vào ngực họ, ấn mạnh tới nỗi tôi cảm tưởng có thể gãy hết xương sườn.

Sau hai tiếng đồng hồ thì thằng Hải Anh bắt đầu tỉnh lại. Có lẽ lúc này thuốc mê đã hết tác dụng. Bác sĩ Sơn bảo tôi:

- Mày hãy đưa thằng bạn mày về phòng số sáu mà nằm.

Tôi hỏi bác sĩ xem có thể cho thằng Hải Anh ăn uống gì không. Anh ta nói:

- Chén thoải mái! Chẳng phải kiêng kị thứ gì. Có điều nếu mày cho nó ăn nhiều quá chỉ tổ khổ mày dọn cứt!

Tôi ra khỏi phòng hồi sức để gọi con bé Thúy Mùi. Hai đứa chúng tôi hì hục cáng thằng Hải Anh về “tệ xá” của nó ở phòng số sáu. Bây giờ đã hết thuốc mê, thằng Hải Anh đã bắt đầu cảm giác được sự đau đớn. Nó rên ầm ầm,

thình thoảng lại khóc gọi mẹ nó.

Tôi và con bé Thúy Mùi đi tìm bác sĩ Việt và bác sĩ Sơn để cảm ơn vì ca mổ thành công. Chúng tôi cho 500 nghìn đồng vào một cái phong bì để cho “lịch sự”. “Văn hóa phong bì” là thứ rất phổ biến ở mọi nơi, mọi chỗ: mừng đám cưới, phúng đám ma, họp hội nghị. Nó làm cho cả người đưa tiền và người nhận tiền đều đỡ ngượng ngập. Công dụng của nó giống như cái quần xịp của tôi...

Con bé Thúy Mùi đưa phong bì và giấy bảo hiểm y tế cho bác sĩ Việt, bác sĩ Việt giải thích rằng nếu không có giấy bảo hiểm y tế thì mỗi ca mổ sẽ phải thanh toán tới chừng mười lăm triệu đồng. Bệnh nhân có nhiều loại nhưng đa số đều là người nghèo. Người giàu nếu trả tiền cao cũng có thể được phục vụ tốt hơn, họ sẽ được ở trong những phòng đặc biệt, tiêu chuẩn “như ở khách sạn ba sao” hoặc được giới thiệu mua những dược phẩm cao cấp. Có thể có những mũi tiêm giá tới cả triệu đồng. Trường hợp thằng Hải Anh là sinh viên tức là “bậc thang bét nhất trong mọi bậc thang danh vọng xã hội” thì nó chỉ được hưởng một chế độ y tế tối thiểu “giống như ở nhà thương làm phúc” mà thôi.

Tôi ngậm ngùi cho thằng Hải Anh cũng là ngậm ngùi cho những người nghèo nhưng biết làm sao được. Bố tôi từng bảo “con người không có của thì là con vật”, có lẽ đây cũng là một chân lý trắng trợn ở trong đời sống. Tay “thợ hàn xì” đếm tiền ở trong phong bì, ngáp một cái rõ to rồi bình luận:

- Mèng quá!

Con bé Thúy Mùi vội vàng liến láu khen ngợi sự tiến bộ của y học và ca ngợi y thuật của các bác sĩ. Nó hỏi kỹ thuật “đóng đinh chân” cho thằng Hải Anh là như thế nào. Bác sĩ Sơn miễn cưỡng giải thích cho nó rằng người ta phải luồn một thanh inox vào ống đồng cho nó rồi vít lại “y hệt như thợ mộc đóng nẹp tủ”. Tôi nghe mà rùng cả mình, cầu trời cho tôi không bao giờ phải vào nằm bệnh viện!

Phòng số sáu ngoài thằng Hải Anh còn có 5 bệnh nhân khác đều là những ca đặc biệt.

Giường số 1 là của một “cựu bệnh nhân” tên là Bảo. Bác Bảo lái xe ôm, quê trong Thanh Hóa. Bác bị gãy chân vì bị ô tô đâm vào. Chiếc ô tô đi sai luật, bồi thường cho bác 7 triệu đồng. Bác Bảo có một cô bồ là công nhân cầu đường ngoài Hà Nội. Bác Bảo có vợ con trong quê nhưng nhà nghèo, neo đơn nên không có ai ra chăm sóc bác được, vì vậy cô bồ của bác đảm nhiệm việc ấy. Cặp tình nhân thương yêu nhau rất mực. Cô bồ của bác Bảo rất vui tính, chẳng nề hà gì trong việc giúp bác ấy đi vệ sinh hay lau rửa giặt rũ cho bác. Họ vừa làm những việc ấy vừa chọc ghẹo nhau. Cô bồ nói rằng “người ta (tức là bà vợ bác Bảo trong quê) ăn ốc, còn tôi đổ vỏ”. Đáng lẽ ra bác Bảo phải ra viện từ lâu nhưng “dù ở bệnh viện có khổ nhưng vẫn sướng hơn ở

quê, cứ nhìn thấy vợ là bệnh tật lại nặng thêm” vì vậy bác Bảo cứ lần lần nhất định không chịu ra viện. Bác Bảo đưa tiền cho cô y tá để cho cô ấy khỏi đuổi bác ấy ra khỏi phòng. Bác Bảo đã nằm ở phòng số sáu tới hơn một tháng nên biết hết “phong tục tập quán” ở đây. Cả phòng số sáu chỉ có mỗi một cái xô đi ngoài, đây là loại xô dẹt để người ta có thể luồn dưới mông bệnh nhân mà “xả xú páp”. Bác Bảo độc giữ cái xô ấy, coi như đặc quyền, đặc lợi của mình. Ai muốn mượn phải nói khó với bác, có khi còn phải tặng quà: khi gói kẹo, khi bao thuốc lá... Thật đúng là vị độc tài của phòng toilet! Giường số 2 là của một thanh niên nông thôn tên là An mới 23 tuổi, vừa lấy vợ được ba ngày. Chàng rể mới dẫn vợ đi chơi trong làng bị lũ bạn bè mất dạy chọc ghẹo. Hai bên đánh nhau, An bị một thằng côn đồ rút lưỡi lê đâm gãy một cái xương sườn phải đi cấp cứu. Cô vợ mới vào chăm sóc chồng, người cứ phẩy phẩy như bốc lửa. Mỗi khi cô ta vào thăm, bao giờ cô ta cũng phải cởi khuy áo ngực để anh chồng úp mặt vào khoảng lõm trên ngực hít hà một hơi dài “cho đỡ nhớ”! “Nghỉ lễ” ấy diễn ra ngay trước mặt tất cả mọi người trong phòng khiến ai nấy cũng như cuồng cả lên. Đêm đến, cặp vợ chồng trẻ ôm nhau ngủ, chọc ghẹo nhau, thỉnh thoảng lại cười sằng sặc. Giường số 3 là của một em bé bị gãy cẳng tay. Ông bố đánh con, vụt nó bằng một thanh củi tạ, thằng bé giờ tay lên đỡ, thế là gãy tay! Mỗi khi ông bố vào thăm, thằng bé lại giẫy nảy lên chửi rủa ông bố rất tục tĩu đến nỗi ông ta không dám vào thăm nó nữa.

Giường số 4 là của một cô ở trên Bắc Giang. Một chiếc ô tô chở các kiện giấy lô nhưng không chằng buộc gì cả, để cả kiện giấy lô nặng tới nửa tấn rơi xuống đầu cô gái bất hạnh. Cô này bị gãy xương cổ, có khả năng không sống được.

Giường số 5 là của một công nhân rơi từ trên giàn giáo xuống. Anh này bị gãy xương chậu. Chính vì anh này nên ca mổ của thằng Hải Anh đáng lẽ được thực hiện vào lúc 10 giờ 30 sáng đã phải lùi xuống tới 1 giờ chiều. Tất cả bệnh nhân và người nhà của họ trong phòng số sáu đều rất thân thiện với nhau. Trong cơn hoạn nạn, mọi người như xích lại gần nhau hơn, trở nên tốt bụng, tử tế lạ lùng. Họ bông đùa, trêu chọc nhau, kể cho nhau nghe hoàn cảnh của mình. Không ai oán trách hoặc chê bai gì những bác sĩ hay nhân viên trong bệnh viện. Tất cả đều đổ lỗi cho số phận rủi ro. Chỉ có một ngày, một đêm ở trong bệnh viện, tự dưng tôi cũng trở nên thân thiết với tất cả những người khốn khổ lỡ gặp hoạn nạn ấy.

Con bé Thúy Mùi tổng cho thằng Hải Anh ăn rất nhiều: hết cơm lại phở, hết phở lại sữa, rồi chuối, rồi cam, đủ mọi thứ linh tinh. Chốc chốc thằng Hải Anh lại gọi tôi đi ngoài. Những lúc ấy, con bé Thúy Mùi lại che mặt chạy vội ra ngoài. Chỉ khổ cho tôi phải hầu cứt đái, sau đó lại phải chùi đít cho nó! Cái phòng toilet không có đủ nước rửa nên bị tắc nghẽn, trông rất

đáng sợ. Mùi xú uế tuôn ra nồng nặc. Thật khốn khổ khốn nạn! Có lẽ kiếp trước tôi đã làm gì nên tội với thằng Hải Anh nên kiếp này tôi mới phải trả nợ cho nó nhục nhã thế này! Đời thế mà vui!

Buổi tối, tôi với con bé Thúy Mùi ăn uống qua quýt rồi lại vào trông thằng Hải Anh. Tôi rất sốt ruột mong mẹ thằng Hải Anh đến để về. Tôi mệt rũ người và bỗng thấy thèm được hít một liều heroin kinh khủng.

Mẹ thằng Hải Anh tìm được đến bệnh viện lúc 3 giờ sáng. Cô ấy khoảng 40 tuổi nhưng trông rất trẻ. Thực là một người đàn bà đẹp. Cô ấy có thân hình lẳn chắc. Bác Bảo lái xe ôm gọi đó “mình cá trắm”. Khuôn mặt cô ấy toát ra một nét gì đấy trông giống như sự khiêu khích liều lĩnh. Chỉ có một vết nhăn nhỏ ở bên khóe mép là để lộ ra những sự vất vả, đau đớn mà cuộc đời một người đàn bà độc thân tất phải cam chịu. Tôi đoán một cán bộ huyện Đoàn ở vùng nông thôn xa xôi chắc chẳng giàu có gì. Quả nhiên như vậy, cô ấy cho biết chạy tới chạy lui, vay khắp người quen suốt cả buổi chiều mới thu xếp được 2 triệu đồng mang lên thăm con. Cô ấy cảm ơn tôi và con bé Thúy Mùi. Cô ấy ôm lấy hai đứa chúng tôi và gọi chúng tôi là con khiến tôi cũng thấy xúc động. Tôi rất mệt mỏi vì đã ba ngày ba đêm liền tôi đã thức trắng. Tôi “bàn giao” lại tất cả mọi thứ cho mẹ thằng Hải Anh và con bé Thúy Mùi. Tôi chỉ giữ lại có 300 nghìn đồng cho tôi còn bao nhiêu tiền tôi đưa hết cho mẹ thằng Hải Anh. Mẹ thằng Hải Anh rất cảm động, cô ấy trào nước mắt rồi kéo tôi lại, lưỡng lự một chút lại đẩy tôi ra. Tôi bỏ đi, lòng đắng ngắt, quên cả chào con bé Thúy Mùi đứng đực ra đó.

34. Đề từ trích trong “*Bách khoa danh nhân từ điển*” (sách đã dẫn).

Tuổi hai mươi yêu dấu

CHƯƠNG 19

Cave 1

Khi mê bùn chỉ chỉ là bùn
Ngộ ra mới biết trong bùn có sen
Khi mê tiền chỉ là tiền
Ngộ ra mới biết trong tiền có tâm
Khi mê dâm chỉ là dâm
Ngộ ra mới biết trong dâm có tình
Khi mê tình chỉ là tình
Ngộ ra mới biết trong tình có dâm
Nguyễn Bảo Sinh35

Tôi rời khỏi bệnh viện, men theo bờ tường Văn miếu Quốc tử giám. Người tôi lơ lửng, đi đứng chân nam đá chân chiêu. Tôi bỗng có cảm giác thèm ghê gớm: không phải thèm ăn, không phải thèm ngủ, không phải thèm thuốc lá... Một cảm giác thèm cái gì đó ghê gớm mà tôi không nhớ ra được. Mãi sau, thấy có hai thằng nghiện ngồi chích cho nhau dưới một gốc cây tôi mới chợt nhận ra tôi thèm cái cảm giác lâng lâng, khoái trá khi tôi hít heroin trên căn gác của Zip Fashion. Thảo nào, trong lỗ mũi tôi ngứa ngáy rất khó chịu, nước bọt tứa ra khiến tôi muốn ăn một cái gì đó chua chua như quả đu đủ xanh hay quả khế chua. Cảm giác thèm này lần đầu tôi có. Tôi chưa bị thế bao giờ. Cảm giác thèm thường khiến tôi không tự chủ được.

Đi qua một bà ngồi bán quần áo cũ ven đường, tôi thấy bà ấy nhìn tôi hốt hoảng. Tôi nhìn lại mình, chợt thấy áo quần tôi đỏ lôm nhồm máu. Hóa ra khi hầu thằng Hải Anh đi vệ sinh, tôi không để ý nên để máu trên vết thương của nó dây đầy ra người. Tôi phân bua với bà bán hàng và chọn mua một bộ quần phục còn mới (chắc là của một anh chàng tân binh nào mới bị “tuột xích” thải ra). Ở Hà Nội người ta vẫn gọi đây là bộ quần áo “quân khu”. Cả bộ quần áo còn mới giá chỉ có 100 nghìn đồng. Tôi thay bộ cánh cho mình ngay ở giữa đường. Bộ quần áo mới rộng thùng thình và còn thơm nức mùi hồ vải... Tôi quăng bộ quần áo mua ở Zip Fashion vào thùng rác. Thật tình tôi thích bộ quần áo “quân khu” này hơn cái đồ second-hand tởm lợm kia, mặc dù nó còn rất mới.

Tôi đi về phía Gia Lâm và chọn một nhà nghỉ karaoke bình dân để thuê một phòng ngủ. Giá phòng ở đây chỉ có 50 nghìn đồng một đêm một ngày. Căn

phòng tồi tàn, nhưng được cái gối chăn đầy đủ và có cả toilet và vòi tắm nóng lạnh bên trong. Chắc đây là nơi hú hí của các cặp tình nhân mèo mả gà đồng. Tôi nằm lăn ra trên giường và định ngủ một giấc lấy sức. Bấy giờ tôi mới thấy mệt vì kể từ lúc 9 giờ tối “ngày 18 tháng Sương mù” bất hạnh kia, kể từ khi tôi bị “tuột xích” khỏi gia đình gần như tôi đã thức trắng chừng 100 giờ đồng hồ có dư! Thật đúng là một kỷ lục trong đời!

Tôi thiu thiu ngủ thì nghe thấy tiếng gõ cửa. Một con bé cave đẩy cửa bước vào toét miệng hỏi tôi: “Em vào với anh được không?” Con bé thấp lùn và để tóc theo kiểu “đầu đinh” rất bụi. Con bé chốt cửa lại rồi nằm lăn xuống cạnh tôi. Tôi hỏi: “Thế anh phải trả em bao nhiêu tiền?” Con bé lại cười: “Thì anh trả bao nhiêu cũng được! Không có cũng xong!”

Tôi ngáp một cái rõ to vì tôi thật sự buồn ngủ. Con bé ngồi dậy hỏi tôi: “Anh cần thuốc à? Em có sẵn đây”. Con bé móc túi lấy ra một gói bột trắng chia ra. Cảm giác thêm sự lâng lâng, khoái trá khiến tôi không còn tự chủ được nữa nên tôi ngồi dậy. Tôi và con bé chia đôi gói heroin. Cả hai cùng hít. Xong xuôi tôi bèn ngồi dựa vào tường, còn con bé nằm dài ngay dưới chân tôi.

Một lúc khá lâu tôi mới hết cơn phê thuốc. Con buồn ngủ bay biến. Tôi nằm xuống giường và tò mò hỏi con bé cave tên tuổi là gì, ở đâu lưu lạc đến đây? Con bé trả lời:

- Em tên là Tuyết, ở huyện Văn Chấn Nghĩa Lộ.

Tôi đã có lần đi đến Nghĩa Lộ cùng với bố tôi. Hồi ấy tôi học lớp 10, mùa hè năm ấy thay vì việc cho cậu con trai yêu dấu “về quê”, bố tôi cho tôi tham dự một cuộc “du khảo văn hóa” ở trên sông Đà. Hai bố con chúng tôi đi lên Hòa Bình, thuê một chiếc thuyền gắn máy ngược lòng hồ thủy điện sông Đà đi lên phía Bắc. Đến Tạ Khoang, chúng tôi rời thuyền lên bộ rồi thuê xe ôm đi về phía thị xã Nghĩa Lộ. Đường xá ở đây thật khủng khiếp, toàn đá là đá lớn nhà lớn nhỏ. Những ngôi nhà của người Xá, người Sán Dìu ở cheo leo trên những ngọn đồi trơ trọi. Chúng tôi nghỉ đêm ở một trường học cấp Môt. Hôm ấy, lần đầu tiên tôi được ăn thịt sóc nướng, nó có vị ngọt và thơm rất kỳ lạ. Đêm đến, tiếng chó sủa dằng dai hàng tiếng đồng hồ không sao ngủ được. Nơi đây không có điện, chủ nhà thấp đèn dầu bằng một cái đèn tự tạo, bóng đèn là vỏ một chai bia “Vạn Lực” Trung Quốc cưa ra rất khéo.

Tôi kể cho con bé cave ẩn tượng về chuyến đi. Con bé có vẻ xúc động vì nó đã sống suốt thời thơ ấu ở cái nơi khi ho cò gáy ấy. Nó kể:

- Nhà em cũng ở trên một quả đồi. Ở đây chỉ có nhà em với nhà một bà cô ruột tên là cô Đào. Chính quê em ở Thái Bình nhưng ở đây đất chật người đông nên bố em với cô em mới rủ nhau lên Nghĩa Lộ khai hoang. Mẹ em là người Sán Dìu. Em sinh ra ở Nghĩa Lộ, nhà có 5 chị em thì em là lớn nhất. Em chỉ được học có đến lớp 3 thì phải bỏ học ở nhà chăn bò, chăn vịt.

Em có một đàn vịt 35 con, bố em vẫn đùa bảo sau này bán đi lấy tiền cho em làm của hồi môn. Nhà bố em với nhà cô Đào xung khắc mâu thuẫn với nhau. Cô Đào thỉnh thoảng vẫn đi buôn ở Yên Bái mang hàng về bán ở quê. Bố em vay tiền cô Đào nhưng chưa trả được nên hai bên cãi nhau chẳng có nghĩa tình gì nữa. Số tiền cũng không có nhiều, chỉ có 150 nghìn đồng bộ. Cô Đào tìm cách trả thù bố em, trộn thuốc diệt chuột vào máng thức ăn cho vịt. Buổi sáng ngủ dậy, em thấy cả 35 con vịt của em chết hết, tất cả mình mẩy thâm tím, trương phềnh nổi lênh bênh trên mặt hồ nước. Ăn phải thuốc diệt chuột, bọn vịt khát nước cứ rúc đầu xuống nước mà chết trông rất thảm thương. Em khóc đến hết nước mắt vì đàn vịt với em thân thiết quá đỗi, nó là tương lai của cuộc đời em. Trong xóm có em và cái Quyết cùng trạc tuổi nhau, đều 15 tuổi. Một lần, cô Đào rủ hai đứa em đi chơi Yên Bái. Sau này em mới biết bà ấy dụ hai chúng em lên đấy để bán cho bọn buôn người. Bà ấy bán hai đứa em được 7 triệu đồng. Người ta nhốt chúng em trong một ngôi nhà gọi là “nhà ủ”, nuôi nấng cho ăn cho mặc tử tế và cho xem những băng hình gọi là băng sex. Xong xuôi, người ta bắt đầu “ép mái” tức là bắt chúng em tiếp khách. Một lần, có một ông khách đến mua chúng em. Em chống cự lại rất dữ vì 15 tuổi thì biết cái gì. Ông khách tát em rồi chửi vung lên, xuống đòi bà chủ trả lại cho ông ấy tiền. Lần ấy em bị bà chủ đánh cho thừa sống thiếu chết. Khi vừa ốm dậy, bà ấy lại bắt em ra tiếp khách. Lần này sợ đòn nên em phải tiếp. Ông khách to quá, người ngòm cứ như hộ pháp mà đen đen là! Em bị chảy máu, ngất đi phải vào bệnh viện. Đến bệnh viện em tìm cách trốn về nhà. Về đến nơi, thấy nhà cô Đào có nuôi 6 con gà tây rất to, em lừa nó vào trong núi rồi lấy dao chặt cổ cả 6 con gà! Đây là em trả thù cho đàn vịt của em... Thế rồi ở nhà mãi cũng chán, em lại ra đi Yên Bái làm gái. Lần này thì em tự nguyện, em chẳng cần gì vì có gì đâu để mất. Từ Yên Bái, em xuống Việt Trì rồi về Hà Nội. Em chơi heroin từ nửa năm nay. Nó làm cho em quên đi tất cả...

Tôi nghe chuyện con bé cave bàng hoàng cả người. Tôi nhét vào ngực áo nó 100 nghìn đồng rồi đuổi nó ra khỏi phòng. Tôi cần ngủ, tôi cần ngủ ngay để tôi quên đi tất cả! Hình ảnh 6 con gà tây có mào đỏ rực, lông đen như lông quạ, đi lại lạch lè bị lừa vào trong núi chặt đầu cứ hiện đi hiện lại trong giấc ngủ nặng nề của tôi...

35. Nguyễn Bảo Sinh (sinh năm 1940), nhà thơ dân gian Việt Nam, sống ở Hà Nội.

Tuổi hai mươi yêu dấu

CHƯƠNG 20

Cave 2

Rằng xưa ký ức đàn bà
Tên là thiếu nữ, tuổi là dần thân...
Bùi Giáng
Cầm lòng bán cái vàng đi
Đề mua những thứ nhiều khi không vàng
Đồng Đức Bốn

Tôi ngủ một mạch có lẽ đến hơn cả một ngày trời. Khi mở mắt ra nhìn qua cửa sổ thấy trời sáng bạch. Nằm bên cạnh tôi có một con bé cave khác, không phải con bé hôm qua. Con bé này khá xinh, tóc rất dài, có lẽ phải hơn tôi đến ba, bốn tuổi. Thấy tôi thức dậy, con bé mỉm cười:

- Khiếp! Anh ngủ gì mà say như chết! Ngủ tới gần hai ngày trời có khiếp hay không? Có bao nhiêu thứ trên người, người ta lấy sạch còn gì? Tôi cười ngượng ngập, làm quen với con bé. Nó nói tên Hương, chắc cũng lại là một cái tên bịa ra để tiếp khách. Tôi vào toilet, tắm tấp một cái để cho tỉnh táo. Tắm xong, tôi thấy đói ghê gớm nên mới hỏi con bé Hương xem có gì ăn không? Nó hỏi tôi muốn ăn gì. Tôi bảo ăn gì cũng được. Nó bèn rút điện thoại di động trong túi áo ra gọi đến một nhà hàng gần đó bảo họ mang cơm đến cho chúng tôi. Nó nói với tôi:

- Anh có vẻ đói. Chắc vừa mới đi đánh quả ở đâu về đây xả láng phải không?

Tôi gật đầu, ra vẻ bụi đời từng trải ghê lắm. Tôi đưa tay vuốt má nó nhưng nó hất ra bảo tôi:

- Đừng có làm thế! Đụng đến người em là tốn tiền đấy!

Tôi bảo:

- Tốn thì tốn! Đây cũng chẳng sợ!

Con bé cười khanh khách, tiếng cười giòn tan và khá vô tư. Nó thò tay vào túi quần, túi áo tôi lục lọi rồi bảo:

- Để xem nào! Thử xem có bao nhiêu tiền mà lại huênh hoang đến thế?

Nó lôi tất cả các thứ trong túi quần, túi áo tôi bày ra giường. Tài sản của tôi thật thảm hại: hai cái giấy cầm xe ở tiệm cầm đồ, một thẻ sinh viên và hơn trăm nghìn đồng bỏ.

Con bé cười ngất bảo tôi:

- Để em nói cho mà nghe! Anh là một công tử bột con cái nhà lành, đang học đại học thì bị bạn bè rủ rê đi bụi. Anh mang xe máy, xe đạp của nhà đi cắm ở tiệm cầm đồ. Tiêu hết sạch tiền, sợ bố mẹ cho ăn đòn nên mới đâm đầu vào đây than thở!

Tôi đỏ mặt tía tai vì thấy con bé cave lọc lõi nói đúng hoàn cảnh của mình. Nó bảo:

- Anh thấy em chiều tướng có đúng hay không? Chứ cái thớ anh, mới nhìn đã biết, mặt búng ra sữa, giang hồ bụi bặm cái gì!

Người ta mang cơm đến cho chúng tôi. Con bé cave này chắc sành ăn, nó gọi toàn những món mà tôi thích: thịt gà luộc, khoai tây rán, canh rau cải và một đĩa dưa muối vàng ươm. Còn có cả hai lon bia Tiger ướp lạnh.

Con bé cave ăn có nửa bát cơm rồi chỉ ngồi khoanh tay uống bia ngắm tôi ăn cơm. Tôi chén sạch mọi thứ không sót tí gì. Tôi bật nắp lon bia định uống thì con bé giăng lầy bảo tôi:

- Không biết uống bia thì đừng có uống! Người ta uống bia trước lúc ăn cơm chứ ai lại uống bây giờ?

Tôi cười ngượng ngập. Con bé uống bia tài thật, nó uống cả hai lon bia mà cứ như không.

Chúng tôi trò chuyện với nhau. Con bé cave này khá hiểu đời. Nó bảo nó có một thằng em trai giống hệt như tôi làm trên mỏ thiếc Tĩnh Túc Cao Bằng. Thằng này bị tai nạn sập hầm, mới chết cách đây bảy tháng. Con bé nói với tôi rằng kiếm tiền ở đời rất khó, ở ta nếu kiếm được hàng chục triệu nghĩa là ở đấy ắt có nhục nhã, có mồ hôi nước mắt; còn nếu kiếm được hàng trăm triệu nhất định ở đấy ắt có dính đến máu người. Nó khuyên tôi nên gửi hai tờ giấy cầm xe ở tiệm cầm đồ về nhà, không nên để cho bọn cầm đồ táng tận lương tâm được ngồi không hưởng số tiền ấy, số tiền mà có lẽ bố mẹ tôi đã phải vất vả ghê lắm mới kiếm ra được. Nó kể cho tôi nghe hoàn cảnh gia đình của nó.

Nó kể:

- Em tên là Chi, còn Hương chỉ là cái tên má mì đặt cho. Nhà em ở trên Phở Yên, Thái Nguyên. Đây là một xóm ven đường rất mực thanh bình. Bố em là cán bộ làm ở Nhà máy cơ khí sông Công. Mẹ em làm ruộng. Nhà em có bốn anh em ba trai một gái. Em là con gái rất được nuông chiều. Anh không tin ư, em học hết lớp 12 rồi thi vào trường đại học Luật, chỉ thiếu có mỗi nửa điểm là đỗ. Điểm chuẩn là 23,5 thì em chỉ thiếu có 0,5 điểm. Khi nền kinh tế thị trường mở ra người ta đua nhau làm giàu. Ở Thái Nguyên có mỏ vàng Trại Cau. Dân tứ xứ kéo nhau đến đây đào vàng. Thử vàng đãi được còn dính tạp chất gọi là vàng cốm, có người may mắn tích được hàng cân. Hai anh trai em đều có vợ con rồi cũng bỏ nhà lên đây đào vàng, cả hai

đều nghiện ma túy. Ông anh cả em dính HIV bây giờ chỉ nằm chờ chết. Cái xóm ven đường quê em ngày xưa thanh bình là thế nhưng rồi cũng chẳng ra sao. Người ta tranh nhau chen ra mặt đường mở quán. Các quán karaoke, bia ôm mọc lên như nấm. Trong xóm nhà em có ông Bình sút, người ta gọi thế bởi ông này bị sút mỗi khi đi cày bị trâu húc phải. Ông này làm cán bộ ở Sở lương thực Thái Nguyên, cả đời tằn tiện liêm khiết. Nhà đông con, đứa nào trông cũng nhếch nhác. Ông Bình sút tính tình hà tiện, cơm ăn cả đời chỉ có muối vừng, cá khô. Vợ đi cày, bắt được mớ tôm mớ cá cũng bắt mang ra chợ bán rồi mang về nộp tiền cho ông ấy. Không thấy ông Bình sút mua sắm thứ gì, mọi người trong xóm đoán ông này chắc có vợ hai ở đâu nên mới mang tiền của trong nhà chu cấp cho nó. Khi ông ấy chết, mở tủ mới thấy ông ấy tích góp tiền lại. Từng đồng tiền lẻ được gói ghém cẩn thận bọc trong lá chuối khô, đếm được cả thảy có 56 triệu đồng. Anh tính ở nhà quê thì số tiền ấy lớn biết chừng nào! Người ta cười, bảo ném xuống quan tài cho ông ấy 28 triệu để ông ấy lấy vợ hai, tậu nhà tậu xe ở dưới âm phủ, còn 28 triệu thì chia cho vợ, cho con. Đời người thật là vô nghĩa thế đấy! Con ông Bình sút tên là Giang hồ, là thương binh cụt chân hạng 5/8 tính tình rất hung bạo. Anh ta là người lập ra quán karaoke có gái tiếp khách đầu tiên ở xóm. Công an đến kiểm tra, anh ta vác dao ra chém nên ai cũng sợ. Cái xóm ven đường thanh bình ngày nào bây giờ thành một tụ điểm ăn chơi khét tiếng. Có nhà cụ ông trong tổ phụ lão, trên tường treo bằng “Tổ quốc ghi công”, cháu quàng khăn đỏ ngồi học ở góc học tập nhưng trong buồng thì chia ra từng ngăn để cho trai gái dẫn nhau vào đấy hành lạc. Mỗi khi có đoàn xe taxi ở dưới Hà Nội đến đỗ ven đường, cả xóm gọi nhau ới ới để đi “điều động nhân viên tiếp khách”. Các cô gái trong xóm trút bỏ bộ quần áo lao động, rửa ráy qua loa rồi thẳng bộ áo hai dây liền váy đung đưa đi ra tiếp khách. Em sống trong không khí đó cũng thành như vậy lúc nào không biết. Đầu tiên cũng sợ nhưng rồi dần dĩ đàn ông thấy không sợ nữa, cũng thấy hay hay. Đàn ông khi thẳng bộ vào thì đều giả dối loanh quanh, thô lỗ bỉ ổi có khi không ra giống người, nhưng khi cởi truồng ra thì họ trở nên tử tế yếu đuối vô cùng. Có lẽ cái câu của Sêchxpia36 (anh đọc Sêchxpia chưa? em đọc rồi đấy!): “Đàn bà đẹp nhất là khi ở trên giường ngủ và trên giường liệm” phải đổi lại là của đàn ông mới đúng. Trong xóm em, có người chỉ làm cave mà xây được nhà ba tầng như chị Chút, chị Thắm. Đàn bà chỉ có một thì, hoa thơm bướm lượn giỏi lắm được khoảng mười năm nếu biết giữ gìn, còn nếu gặp bọn phàm phu tục tử dày vò thì chỉ sáu năm là vút. Em quyết giành dụm được một món tiền kha khá rồi kiếm tám chồng về quê mở tiệm cắt tóc gội đầu, nuôi dạy con cái học hành nên người là thỏa chí rồi. Tôi hỏi con bé cave bây giờ đã kiếm được bao nhiêu tiền. Nó hãnh diện:

- Anh có tin không? Được 200 triệu!

Tôi hỏi mỗi lần tiếp khách nó được bao nhiêu? Nó cười:

- Cũng tùy... Bình dân thì chỉ 5 chục nghìn đồng. Thường là 100 nếu phải lên giường. Gặp tay đại gái hào phóng có khi tiền triệu. Có lần có người cho em tới 6 triệu đồng. Thường bọn già tóc muối tiêu tử tế hơn là bọn trẻ nhưng bọn này đa phần đều “yếu sinh lý” nên phải chiều chuộng rất là khổ sở.

Tôi làm thử một con toán: thôi thì cứ bình quân mỗi lần con bé cave này “tiếp khách” được 200 nghìn đồng thì với số tiền 200 triệu đồng mà nó kiếm được, nó đã phải “tiếp khách” tới 100.000 lượt người! Tôi toát mồ hôi vì sợ! Hèn nào con bé ranh con này lờ đời đến thế!

“I don’t know! I don’t know!” Tôi không biết! Tôi không biết! Tôi không biết cuộc đời của nó có ý nghĩa gì hơn cuộc đời của ông Bình sứ hay không?

Ồ, nhưng chắc gì cuộc đời của bố tôi, của bác Trạch, của con Huyền mờ, của con Dung cận... và ngay cuộc đời tôi nữa đã có ý nghĩa gì hơn cuộc đời của nó - của cô gái nông thôn tên là Đỗ Thị Chi ở cái xóm quê ven đường trên huyện Phổ Yên, Thái Nguyên kia?

36. William Sexpia (1564 - 1616): nhà thơ, nhà viết kịch Anh vĩ đại.

Tuổi hai mươi yêu dấu

CHƯƠNG 21

Xóm Liều

Tôi cần không biết đến luật pháp
St. Augustin³⁷

Con bé cave nhất định không cho tôi đụng vào người nó. Con bé thật có bản lĩnh. Nó nói rằng nó coi tôi như em trai nó. Nó đã chứng kiến rất nhiều sự sa ngã của con người ta chỉ vì đã không làm chủ được mình. Tâm hồn tuổi trẻ như tờ giấy trắng, hãy viết lên đấy những dòng chữ đầu tiên ngay ngắn chứ đừng lệch lạc. Đại để như thế. Nó nói một cách giản dị và khá kiên quyết. Thoáng nhìn trong ánh mắt nó, tôi thấy có một nét gì như sự hối tiếc, còn có thể có chút nanh nọc và ghê gớm nữa. Nó khuyên tôi nên đi theo nó vào xóm Liều, nó sẽ chỉ cho tôi một “phi vụ” làm ăn có thể kiếm được tiền triệu rồi mang số tiền đó về mà chuộc lỗi đối với gia đình.

Khi xuống quầy bar, con bé giành lấy quyền thanh toán tiền phòng và tiền bữa ăn. Bọn bạn bè nó trêu chọc, bảo nó chắc “chăn” được tôi là một con nai ấm ở ở đâu lạc vào. Nó chỉ cười, bảo hiện nay tôi là “bồ nhí” của nó và cảnh cáo bọn kia không được đụng vào.

Con bé đi chiếc xe máy nhãn hiệu “Best” màu đỏ rất oách. Tôi khen chiếc xe máy đẹp thì nó cả cười:

- “Sang như đĩ” mà lại! Làm đĩ mà không sang thì đi làm đĩ làm gì? Tôi biết, thế là từ thâm tâm nó đã chấp nhận số phận, chấp nhận “cuộc chơi” này và bỗng dưng tôi thấy nể nó. So với nó, tôi đúng là một con nai ấm ớ, hoàn toàn không đáng là “cái đĩnh” gì!

Con bé dừng xe ở nhà bưu điện ven đường. Nó bắt tôi gửi hai tờ giấy cầm xe ở tiệm cầm đồ về nhà. Tôi nghĩ đến dáng vẻ đau buồn của bố tôi khi nhận được bức “tối hậu thư này” lại đâm e ngại. Bố tôi là người cả nghĩ, ông thường vẫn hay tự dằn vặt, tự trách mình khi có chuyện gì xảy ra với mình và những người thân. Mặc dầu bản tính hóm hỉnh và đôi khi “hư vô chủ nghĩa” nhưng ông vẫn lấy câu “Tiên trách kỷ, hậu trách nhân” làm phương châm sống. Ông hay bắt chước nhân vật trong một vở kịch phương Tây (tôi không nhớ là vở kịch gì) tên là Gioócgior Đông đánh mỗi khi gặp phải sự cố tai nạn ở trong cuộc đời thì lại đâm ngực thùm thụp trách mình: “Tại mày muốn thế! Gioócgior Đông đánh! Tại mày muốn thế! Gioócgior Đông đánh!”. Tôi hình dung thấy bố tôi đọc xong hai tờ giấy cầm xe, ông thù người ra lắm

bầm: “Tại mày muốn thế! Gioócgior Đông đánh! Tại mày muốn thế! Gioócgior Đông đánh!” rồi chìa nó ra cho mẹ tôi xem. Mẹ tôi đọc xong sẽ tru tréo lên, đổ lỗi cho “phương pháp giáo dục tự nhiên” của bố tôi. Bố tôi lúc ấy sẽ cười đau đớn và bảo: “Thôi đi bà! Hãy mở tủ ra lấy tiền cho tôi! Thế là đi toi mất khoản nhuận bút cả một năm trời! Tôi đã định thôi viết văn “rửa tay gác kiếm” nhưng như thế này thì phải theo cái nghề viết lách khôn kiếp này đến hết đời! Tại mày muốn thế! Gioócgior Đông đánh! Tại mày muốn thế! Gioócgior Đông đánh!”.

Con bé cave thấy tôi đứng thần mặt ra thì bực mình lấy bút, hỏi tên tuổi, địa chỉ của bố tôi rồi tự nó viết vào phong bì, dán tem lại gửi đi. Nó viết nắn nót với nét chữ tròn trĩnh khá đẹp, phía trên phong bì nó ghi là “người phương xa”. Nó cười khanh khách bảo tôi:

- Như thế để bố anh lại tưởng là thư của bồ... phen này thì cậu ấm ăn mười cái roi là chắc.

Chúng tôi đi vào xóm Liễu ở phía sau ga Yên Viên. Những năm gần đây, làn sóng “dân phiêu tán” từ nông thôn đổ ra thành thị khá nhiều. Những người nhà quê tranh thủ những dịp “nông nhàn” thường kéo nhau ra thành phố kiếm sống. Họ làm đủ những việc “tự do”: đàn ông thì làm cửu vạn (chuyên chở hàng hóa), đi xây cất nhà cửa hoặc những việc linh tinh khác; đàn bà thì đi buôn bán ở chợ, làm ô sin giúp việc cho những gia đình giàu có, trẻ hơn thì đi làm cave, tiếp viên ở những nhà hàng. Lẫn trong số đó có cả những bọn lưu manh giang hồ. Thường thường, họ hay thuê nhà hoặc chiếm dụng đất công cộng ở những vùng giáp ranh giữa khu phố này với khu phố kia, giữa tỉnh nọ với tỉnh kia để cất lên những ngôi nhà tạm. Sau đó lâu lâu “cút trâu hóa bùn” có khi người ta dời cả gia đình ở quê lên đây. Những vùng giáp ranh là nơi chính quyền địa phương ít để ý nhất. Những xóm Liễu ra đời từ đó. Ở Hà Nội có lẽ phải có đến hàng trăm xóm Liễu khét tiếng về những tệ nạn ma túy, mãi dâm như ở công viên Thanh Nhàn hay ở khu bãi rác Thành Công, đến nỗi nhà nước phải huy động lực lượng cảnh sát đến giải tỏa hàng tháng trời mới dẹp đi được.

Sau này, đi đó đi đây, tôi mới thấy không phải chỉ ở Hà Nội, mà ở Sài Gòn, Đà Nẵng, Lạng Sơn, Thái Nguyên v...v... ở đâu cũng như vậy. Những xóm Liễu, đúng như tên gọi của nó, không phải là nơi “đất lành chim đậu” là nơi cư trú bình an của người lương thiện muốn ôm ấp hy vọng để đổi đời.

Xóm liễu mà con bé cave Hương đưa tôi vào đường đi lối lại cực kỳ ngoắt ngoéo. Những ngôi nhà tạm, xây cất bằng những vật liệu rẻ tiền, lợp giấy dầu hoặc những tấm lợp nhựa tổng hợp đều na ná như nhau: chúng giống như hình ảnh các khu nhà ổ chuột ở Rio de Janeiro (Brazil) hay ở Trung Đông chiếu trên tivi. Những đường dây điện dọc ngang nhằng nhịt trông rất nguy hiểm. Hệ thống cống rãnh thoát nước không có nên mùi xú uế tỏa ra

nồng nặc.

Chúng tôi vào một ngôi nhà ở cuối xóm Liều. Ở đây giáp với cánh đồng. Từ chỗ này đi tới đường xe lửa chỉ vài trăm mét. Bọn buôn lậu từ Lạng Sơn về Hà Nội vẫn lấy đây làm nơi tập kết hàng. Hàng hóa đựng trong những bao dứa hay bao nylon được lặn từ trên tàu xuống dưới lề đường. Chỉ trong vài phút, đám cừu vụn từ trong xóm Liều đổ ra dọn sạch, đưa về cất giấu trong những kho hàng bí mật ở đây.

Chủ nhà mà chúng tôi vào có vẻ như một “đầu nậu” có kinh nghiệm và từng trải. Anh ta chừng 40 tuổi, trên mặt có một vết sẹo trông khá dữ dằn. Con bé cave Hương giới thiệu tôi với anh ta, nói tôi là “thằng em họ” đang là sinh viên đại học, muốn tranh thủ trong mấy ngày nghỉ để đi kiếm thêm tiền học. Anh mặt sẹo cười khẩy bảo nó:

- Anh lạ gì cô! Cái tính thương người của cô có ngày sẽ giết cô và các “chiến hữu” của cô! Thằng nào cũng là anh họ, em họ rồi vào nhà giam bóc lột có ngày.

Con bé Hương thề sống thề chết đứng ra “bảo lãnh” cho tôi. Nó bắt tôi đưa thẻ sinh viên ra để làm tin. Anh mặt sẹo có vẻ xuôi xuôi, xem xét cái thẻ sinh viên của tôi một cách kỹ lưỡng, anh ta đối chiếu tấm ảnh trong thẻ sinh viên xem giống tôi không, cuối cùng chặc lưỡi bảo con bé Hương:

- Thôi anh cũng liêu với cô chuyện này. Nếu có thể nào thì anh sẽ “đánh tiết canh” cô đây! Nhưng sinh viên sao lại đi ăn mặc quần áo “quân khu” thế này?

Tôi kể lại chuyện hầu thằng Hải Anh ở trong bệnh viện X. cho anh ta nghe. Anh ta lập tức bấm số điện thoại di động liên lạc với phòng y vụ bệnh viện X. hỏi xem có bệnh nhân nào tên là Hải Anh nằm ở khoa xương hay không? Sau khi xác nhận câu chuyện tôi kể có thật anh ta bảo tôi:

- OK! Bây giờ thì ta có thể vào việc được rồi.

Hóa ra công việc mà anh ta giao cho tôi cũng khá đơn giản. Tôi phải mang một số tiền lớn đựng trong túi xách đi lên Lạng Sơn giao cho một ông Chu nào đấy ở chợ Kỳ Lừa. Để tránh bị chú ý, tôi sẽ đóng vai như một sinh viên đại học đi tàu về quê. Những người kiểm tra liên ngành (ngành thuế vụ, ngành công an, cảnh sát đặc nhiệm và chống buôn lậu...) trên tàu đã từng nhắm mắt bọn buôn lậu nên chẳng lạ gì những ai hay đi trên tuyến đường này. Ngoài ra, những bọn “kỳ phùng địch thủ” trong giới buôn lậu giang hồ cũng sẽ sẵn sàng “thịt” người anh em của họ để cướp lấy tiền, lấy hàng nếu như có dịp. Tôi không được để lộ hành tích của mình trước cả hai thế lực của “xã hội đỏ” và “xã hội đen”. Giao tiền cho ông Chu xong, tôi sẽ được nhận được hai triệu đồng tiền công ngon lành. Nếu tôi “dở chứng” giữa đường, đương nhiên tôi sẽ bị “đánh tiết canh” ngay tức khắc. Cũng sẽ có người luôn đi theo dõi tôi và tôi không biết mặt hắn. Tôi sẽ được thay bộ đồ

sinh viên xin và sẽ lên tàu từ ga Hà Nội tuốt lên Lạng Sơn để tránh nghi ngờ. Từ nay cho đến lúc lên tàu vào 5 giờ sáng hôm sau, tôi chỉ được phép quanh quẩn trong ngôi nhà này không đi đâu cả.

Con bé Hương tạm biệt tôi đi về. Lừa lúc anh chủ nhà mặt sọc quay đi, nó kéo tôi lại gần và hôn lên môi tôi. Nó bảo:

- Này nai! Nếu việc thành công đừng quên chị nhé!

Hóa ra, nó vẫn coi tôi như thằng em ruột xấu số của nó.

Nó lên xe máy phóng đi. Tôi đứng lại bất giác đưa tay lên môi.

Lần đầu tiên trong đời có người con gái hôn tôi! Đây lại là cái hôn của một cô gái cave, cô gái giang hồ! Cái hôn của một con điếm!

Tôi đã bảo rồi, cái thời của tôi đang sống là thời chó má!

Tuy nhiên, từ trong thâm tâm, tôi vẫn thấy cái hôn ấy ngọt ngào. Tôi sẽ không bao giờ quên cái hôn ấy. Rất có thể, đâu rằng tôi đã xếp hàng, sau 100 nghìn lượt người để tiếp nhận cái hôn cay đắng ấy!

37. Đề từ trích trong “*Bách khoa danh nhân từ điển*” (sách đã dẫn).

CHƯƠNG 22

Tàu chợ

Đi một ngày đàng học một sàng khôn
Tục ngữ

Năm giờ sáng hôm sau, tôi đeo ba lô và xách một cái túi xách du lịch lặc lè lên tàu ở ga Hà Nội. Anh mặt sẹo cho một tay xe ôm thân tín chở tôi đến tận cửa ga. Vé đã được mua sẵn từ chiều hôm trước. Tôi lên toa tàu bình dân, loại toa ghế gỗ không có giường nằm vẫn khá phổ biến từ thời bao cấp ngày xưa.

Tàu Hà Nội - Lạng Sơn mỗi ngày vẫn có bốn chuyến cả xuôi lẫn ngược. Những dịp lễ Tết, ngành đường sắt có thể tăng số lượng chạy tàu lên đến gấp đôi. Tuyến đường sắt này được người Pháp xây dựng từ những năm đầu thế kỷ XX từ thuở cụ Hoàng Hoa Thám³⁸ còn sống. Về cơ bản, cho đến nay tuyến đường sắt này cũng không có gì thay đổi nhiều so với thời thuộc Pháp. Mặc dầu con đường cao tốc Hà Nội - Lạng Sơn mới được hoàn thành mấy năm gần đây nhưng tuyến đường sắt thì vẫn men theo con đường bộ cũ, đi qua rất nhiều những thị trấn dân cư, làng mạc và len lỏi trong những dãy núi đá vôi hiểm trở.

Khi biên giới Việt - Trung mở cửa, hàng buôn lậu Trung Quốc tràn qua cửa khẩu biên giới tựa như thác lũ. Từ cái tấm tre, chăn màn, bát đĩa cho đến các máy móc cơ khí phục vụ nông nghiệp, đủ mọi loại vật phẩm tiêu dùng, tất cả đều có nhãn hiệu Made in China. Hàng hoá Trung Quốc nhiều và rẻ, nó gần như bóp chết các ngành công nông thương nghiệp Việt Nam. Tất cả các chợ búa từ nông thôn ra thành phố, từ miền núi đến hải đảo xa xôi đâu đâu cũng thấy toàn hàng Trung Quốc.

Thị xã Lạng Sơn mới được nâng cấp lên thành phố trong vài tháng nay. Mười lăm năm trước đây, thị xã này rất yên tĩnh với những nếp nhà một tầng và những khu vườn xanh mát bóng cây. Những đường phố nhỏ bé chỉ đi dăm bước chân là đã hết đường, lác đác chỉ có vài người đi xe đạp hoặc đi bộ qua lại. Bóng áo chàm của các bà, các cô người Tày thấp thoáng sau hàng đậu thưa có một cái gì đó rất đổi nên thơ. Đâu đâu cũng thấy người ta phơi hoa hoi trên những cái mẹt kê cao. Những trưa hè nóng nực, mùi hoa hoi tỏa ra làm cho cả thị xã như mê như man vì say cái vị hương thơm đặc biệt nồng nàn quyến rũ đó. Ngay từ thơ ấu, những câu ca dao qua lời ru của những bà

mẹ đã làm thổn thức bao nhiêu trái tim thế hệ người Việt Nam:

“Đồng Đăng có phố Kỳ Lừa
Có nàng Tô Thị, có chùa Tam Thanh
Ai lên xứ Lạng cùng anh
Bố công bác mẹ sinh thành ra em
Tay cầm bầu rượu nắm nem
Mãi vui quên hết lời em dặn dò”

Đứng ở cửa khẩu Mộc Nam Quan, người Việt Nam nào cũng thấy xúc động khi nhớ lại lịch sử bang giao hai nước Việt - Trung. Những năm gần đây, cái thị xã bé nhỏ và kiên cường ở biên giới ấy đã mất đi vẻ yên tĩnh thơ mộng ngày xưa. Hàng dãy nhà cao tầng cái cao cái thấp mọc lên trông cũng giống hệt như một khu phố nào đấy ở Hà Nội, Hải Phòng hay Nam Định... Lạng Sơn mất đi phong cách đáng yêu của nó, giống như cô gái miền núi khép nép lúc nào cũng then thùng, ý tứ nay bỗng nhiên biến hoá thành một bà lái buôn hàng chuyển to béo, sắc sảo, lúc nào cũng kè kè bọc tiền bên mình, sẵn sàng thoả thuận năm ăn, năm thua với bất cứ một thương gia nào.

Tôi ngồi ở giữa toa tàu gần với một nhóm các bà, các cô trong hội Phật giáo ở phường Đồng Quan. Họ kéo nhau đi lễ bái gì đấy ở mấy ngôi chùa trên Lạng Sơn, người nào cũng áo phin nồn bên trong, áo dài bên ngoài, vòng vàng, kiềng vàng xúng xính. Đứng đầu nhóm này là mấy người đàn ông mặc áo đỏ chắc là thủ từ ở các chùa và một nhà sư còn trẻ, trông hao hao giống hoà thượng Thích Thanh Mừng ở chùa Kê.

Thích Thanh Mừng, tên thật là Nguyễn Văn Mừng quê ở Hà Nam đã từng là sinh viên khoa Văn trường đại học Tổng hợp Hà Nội. Sau này, Mừng giác ngộ Phật pháp đi tu, tốt nghiệp đại học Phật giáo loại ưu. Bố tôi có lần cho tôi đến ăn cỗ chay với ông ở chùa Kê, hôm ấy bố tôi có mời một cô nghiên cứu sinh người Nhật Bản tên là Naoami Yashuko đi cùng. Nhà chùa mời chúng tôi vào mâm, hoà thượng Thích Thanh Mừng cùng ngồi ăn với chúng tôi. Mâm cỗ chay được nấu rất khéo, bắt chước những mâm cỗ mặn trong ngày Tết cỗ truyền Việt Nam nhưng nguyên liệu chế biến đều là thực vật như đỗ, lạc, vừng, rau quả v...v... Hoà thượng Thích Thanh Mừng rất thạo chữ Hán, nói được cả tiếng Anh, tiếng Pháp và khi cô Naoami Yashuko nhắc đến những ngôi chùa nổi tiếng ở Nhật Bản thì ông gần như đều biết hết. Câu chuyện của các “đại gia” rất cao nhả nên tôi bị gạt ra rìa. Để giải sầu tôi chỉ có cách duy nhất là chén cho đầy và ngắm xem trên trang phục của ông hoà thượng và cô nghiên cứu sinh Nhật Bản có gì sơ xuất hay không để về “buôn dưa lê” với thằng anh trai tôi. Sau bữa ăn, mọi người chia tay, họ cho nhau số điện thoại rồi hẹn gặp lại.

Mấy hôm sau tôi thấy bố tôi có vẻ hậm hực và chửi bới tay hoà thượng kia không thương tiếc. Hoá ra cô nghiên cứu sinh người Nhật Bản phàn nàn với

ông vì đêm nào tay hoà thượng cũng gọi điện thoại cho cô, tán tỉnh cô ta rất trơ tráo đến nỗi cô ta phát ngượng, chẳng hiểu ra làm sao cả.

Bố tôi hậm hực:

- Thực sự là một trò quấy rối tình dục bỉ ổi. Thực tức quá! Sao tôi lại ngu ngốc dẫn cô nghiên cứu sinh người Nhật Bản đến cái chùa ấy chứ! Thật xấu hổ! Tại mày muốn thế, Gioocgiơ Đông đánh! Tại mày muốn thế, Gioocgiơ Đông đánh!

Mẹ tôi rất khoái chuyện ấy và bình luận có phần ác ý:

- Thì ông vẫn muốn giới thiệu với cô em người Nhật Bản những món văn hoá cổ truyền Việt Nam mà lị! Tại mày muốn thế, Gioocgiơ Đông đánh! Tại mày muốn thế, Gioocgiơ Đông đánh!

Theo sự bắt nhịp của một bà trưởng tràng trong hội Phật giáo, những người đi lễ sau khi an tọa bắt đầu đọc kinh A di đà. Bài kinh kể về sự tích đức Phật Thích ca Mâu ni (Xa kya Muni) làm theo lời thơ lục bát cổ truyền Việt Nam khá du dương và dễ hiểu.

Tôi nhìn xung quanh, bỗng nhận ra bác Bảo Định bạn của bố tôi ở Hà Nội, người ta vẫn gọi bác là Định “chó” vì bác chuyên nuôi chó, nuôi mèo và gà chọi. Trang trại của bác Bảo Định có hàng dãy chuồng chó, chuồng mèo và chuồng gà chọi. Làm việc cho bác có cả bác sỹ thú y. Họ vẫn lấy giống chó, giống mèo và bán ra những con giống với giá cắt cổ. Vốn tính hài hước, bác Bảo Định vẫn đùa mình đang hành nghề “mãi dâm chó mèo”! Ngược lại với người, người cho giống thì mất tiền, còn thú vật cho giống thì lại được tiền! Bác lập ra hội “chó săn, gà chọi” và vẫn nói đùa rằng nếu có tranh cử tự do thì sẽ ra tranh cử ở cấp phường là cấp chính quyền bét nhất nhưng độc tài nhất.

Bác Bảo Định mang mấy lồng chó cảnh, mèo cảnh chắc là lên bán ở chợ Lạng Sơn. Bác ăn mặc rất oách: mũ phớt, complet cavat... trông như là người đi dự hội nghị chó mèo toàn quốc! Trông thấy tôi, bác nháy mắt ra hiệu. Phần vì tàu đông, phần vì cả bác lẫn tôi đều cùng lĩnh kinh đồ đặc (nhất là món hàng đặc biệt mà tôi mang theo) nên tôi chỉ chào bác rất to, hẹn xuống ga sẽ gặp lại bác.

Tàu đến ga Vôi thì có một đoàn giáo dân theo đạo Kitô chen lên tàu. Họ cũng đi lên Lạng Sơn làm lễ. Họ ngồi đối diện với đoàn Phật tử ở đầu toa tàu bên kia. Khi đám Phật tử đọc kinh thì những giáo dân này cũng bàn bạc với nhau rồi bắt nhịp hát Thánh ca. Đa số giáo dân là những cô gái còn trẻ. Họ hát bài “Đêm thánh vô cùng” hay tuyệt, hay đến nỗi đám bà già Phật tử bị lép vế bên thôi không thêm câu kinh nữa! Khi kết thúc bài hát Thánh ca thì tất cả đều vỗ tay tán thưởng.

Tôi cũng thuộc bài hát “Đêm thánh vô cùng” vì trước đây con bé Huyền mờ đã dạy tôi hát bài hát này. Tôi đã song ca bài hát này cùng nó trong lễ bế

giảng ở cái trường tư thục khốn nạn kia và được tay đại tá hiệu trưởng rêu ria thưởng cho một tá bút bi cùng một gam giấy Bãi Bằng. Tôi đã mang phần thưởng này về cho bố tôi và bố tôi rất khoái. Ông vẫn thích viết trên những tờ giấy trắng tinh không có dòng kẻ.

Những người giáo dân thấy tôi cùng hát với họ thì tưởng tôi cũng theo đạo Kitô. Vì vậy khi tàu đến ga Đồng Bẩm, tôi cũng được họ chia cho một suất ăn trưa gồm xôi, chuối và một lon nước Fanta ướp lạnh.

38. Hoàng Hoa Thám (Đề Thám) lãnh tụ phong trào nông dân Yên Thế chống Pháp (1884–1913).

CHƯƠNG 23

Bạch tuộc

Thế lực của tôi tắm

L. Tòlstôi³⁹

Gần như không có rắc rối gì trong chuyến đi của tôi, trừ lúc xuống sân ga, bác Bảo Định nhờ tôi chuyển hộ mấy cái lồng chó lồng mèo nên tôi phải đặt cái xác du lịch nặng chịch xuống ngay đường ke. Ngay lập tức, tay nhà sư đi sau huých vào vai tôi rồi nói:

- A di đà Phật! Người nào việc nấy!

Tôi đành xin lỗi bác Bảo Định rồi bỏ đi. Bác Bảo Định đứng ở cửa sổ chửi om lên bảo tôi:

- Nhớ đấy nhé! Thằng lỏi! Rồi tao sẽ về mách bố mày cho!

Thật tình tôi cũng thấy hơi áy náy vì không giúp gì cho bác Bảo Định.

Nhưng nhớ đến nhiệm vụ được giao, lỡ có ai xách nhầm hoặc cướp cái xác du lịch của tôi bỏ chạy thì tôi nguy to! Kiêu gì thì tôi cũng sẽ rắc rối! Tôi bỗng thấy tay nhà sư có nét mặt trông giống với hoà thượng Thích Thanh Mừng có lý: “Người nào việc nấy”. Đúng là trên thế gian này cũng không ai cứu được ai. Ai ai cũng là người khác, mỗi người là một riêng biệt, “một thực thể hữu hạn có cá tính”. Câu “một thực thể hữu hạn có cá tính” là tôi mượn lời của ông giáo sư trường Đảng cao cấp hôm giảng bài cho chúng tôi nghe ở trên hội trường. Vị giáo sư ba ba ấy rất hay nói chữ. Nhớ đến ông ta, tôi lại nhớ đến cái lớp học của tôi trong trường đại học. Quả thật, bọn sinh viên lớp tôi dù toàn là bọn chân đất mắt toét (ý tôi muốn nói chúng đều xuất thân từ nông thôn ra) và khá ngơ ngẩn nhưng chúng đều lương thiện và trong sáng ghê gớm. Kết luận này tôi rút ra được là sau những ngày mà tôi lang thang bụi bặm trên đường.

Tôi tìm đến nhà ông Chu ở chợ Kỳ Lừa theo hướng dẫn của anh mặt sẹo từ dưới Hà Nội. Nhà ông Chu sát ngay gần chợ, có vẻ như một kho hàng hơn là nhà ở. Người ta dẫn tôi đi lên gác hai, ở đây có những căn phòng thông vách với nhau, kê những cái phản cho nhiều người nằm. Trên vách, trên cột dán đầy những chữ Trung Hoa viết trên giấy hồng như “Cung chúc Tân Xuân” hay “Phát tài thịnh vượng”. Chính giữa nhà là một chữ “Phúc” treo ngược viết theo lối “triện” rất đẹp. Tôi rất ngạc nhiên thấy ông chủ nhà (chắc là ông Chu) đang ngồi với anh mặt sẹo và tay nhà sư trên tàu. Tay nhà sư đã kịp bỏ

bộ đồ tu hành để mặc bộ quần áo chàm xanh của người Tày. Hóa ra đây chính là người đi theo dõi tôi suốt dọc đường đi! Thật đúng như truyện trinh thám Hồng Kông. Bây giờ tôi mới thấy ảnh hưởng của những băng hình phim chưởng hay phim trinh thám từ ngoại quốc tuồn vào lợi hại thế nào. Anh mặt sẹo thấy tôi thực hiện chuyến đi an toàn thì rất hài lòng. Hóa ra trong túi xách và ba-lô toàn là tiền mặt. Cả thảy có tới hơn ba tỉ đồng! Tôi chưa bao giờ trông thấy số tiền lớn thế. Anh mặt sẹo giao số tiền cho ông Chu và một cô có vẻ như quản gia của ông ta. Xong xuôi, ông Chu và anh mặt sẹo cùng nằm xuống giường, đầu kê lên chiếc gối xếp. Một người đàn ông để râu tóc dài cùng một cô gái bung ra hai bộ bàn đèn để hút thuốc phiện. Người đàn ông để râu tóc dài bôi tiêm thuốc phiện. Ông ta vê vê điều thuốc ở trên hai đầu ngón tay, trộn nó với nửa viên thuốc cảm rồi hơ chúng lên lửa nhiều lần làm thành một hòn bi nhỏ dẻo và bóng nhẫy. Hai đầu ngón tay ông ta to đến gấp đôi người thường và như đã hóa thành chai. Có lẽ ông ta đã từng bôi tiêm thuốc phiện hàng chục năm trời. Cô gái nâng dọc cần tẩu và châm lửa cho hai người hút. Ông Chu và anh mặt sẹo lần lượt thay nhau mỗi người hút tám điều, “bốn tiến, bốn lùi”. “Bốn tiến” là bốn điều thuốc phiện nguyên chất, còn “bốn lùi” là sái của bốn điều nguyên chất kia. Ông bôi tiêm giải thích cho tôi đây là sái một, những con nghiện nghèo có thể còn hút đến cả sái ba, sái bốn. Sái một nhiều khi hút còn ngon hơn là điều thuốc phiện nguyên chất. Ông ta hỏi tôi có muốn thử không nhưng tôi lắc đầu. Ông ta bảo:

- Đúng rồi! Thanh niên bây giờ dùng “trắng” mới là sành điệu! Ông Chu và anh mặt sẹo ngồi dậy, “hăm” bằng một chén trà sâm nóng bỏng. Xong xuôi, cô gái đi ra bung vào cho mỗi người một bát rượu nếp cẩm đỏ au. Bữa tiệc thuốc phiện kết thúc, lúc ấy họ mới bắt đầu trao đổi công việc với nhau.

Ông Chu bảo người quản gia mang sổ sách ra giới thiệu mặt hàng với anh mặt sẹo. Ông Chu cố ép anh mặt sẹo lấy “hàng trắng” (tức là heroin) nhưng anh ta không chịu, nói rằng không bao giờ anh ta dính vào thứ hàng này vì muốn “”làm ăn yên ổn lâu dài”. Tôi thấy những thứ anh ta chọn lựa phần lớn đều là những hàng tiêu dùng, chủ yếu là vải vóc và những thứ cần cho nhà nông, có điều số lượng rất lớn, tựa như anh ta đảm nhiệm phân phối cho đến một nửa quốc gia!

Ông Chu cho phép “tay nhà sư” dẫn tôi đi chơi Lạng Sơn. Hóa ra anh ta là cháu ruột ông Chu, tên là Kiều. Anh ta tốt nghiệp đại học Lâm nghiệp nhưng bỏ nghề, ở nhà đi buôn.

- Nhiều tiền và phiêu lưu lắm! – Anh ta bảo tôi – Thú hơn cái nghề trồng rừng rất nhiều.

Chúng tôi vào chợ Kỳ Lừa rồi đi loanh quanh các phố. Kiều có vẻ quen với

tất cả những tay lái xe ôm ở đây. Họ đều mặc áo Nato, đội mũ cối, đi xe máy Minsk, sẵn sàng đi chở hàng lậu cả đêm lẫn ngày cho các ông chủ, bà chủ. Ở một số điểm tập kết, số lượng xe ôm có tới hàng trăm chiếc, trông hết như một tiểu đoàn quân đội. Ngay cả những người lái xe ôm cũng không biết họ chở hàng chính xác cho ông chủ, bà chủ nào. Điềm đến, điềm đi chỉ được báo trước một giây trước khi xuất phát. Ở vùng núi hiểm trở, đội quân cứu vạn có tới hàng nghìn người gồng gánh, mang vác đi bộ len lỏi qua các đường mòn cheo leo, không làm sao kiểm soát họ được. Như có một con bạch tuộc vô hình lơ lửng ở đâu trên cao, đưa những cái vòi khủng khiếp thu gom hàng lại, rồi phân tán nó đi, suốt ngày suốt đêm không hề mệt mỏi. Thành phố Lạng Sơn nhan nhản những khách du lịch, khách đi buôn, khách vắng lai. Tất cả đều có vẻ bí hiểm và đáng ngờ. Bề ngoài thành phố có vẻ yên bình, thậm chí còn mên khách nữa nhưng bên trong là những tính toán, những sát phạt, những âm mưu hiểm độc chết người. Cảm giác ấy rất rõ trong tôi khi đi một vòng quanh trong thành phố.

Kiều dẫn tôi đi ăn trong một tiệm ăn của một người quen. Món thịt vịt quay Lạng Sơn thật tuyệt. Tôi chén gần hết con vịt. Ăn xong, chủ nhà đãi chúng tôi heroin như món tráng miệng. Tôi hết sức ngạc nhiên thì Kiều bảo tôi:

- Gần như quá nửa thanh niên ở thành phố này đều nghiện.

Lạng Sơn! Thành phố bạch tuộc biên giới! Để cứu vãn nó, chắc người ta phải tốn sức tốn của không biết chừng nào.

Kiều còn muốn dẫn tôi đi hát karaoke. “Có em rất xinh”. Anh ta bảo thế nhưng tôi từ chối, có lẽ vì tôi đang còn phê thuốc. Tôi đã bắt đầu thấy thích cái cảm giác băng khuâng, lâng lâng của heroin, cái cảm giác mà không có thứ gì so sánh được với nó, có lẽ đến cả đàn bà.

39. Liev Tônxtôi: Nhà văn Nga thế kỷ XIX, tác giả “*Chiến tranh và hòa bình*”, “*Anna Karenina*”, “*Phục sinh*”...

Tuổi hai mươi yêu dấu

CHƯƠNG 24

Cơ hội của Chúa

Có tôn giáo trong khôn ngoan và khôn ngoan trong tôn giáo.

Laetence40

Kiều đưa tôi về ngủ ở nhà ông Chu. Đêm đến, nhà ông Chu thực sự là một nhà trọ bình dân. Có tới hàng chục người nằm ngủ la liệt ở đó. Gần sáng, họ lại biến đi như bị ma bắt. Có lẽ phần lớn họ đều là những người đi buôn hay bán hàng ở chợ.

Anh mặt sẹo đã đi khỏi nhà ông Chu từ tối hôm qua. Ông Chu gọi tôi dậy, đưa cho tôi một gói “hàng trắng” nói rằng đó là tiền công của tôi. Ông ta bảo:

- Mày mang nó về Hà Nội. Vứt đi cũng được chục triệu.

Tôi không nghe nhưng ông ta không nói năng gì bỏ đi. Tôi đành giặt thứ hàng chết người ấy vào người rồi “phấn”.

Lạng Sơn không có gì quyến rũ tôi nên tôi tìm đường ra bến ô tô. Trên đường đi, tôi gặp lại toán giáo dân trên tàu hôm qua nên nhập bọn với họ.

Họ đi theo một ông cha đạo tên là cha Thảo. Cha Thảo chừng 50 tuổi, người gầy gò thấp bé trông giống như một giáo viên cấp Một trường làng. Cha Thảo rất vui tính, vừa đi vừa giảng giải lịch sử Lạng Sơn cho mọi người nghe, ông kể sự tích nàng Tô Thị, động Tam Thanh, Nhị Thanh nghe rất lý thú. Hóa ra con sông Kỳ Cùng là con sông rất đặc biệt, đây là con sông duy nhất ở Việt Nam chảy ngược. Tất cả hàng trăm, hàng nghìn con sông ở Việt Nam đều chảy từ Tây Bắc xuống Đông Nam rồi ra biển Đông, riêng con sông Kỳ Cùng lại chảy từ Nam lên Bắc.

Chúng tôi đi vào nhà thờ Lạng Sơn. Nhà thờ này đã bị phá hủy từ thời chiến tranh, chuông nhà thờ được treo trên một cái cây cổ thụ. Người ta đang quyên góp tiền để xây dựng lại nhà thờ. Cha xứ ở đây đón tiếp chúng tôi rất tử tế, nghe nói ông ta đã từng du học ở Vatican. Cha xứ cho xem hình vẽ phối cảnh kiến trúc của ngôi nhà thờ tương lai. Tôi rất ngạc nhiên vì nó có hình mái vòm trông giống như một khu liên hợp thể dục thể thao hiện đại, có tầng hầm để ô tô chứ không giống như các ngôi nhà thờ có kiến trúc kiểu Gôtic khác thường thấy ở Việt Nam.

Cha Thảo thay mặt cho giáo dân địa phận Bắc Giang trao tiền cho cha xứ Lạng Sơn. Mọi người đọc kinh Kính mừng rồi cùng uống nước, ăn hoa quả,

chuyện trò vui vẻ. Cha xứ Lạng Sơn xin lỗi vì nghèo, điều kiện eo hẹp nên không thể tiếp khách được chu đáo hơn.

Mọi người lên một chiếc ô tô ca để về. Tôi cũng được mời lên xe như họ. Trên xe, mọi người cùng hát Thánh ca. Tôi đứng như một con chiên ghè lạc bầy, lúng túng và rất khó xử.

Cha Thảo có vẻ nhận ra sự lúng túng của tôi. Ông bảo tôi đến ngồi gần ông. Ông hỏi han tôi về bản thân và gia đình. Tôi phịa ra rằng tôi là anh em con bác con chú với con Huyền mờ ở làng đạo Hải Khoang. Hóa ra cha Thảo biết ông trùm Thịnh. Cộng đồng Ki tô hữu ở miền Bắc Việt Nam gần như đều biết nhau cả. Mọi người trong xe hỏi han tôi về con Huyền mờ, ai cũng ngậm ngùi thương cảm cho nó. Cha Thảo mời tôi về thăm nhà thờ của ông. Tôi đồng ý ngay vì thực ra tôi cũng chẳng có việc gì để làm. Tôi giống như cánh bèo trôi dạt trên dòng sông đời, thôi thì phó mặc, kệ theo ý Chúa.

Nhà thờ Bầm41 là một ngôi nhà thờ mới được xây dựng lại. Di tích của ngôi nhà thờ cũ làm từ năm 1927 nay chỉ còn có ngôi nhà chung là nơi cha Thảo đang ở. Nhà nguyện bị bom, còn mỗi một cái gác chuông. Năm 1998 người ta quyên góp tiền của để xây dựng lại nhà thờ. Tất cả vật liệu xây dựng nội thất bên trong đều là hàng Trung Quốc: từ viên gạch hoa đến những cửa sổ song sắt và các hàng ghế nhựa rẻ tiền. Không thể nói đây là một ngôi nhà thờ đẹp được vì cung cách “tân trang” của nó có cái gì hơi trưởng giả và bóng bẩy quá. Tôi thích những ngôi nhà thờ cổ ở vùng Bùi Chu, Phát Diệm hơn. Trước đây, có lần tôi đi theo bố tôi đến vùng Bùi Chu, đi vào một số ngôi nhà thờ họ nhỏ nhắn, có ngôi làm từ nửa cuối thế kỷ XIX còn nguyên những hàng ghế gỗ ngày xưa. Những hàng ghế gỗ nứt nẻ, đen bóng vì đã chứng kiến không biết bao nhiêu lượt người ngồi đầy quỳ lạy gây cho tôi một sự xúc động ghê gớm. Những bức tường gạch mốc meo vì năm tháng, trải qua bao nhiêu thăng trầm lịch sử, lặng im một cách đốn đau khiến ai bước vào trong đây ngấm nhìn cũng thấy mùi lòng thương cảm. Rất tiếc những ngôi nhà thờ này còn lại không nhiều, những ý định “tân trang” cho nó có thể làm mất đi sự thiêng liêng và là mất đi “màu thời gian” là những thứ không phải một sớm một chiều có được.

Niềm tin tôn giáo thật khó hiểu và sức mạnh của nó đôi khi phi phàm. Tôi đã đến xem người ta xây dựng nhà thờ Kiên Lao. Ngôi nhà thờ này trị giá khoảng năm triệu đô la, được làm rỗng rã gần chục năm trời. Giữa một vùng nông thôn nghèo xác nghèo xơ, trường học không có, y tế thì không, đường xá thì lầy lội nhưng sáng sáng khi nghe tiếng chuông nguyện, giáo dân lại lũ lượt kéo nhau đến đóng gạch, luyện thép, xây cất. Cứ thế suốt ngày. Nhà thờ Kiên Lao được xây dựng phỏng theo nhà thờ Đức Mẹ Bùi Chu, thậm chí còn to hơn, cao hơn một chút. “Kiến trúc sư” đều là những tay thợ xây ở làng, họ vẽ mô hình nhà thờ vào một tấm vải, đánh dấu kích thước bằng chữ Hán, hết

như một trăm năm trước vẫn làm. Xem bảng “công đức” xây dựng nhà thờ, tôi ngạc nhiên thấy những gia đình nông dân đóng góp tới hàng chục lượng vàng, ngoại tệ duy nhất chỉ có 400 đô la do một Việt kiều vô danh ở Pháp gửi tặng. Niềm tin tôn giáo tự phát có một cái gì thật cảm động và ngu ngốc, liều lĩnh, thậm chí còn khiêu khích nữa... Tất cả những thứ đó trộn lẫn vào nhau khiến tôi không sao hiểu được. Bố tôi nói rằng trên đời có bốn phạm trù là tôn giáo, chính trị, phụ nữ và tiền bạc, đó là bốn lực lượng xã hội siêu nhiên mà người ta vừa phải kính trọng nó, vừa phải chịu đựng nó, nó vừa ban phước vừa gây tai họa cho con người, y hệt như những hiện tượng thiên nhiên xảy ra trên trái đất này.

Cha Thảo rất tự hào vì những việc mình làm ở đây. Ông dẫn tôi vào xem những lớp mẫu giáo do ông lập ra. Ở đây có cả một phòng vi tính cho thanh niên học miễn phí. Trước nhà chung là một khuôn viên cây cảnh, đằng sau có dãy chuồng lợn đến hơn chục con. Ý thức tập hợp cộng đồng Kitô hữu của ông cha đạo bé nhỏ, người sắt lại như chỉ còn là biểu tượng ý chí khiến tôi sợ hãi. Cha Thảo cho biết vào năm 1956, giáo dân ở đây chỉ có 24 gia đình nhưng nay đã có tám trăm nghìn hộ với hơn một triệu tín đồ.

Tôi kể cho cha Thảo nghe chuyện ông sư Hạnh ở một ngôi chùa ven bờ Hồ Tây Hà Nội. Sư Hạnh ít học, giỏi võ, đọc kinh còn nhịu nhưng rất biết giữ gìn đạo hạnh. Ngôi chùa cổ hoang phế nhiều năm là nơi trú ngụ của trộm cướp, có thời người ta còn dùng làm kho vật liệu của Công ty cá Hồ Tây. Sư Hạnh về chùa một mình dọn dẹp đánh nhau với dân xung quanh lấn chiếm đất chùa, một mình xách côn đi đến những ngôi chùa nội thành khá giả xin “vay” tiền công đức của các hòa thượng trụ trì ở đó. Mang tiền về, sư Hạnh thuê thợ sửa chữa lại chùa. Bảy năm trời liền ngôi chùa bỏ hoang dần dần được tu tạo lại. Sư Hạnh bị người ta chỉ trích gọi là “sư hổ mang”, “sư tử”, “sư ăn thịt chó”. Sư Hạnh chỉ cười, ngồi uống rượu suông chửi đồng.

Cha Thảo cười bảo tôi: “Con đường tu thân của bậc thánh nhân không phải ai cũng hiểu được. Có câu “Phật ở nơi không có Phật”. Đức Chúa Jesus Critx còn bị đầy ải ra khỏi quê hương... Thế con tưởng ta ở đây không bị mọi người rửa xả hay sao? Nhiều lần uất hận chỉ muốn liều thân nhưng rồi lại nghĩ mình cứ làm việc mình đi. Có phúc có phần. Cơ hội của Chúa chia đều trên cõi nhân gian...”

Buổi tối, tôi dự một buổi lễ trên nhà nguyện. Giáo dân lác đác đến dự lễ. Những cô gái quê vừa đi vừa mặc vội chiếc áo dài trắng, tất tả xếp hàng vào lễ. Giữa một vùng quê yên tĩnh, những lời đọc kinh râm ran có một cái gì âm u huyền ảo lạ lùng. Tan buổi chiều, mấy người đàn ông ra sân nhà thờ ngồi lại tập kèn. Có lẽ đây là đội kèn đồng đang tập luyện cho ngày lễ trọng.

Đêm về, cha Thảo mời tôi ăn cơm rồi nghỉ ở trong nhà khách. Tôi trần trọc không ngủ được. Gần sáng, tôi thèm heroin ghê gớm. Tôi bèn ngồi dậy, mở

gói “hàng trắng” ra xem. Tôi lấy một chút bột nhỏ rồi châm lửa để hít. Ngay lúc ấy, cửa bật mở ra, cha Thảo và hai người đàn ông lực lưỡng bước vào! Chúa không cho tôi cơ hội nào cả! Tôi bị người ta tống ra khỏi làng ngay trong đêm tối. Hai người đàn ông lực lưỡng “dẫn độ” tôi đến tận sát đường quốc lộ. Họ xỉ vả tôi thậm tệ, gọi tôi là quỷ Satan mang tai họa đến gieo rắc cho họ đạo. Tôi rất buồn rầu, không biết phân trần ra sao. Thì tôi vẫn nói gốc gác nguyên thủy của tôi là quỷ Satan mà lại! Tôi biết đi đâu về đâu trong “cõi nhân gian bé tí” này?

40. Đề từ trích trong “*Bách khoa danh nhân từ điển*” (sách đã dẫn). Chương này mượn tên cuốn tiểu thuyết “*Cơ hội của Chúa*” của Nguyễn Việt Hà (sinh năm 1962 ở Hà Nội) là một nhà văn Việt Nam.

41. Không có trong thực tế.

Tuổi hai mươi yêu dấu

CHƯƠNG 25

Anh hùng = Thi sĩ

Thi sĩ à? Đây có phải là anh chàng dở hơi kia không?
Lời người qua đường.

Tôi ngồi ở ven đường, buồn quá lại giờ heroin ra hít. Với số thuốc này, có lẽ tôi dùng đến nửa năm trời mới hết. Nửa tỉnh nửa mê, tôi có cảm giác như mình lạc vào một thế giới khác. Tôi thấy tôi đứng trên bục hội trường giảng bài cho sinh viên nghe.

- Thừa các vị, chẳng ai hiểu cóc khô gì...

Tôi nói như thế và mọi người vỗ tay ran lên. Tôi nói về những ngộ nhận của con người ta trong đời. Ngộ nhận thứ nhất chính là nền giáo dục tai hại ở trong gia đình, nhà trường và ngoài xã hội. Gần nửa đời người, bị những lời ru của mẹ, những lời giáo huấn của cha và chỉ dẫn của những người đi trước, cộng với những kiến thức vô bổ ở các trường học, con người tự nhiên bị khoắc vào mình bao nhiêu định kiến. Thật ra những kiến thức đấy chỉ nhằm trang bị cho người ta sống phù hợp với một khuôn khổ xã hội chật hẹp đúng với cơ chế chính trị hiện hành mong muốn mà thôi. Đổi mới hoàn cảnh trong không gian khác, thời gian khác với một cơ chế chính trị khác đi, con người gần như phải làm lại từ đầu. Điều mà chúng ta tưởng bỏ là “kiến thức” ấy thực ra cực kỳ vớ vẩn, phiền diện, thậm chí còn hủ bại nữa. Người nào trung thành với nó thì chỉ suốt đời sống trong thế giới quan và nhân sinh quan “giáo khoa thư”. Càng được giáo dục, con người càng bị lúng túng, bản năng tự nhiên tuyệt vời gần như bị che lấp hoàn toàn, không được bộc lộ. “Trở lại bản lai diện mục” chỉ là câu nói trắng trối ghen ngào nuôi tiếc của người sắp chết mà thôi. Khi còn sống, không ai trong số chúng ta biết rõ “bản lai diện mục” của mình là gì, từ bậc đế vương cho đến gã dân cày đều như thế hết. Ngộ nhận thứ hai chính là ngộ nhận giới tính. Khi Thượng Đế sinh ra anh là đàn ông, chị là đàn bà tức là đã đặt giả thiết cho cuộc đời anh hay chị. Cuộc đời chúng ta là quá trình chứng minh cho cái giả thiết phiền diện kia của Thượng Đế và hầu hết đều bất cập, đều chứng minh sai. Khi còn trẻ, cái mà chúng ta gọi là tình yêu thực sự chỉ là bản năng tình dục. Do thiếu kinh nghiệm sống, người ta đã đặt vào đấy quá nhiều hy vọng hay lý tưởng sống, bởi thế bi kịch sẽ là tất yếu cho tất cả mọi tình yêu. Do luôn bất cập, bản chất của giới tính là loạn luân – và kết cục của loạn luân cũng lại là bi kịch.

Kết cấu gia đình chỉ là kinh nghiệm sinh tồn cho việc duy trì nòi giống. Không phải tự dưng đạo Phật cho bố mẹ chỉ là “nhà trọ” của con cái, đây là bài học nước mắt chảy xuôi cho tất cả các bậc phụ mẫu trên thế gian này. Mặc dầu tiến hóa đến đâu nhưng riêng lĩnh vực giới tính, con người không tiến hóa được thêm bước nào so với những người nguyên thủy. Ảo tưởng về một tình yêu chung thủy vĩnh viễn là điều nực cười nhất trong các hài kịch cuộc đời. Sự hòa hợp giới tính chỉ mang tính chất tạm thời, cục bộ giống như tiếp tuyến của các đường thẳng với các đường tròn trong hình học không gian. Những giây phút hạnh phúc nhất bao giờ cũng ngắn ngủi và tạm bợ, những vectơ âm dương lại đẩy nhau ra trong cái cõi cô đơn mệnh mông của mỗi kiếp người. Ngộ nhận thứ ba chính là ngộ nhận về cái chết. Khi còn trẻ, con người tưởng bở là sống vĩnh viễn, ảo tưởng về sức mạnh con người, phung phí cuộc sống. Thực ra, cái chết rình rập con người ngay từ khi bắt đầu sự sống. Nó có thể đến bất ngờ phụt tắt như bóng đèn kia. Ý thức về cái chết chỉ đến khi người ta đã nằm trong tay thần Chết. Khi người nào ý thức được nó thì coi như anh ta cũng đã chết rồi. “Người chết cai trị người sống” là một chân lý đốn đau, thảm thiết nhất mà con người chúng ta hứng chịu.

Tôi đứng trên bục hội trường và nói liên miên. Mái nhà hội trường mở ra trên đầu tôi. Bọn sinh viên reo hò không ngớt. Vị giáo sư ba ba bị ấn xuống ghế, chân tay giãy giụa lung tung. Con Liên lùn chạy đến hôn tôi vào má, cái kính của nó rơi ra và bị ai đó giẫm vào.

- Hoan hô Khuê! Hoan hô Khuê!

Tôi bị công kênh đi khắp hội trường rồi bị vút vuống bậc cửa ra vào. Tôi thấy đau nhói ở hông và bừng tỉnh dậy, nhận ra tôi đang nằm ở ven đường quốc lộ.

Tôi đứng dậy, khập khiễng bước đi. Ngay lúc ấy một chiếc xe ô tô chở hàng chạy vút qua. Tôi đuổi theo, bám được vào sau thùng xe. Tôi rúc vào đấy, nằm lẩn ra trên đồng hàng chẳng biết là hàng gì và ngủ thiếp đi.

Khi tôi tỉnh dậy thì thấy xe đỗ ở một ngã ba. Tôi nhìn biển hiệu bên đường và biết đây đang ở địa phận của cảng Đình Vũ Hải Phòng. Heroin đã làm tôi kiệt hết sức lực. Nó lại đòi tôi và tôi biết rằng tôi không còn kiểm soát được mình. Tôi lại ngồi dậy hít tiếp thêm một liều nữa.

Khi tôi đang phê thuốc thì người lái xe mở cửa thùng xe, nhận ra tôi. Ngay lập tức, tôi bị kéo xuống và rất nhiều người xông vào đánh tôi như tử. Gối “hàng trắng” tung ra khiến tôi càng thêm nguy khốn.

- Đánh chết nó đi!

- Đánh chết thằng nghiện!

Ngay lúc ấy một người xông vào cứu tôi. Đây là một người đàn ông to khỏe, bặm trợn, khuôn mặt đỏ hồng như mặt Quan Công. Tôi nhận ra đó là một người quen: bác Nhan Như Ngọc42, một nhà thơ bạn của bố tôi.

Bác Ngọc đuổi những người đánh tôi lui ra, kéo tôi ra khỏi đồng bùn. Bác chửi ầm lên khi người lái xe còn định xông vào đánh tiếp.

Về bác Nhan Như Ngọc thì đây là một chuyện dài.

Cách đây mười năm, bố tôi khi ấy đã là một nhà văn thành danh và rất nổi tiếng. Một hôm có một vị khách đến chơi nhà tôi. Bác ấy nói ở xa đến, nghe danh bố tôi nên muốn tìm đến đàm đạo văn chương. Bố tôi mời khách ở lại ăn cơm. Hai người cùng trò chuyện và khá tâm đắc. Đêm ấy hai người cùng thức thâu đêm. Cuộc nói chuyện nhiều khi khá gay gắt. Bác ấy xưng là nhà thơ, tên bác ấy là Nhan Như Ngọc.

- Thế ông nghĩ thế nào là nhà thơ?

- Có ba loại - Bố tôi đáp - Loại một là các thiên thần. Họ vụt đến vụt đi và để lại những bài thơ, những câu thơ thiên thần. “Nhưng chưa chi chiều đã tắt”. Trong đời người, ai cũng có một giai đoạn thiên thần. Đây là khi người ta trẻ trung, là trai tân. Khi ấy, những câu thơ vụt đến như những bông lộc thần linh.

- Còn loại hai?

- Là thơ của những người khởi nghĩa, của lửa, của những nhà cách mạng xã hội. Khởi nghĩa với cả tình yêu, với đàn bà, với cái ác, cái tẻ nhạt, tầm thường, dung tục... với khá nhiều thứ - để biểu dương cái chí. Đó là “thi ngôn chí”: làm thơ để nói cái chí của mình. Đa số là chí tình, chí nghĩa, chí thanh cao. Những nhà cách mạng xã hội, những anh hùng đa số đều là nhà thơ.

- Còn loại ba?

- Loại ba không nói làm gì, nó viễn vông, suy đồi, điểm đàn, đều, say rượu, đa dâm, hạ lưu.

Bác Ngọc lại hỏi:

- Thế thơ là gì?

Bố tôi đáp:

- Thơ là mẹ của mọi thể loại văn học, thậm chí là mẹ của mọi hình thức sáng tạo: của chính trị, của toán, của nấu ăn, của hội họa, của “mốt”, của rất nhiều thứ. Người nào không thơ giống như một kẻ mồ côi: “mồ côi mẹ liếm lá đầu đường”.

- Con người trồng cây được gì vào thơ?

- Tùy! - Bố tôi nói - Thơ không bao giờ là một sự nghiệp. Mẹ không bao giờ là một sự nghiệp của con.

Bác Ngọc ngồi im, vẻ rất căng thẳng. Bỗng nhiên bác cười ha hả bảo với bố tôi:

- Thơ là ma quỷ ám vào! Có tay nhà thơ suốt ngày làm thơ, cái gì cũng thơ, lúc nào cũng thơ. Vợ hấn bực tức, không sao chịu nổi. Tay nhà thơ này mới có thơ rằng:

“ Vợ tôi nửa dại nửa khôn
Hôm qua nó bảo: Dí l... vào thơ
Vợ tôi nửa tỉnh nửa mơ
Hôm nay lại bảo: Dí thơ vào l...”

Cả hai cười ngất. Bác Ngọc đọc cho bố tôi nghe những bài thơ của bác. Bố tôi khuyên bác nên chọn lọc để in. Gần một tháng ròng, bác Ngọc ở luôn nhà tôi để làm việc ấy.

Bố tôi rất quý bác Ngọc. Bác Ngọc rất ngông, nhiều khi làm cả những việc oái oăm điên rồ, có khi cãi lộn với người hàng xóm chẳng ra sao cả. Lúc ấy bố tôi lại nói:

- Thi sĩ mà! Phải ngông chứ!

Bố tôi nói đùa bác Ngọc có “cái mặt ăn quan”, quan chức rất sợ và nể bác ấy. Bác Ngọc đi lại trong chốn công đường, công sở như không. Rất nhiều quan chức cao cấp bạn bè với bác. Bố tôi giảng giải:

- Phải thừa nhận đa số những tay quan chức cũng là những tay anh hùng. Họ lọc lõi, ghê gớm. Chỉ các thi sĩ mới đáng để họ trông lên. Thi sĩ với anh hùng, tuy hai mà một, tuy một mà hai. Dĩ nhiên, đây là nói đến những thi sĩ, anh hùng xịn.

Bác Nhan Như Ngọc chơi với bố tôi, cả hai vẫn trêu nhau là Bá Nha với Tử Kỳ, khi đùa nhả lại bảo là “mèo mả gà đồng” hay “ngưu tầm ngưu, mã tầm mã”. Sau đó lại uống rượu say rồi cười ha hả với nhau.

Bác Ngọc nhận ra tôi, quát nặng xì lên. Bác bảo:

- Con ơi... Mày dính đến ma túy là thôi mày chết! Không ai cứu được! Chỉ có tự mày phải cứu mày thôi.

Tôi hoàn toàn không còn kiểm soát được mình. Tôi lơ lửng như ở trong mơ. Tôi thấy mình bị đẩy lên xe ô tô chở đi đâu đó. Rồi tôi thấy mình bị chuyển lên một chiếc xuồng máy tông thẳng ra biển. Trời đen như mực, tiếng sóng biển đều đều nghe rất xa xôi. Cứ thế lâu lắm. Khi tôi tỉnh dậy, tôi bỗng thấy mình lơ trôi nằm trên một hòn đảo hoang không một bóng người.

42. Nhan Như Ngọc: mặt như ngọc. Nhan không phải là một họ phổ biến ở Việt Nam. Có thể ông nhà thơ này họ khác (họ Đồng, họ Cù) nhưng ông ta đổi là họ Nhan. Thường người Việt Nam đổi tên chứ không đổi họ, nhưng do ngông nên ông nhà thơ lại đi đổi họ chứ không đổi tên! Đoạn đối thoại về sau đã được viết lại thành lời tựa cho tập thơ của Nhan Như Ngọc. Nguyên văn lời tựa như sau:

“ Tôi (tức tác giả) đã có lúc cho thơ là mẹ của mọi thể loại văn học, thậm chí là mẹ của mọi hình thức sáng tạo (của chính trị, của toán, của kiến trúc,

của nấu ăn, của hội họa, của “môt”...) Người nào không thơ khác nào một kẻ mồ côi. “*Mồ côi mẹ liếm lá đầu đường*”.

Con người vô ơn (con người bao giờ cũng vô ơn) thường rất bạc với mẹ. Có ai ghi nhớ việc mẹ sinh hạ, mẹ bú mớm, mẹ giặt giũ, mẹ đấm cho chiếc khuy trên áo... Thơ thường không bao giờ là một sự nghiệp. Mẹ không bao giờ là một sự nghiệp của con.

Thơ là một thể loại văn học cổ điển nhất, xưa nhất. Thơ hình như là một thể loại khó nhất trong các thể loại văn học. Về hình thức, thơ có lẽ là một thể loại “loạn luân” nhất.

Có mấy loại người làm thơ?

Loại một chắc chắn là các thiên thần. Họ vụt đến, vụt đi và để lại những câu thơ thiên thần. “*Nhưng chưa chi chiều đã tắt*”. Trong đời mỗi người cũng có những giai đoạn, những khoảnh khắc thiên thần. Đây là những người thơ trẻ trung, những trai tân. Khi ấy những bài thơ, những câu thơ hiện lên như những bông lộc của thần linh. (Vậy sao không phải gái tân? Gái tân thì thơ làm gì? Đừng làm với vật hiến tế!).

Loại hai là thơ của những người khởi nghĩa, của lửa, của những nhà cách mạng xã hội “*Bay thẳng tới muôn trùng Tiêu Hán / Phá vòng vây bạn với Kim Ô / Giang sơn khách diệp tri hồ*”... Khởi nghĩa với cả tình yêu, với đàn bà, với cái ác, cái tệ nhạt, cái tầm thường, cái dung tục... với khá nhiều thứ, để biểu dương cái “chí”: “*thi ngôn chí*” (thơ để nói chí).

Ngoài loại một, loại hai là gì? Là loại ba: là phản thơ, là vi khuẩn, là mầm thơ, là “những tìm tòi”, đa phần viển vông, suy đồi, điếm đẳng, đều, say rượu, đa dâm, hạ lưu.

Vượt lên trên là triết học, vượt lên thơ là triết học. Tư tưởng là thơ “bay lên”.

Nhan Như Ngọc là ai? Nhan Như Ngọc là một nhà thơ loại hai theo cách phân loại như trên. Tiếc thay, đây không phải là thiên thần, chỉ là một người

khởi nghĩa. Đây là một người có những tình cảm ngẩn ngơ, ngây ngất, đại
khờ. Đây là một kẻ chí tình.

Thơ Nhan Như Ngọc cũng hay.”

CHƯƠNG 26

Robinson Crusoe

Robinson! Robinson! Robinson Crusoe! Tại sao mày lại ở đây?...

Daniel DeFoe43

Cái ông nhà thơ điên rồ thả tôi xuống giữa đảo hoang, tôi không biết đây là đâu, ở địa phận nào. Bên cạnh tôi chỉ có mấy thứ tối thiểu phục vụ sinh hoạt: một cái chăn, một cái nồi, con dao, cái bật lửa... Tiền không, gạo không, tôi chẳng có thứ gì đáng kể trên người. Nhìn ra xung quanh bốn bề chỉ là biển cả mênh mông. Tôi hiểu thế là tôi bị đẩy vào một tình thế hoặc phải chết, hoặc phải đấu tranh để tự tồn tại, để sống.

Câu chuyện về Robinson Crusoe kích thích tôi kinh khủng. Hồi bé tôi từng đọc cuốn truyện của nhà văn Daniel DeFoe nhiều lần và tôi rất thích. Đúng là tiểu thuyết! Một chuyện bịa đặt hoàn toàn nhưng lại hấp dẫn kinh người. Số phận oái oăm, tôi không ngờ giờ đây tôi lại lâm vào tình trạng giống như anh chàng Robinson Crusoe xấu số đó.

Giống như Robinson Crusoe, công việc đầu tiên của tôi là dạo thử một vòng xem hòn đảo này có gì. Đây là một hòn núi đá nhô lên giữa biển, hiểm trở kinh người. Trông ra xa, tôi nhận thấy có rất nhiều hòn đảo như vậy. Như thế, tức là tôi đang ở trên một hòn đảo nào đó trong khu vực vịnh Hạ Long – Cát Bà. Mặc dầu dốt về địa lý nhưng tôi cũng biết đây là một vùng vịnh biển đặc sắc nhất ở Việt Nam và thế giới, có tới hơn 1700 hòn đảo lớn nhỏ.

Hòn đảo mà tôi đứng đây hẳn gần với khu vực đảo Cát Bà, Cát Hải hơn là vịnh Hạ Long. Buổi tối, còn nhìn thấy cả ánh đèn điện phía xa xa, có vẻ ở đó là đảo Cát Bà hoặc đảo Tuần Châu là những trung tâm du lịch sầm uất.

Hòn đảo mà tôi ở có lẽ đúng là không có người thật. Tôi không biết bên kia đảo (tức là bên kia dãy núi đá vôi) có người hay không nhưng suốt một chặng đường dài chừng một cây số bên này thì chẳng có bóng dáng một ngôi nhà nào. Không có dấu vết canh tác gì ở đây vì đúng là núi đá thì khó mà trồng trọt được gì. Những chỗ nào có đất thì đều thấy ở đấy mọc lên vô số những cây đu đủ (sau này tôi biết dân ở vùng vịnh đảo gọi đây là cây thầu dầu). Những quả đu đủ không to lắm nhưng quả nào chín thì rất ngọt. Cây cối trên hòn đảo này không phong phú gì cho lắm, không có cây to, cỏ thụ, chỉ thấy toàn những cây trông giống như cây si, cây sao. Đa số là cây thân gai, cây chó đẻ.

Ở trên núi cao quá nhiều vô kể. Có lẽ đây là xứ sở của quạ. Khu vực Cát Bà – Cát Hải là những cảng cá nên có rất nhiều cá chết. Chắc bọn quạ vẫn bay về đây “đi chợ”, đánh chén no nê sau đó lại bay về đây trú ngụ.

Gần biển có rất nhiều hang đá khá đẹp nhưng tôi rất sợ ở đây. Có thể khi thủy triều lên hoặc khi mưa bão, những hang đá đó sẽ bị ngập trong lòng biển.

Tôi đi lang thang, cố tìm cho được một chỗ để ngủ qua đêm rồi sẽ tính sau. Một sức mạnh sinh tồn bản năng thế nào đấy thức dậy trong tôi khiến tôi không thấy sợ, cũng không thấy tuyệt vọng. Thậm chí tôi cũng không có cảm giác thèm heroin như khi ở trên đất liền, ở “thế giới văn minh”. Có thể vì tôi còn trẻ, mới hai mươi tuổi. Và lại, rõ ràng là tôi vẫn đang ý thức được, ma túy không thể đánh gục nổi tôi. Gì thì gì, tôi cũng vẫn là một người được “hưởng thụ nền giáo dục cao cấp” cơ mà!

Cuối cùng thì tôi cũng tìm được một chỗ như ý trên lưng chừng núi đá. Ở đây có thể quan sát ra xa, đồng thời xuống biển cũng gần. Điều tuyệt vời chỗ này là một hốc đá khá phẳng có thể nằm được, nếu đứng dậy thì phải đứng lom khom nhưng cũng không sao. Nhược điểm duy nhất của hốc đá này là không có “bình phong” nên gió thổi vào rất ác. Tôi phải hì hục xếp một bức tường đá để chắn trước cửa cho đỡ gió.

Những quả đu đủ chín là thực phẩm của tôi. Bọn quạ ở đây rất dạn dĩ, nhiều khi chúng bay sà đến trước mặt tôi như khiêu khích. Nếu tôi đuổi chúng, chúng kêu lên những tiếng “quạ, quạ” đinh tai nhức óc rồi bay lên phía cao trên núi.

Tôi không biết trên đảo này có thú hay không? Chắc núi đá như thế này thì không thể có những con thú to như hổ, gấu được... Có thể có rắn và đây là thứ mà tôi rất sợ. Để cho cẩn thận, tôi kiểm tra xung quanh chỗ ngủ của tôi, dùng dao phát quang những cây gai và cây chó đẻ. Tôi đốt một đồng lửa nhỏ rồi chui vào chần nằm.

Đây là lần đầu tiên trong đời tôi “tự phê phán” – nói cho văn hoa tức là “tự mình đối diện với bản thân mình”. Tôi suy nghĩ rất lung, suy nghĩ về tất cả. Này, nhưng có cần kể ra tất cả những suy nghĩ ấy hay không? Tôi, tôi chẳng ân hận gì về những việc tôi đã làm. Có lẽ tôi chỉ là nạn nhân của hoàn cảnh sống của tôi. Nếu con người là “tổng hòa các mối quan hệ xã hội” thì bất hạnh thay, tôi có lẽ là một cái “nốt” nhạy cảm hơi quá đáng. Do đó giờ đây tôi mới phải một mình trên hoang đảo này. “Một mình sống giữa quạnh hiu. Còn hơn hiu quạnh giữa người thân thương”. Không biết ai đã nói ra câu ấy. Tự dưng tôi hiểu ra ý nghĩa thâm thúy trong cuốn sách của Daniel DeFoe. Robinson Crusoe trên hoang đảo không phải chỉ là một truyện phiêu lưu mua vui, nó là tiếng nói “không” với thế giới con người ích kỷ, với cuộc đời tang thương của kiếp người cứ tưởng bở là có ý nghĩa gì cho lắm. Xin lỗi, kể

cả bố tôi “ông nhà văn danh tiếng”, thằng anh trai tôi “nhà điêu khắc tương lai”, của bác Trạch – chuyên gia máy vi tính mặc quần sooc, của con Dung cận, con Liên lùn... hay những người mà tôi quen biết. Cái thế giới thanh bình giả tạo với tí tí những phong tục tập quán, với những tiện nghi, những đạo lý thành văn và bất thành văn cố gắng trói buộc con người không chống thì chày rồi cũng bị tấn công bởi nạn khủng bố, bởi ma túy hoặc thứ gì gần giống như thế. Tự nó không bị tấn công thì nó cũng sẽ hủy hoại nó, cũng thối rữa ra... Nó phải được rửa rảy lại, tự nó phải trực độc từ trong máu nó, nó phải rả lại những giá trị mà nó có được chứ đừng tưởng bỏ rằng mọi thứ sẽ là bất biến, sẽ là vĩnh cửu.

Tôi đứng đây giữa đảo hoang, trên trời xanh, giữa biển xanh. Đây là lần đầu tiên trong đời mình, tôi cảm giác được giá trị sự sống, tôi tự tin vào mình hơn hết. Mẹ khi, tôi đúng là Robinson Crusoe!

43. Daniel DeFoe: Nhà văn Anh, tác giả cuốn truyện phiêu lưu “*Robinson Crusoe*”, xuất bản lần đầu năm 1727.

Tuổi hai mươi yêu dấu

CHƯƠNG 27

Những người chất phác

Bao nhiêu là thứ bùa mê
Vẫn không bằng được nhà quê của mình
Đồng Đức Bốn
Con người tự do: luôn luôn bạn thích biển.
Ch.Baudelaire44

Tôi xuống biển tắm, tìm cách bắt cá vì cá rất nhiều. Tôi không có kinh nghiệm nên loay hoay cả buổi sáng mà không bắt được con cá nào. Tôi đói, không thể chén toàn đu đủ mà sống được. Nó làm tôi bị đi ngoài, bị kiệt sức. Tôi trèo lên núi, cố gắng tìm ra thứ gì ăn được. Mãi về sau, tôi mới tìm ra được mấy cây khoai sọ nhưng củ của chúng đều non. Tôi cũng tìm ra được một số tổ chim có trứng, không biết đây là tổ quạ, tổ chim sâu hay là chim gì. Tôi cóc cần, miễn là ăn vào không chết là được. Tôi cho vào nồi luộc ráo cả lên, trệu trạo nhai nuốt. Cái nồi mà ông nhà thơ vớt cho tôi chắc là xin được ở trên cái thuyền, cái bè nào đó. Nó là cái xoong nhôm cũ méo mó, được cái còn chưa bị thủng. Ở trên núi có một khe nước rất trong. Chắc đây là chỗ duy nhất có nước ngọt ở đảo. Tôi nhìn kỹ xung quanh, thấy có nhiều vết chân thú và có cả vết chân người.

Tôi không thấy sợ bị bỏ rơi ở đây vì thỉnh thoảng tôi vẫn còn nhìn thấy có ca nô chở khách du lịch đi thăm vịnh ở phía xa xa. Có cả những thuyền câu mực và đánh cá nữa. Tôi hy vọng nếu có chiếc thuyền nào đi lại gần đảo thì họ sẽ phát hiện ra tôi. Tôi không thể chết ở đây được, trừ phi tôi gặp rủi ro như bị ngã từ trên núi đá xuống biển hoặc bị rắn cắn.

Một buổi trưa nọ tôi ngủ thiếp đi. Đang ngủ thì tôi giật mình nghe tiếng loạt soạt xung quanh. Tôi chồm ngay dậy vớ lấy con dao. Trước mặt tôi là một ông già cao lớn tay cầm dao quắm trông rất phong trần. Ông già cười:

- Bắt được thằng ăn trộm thầu dầu đây rồi!

Chúng tôi làm quen nhau. Tôi rất cảm ơn vì ông già không hỏi han lí do gì mà tôi lại ở đây một mình. Ông già nói tên là Hào, làm công nhân môi trường trên đảo Cát Bà, hôm nay sang đây thu hoạch đu đủ. Hóa ra những cây đu đủ trên núi là do ông trồng.

Ông Hào bảo tôi:

- Chú ở đây không ổn. Mưa gió thì không ở được. Tôi có cái chòi ở

bên kia đảo, ở đây tôi thả mấy con dê. Có gì sang đây mà ở.
Ông Hào và tôi dọn đồ xuống cái thuyền tre mà dân ở đây gọi là cái mùng.
Ông Hào chèo thuyền đưa tôi về phía bên kia đảo. Ở bên đó bằng phẳng hơn
bên này, lại có cả một bãi cát nhỏ rộng chừng 200 mét vuông tuyệt đẹp. Ông
Hào dựng ở đây một cái lán nhỏ, có hàng rào vây xung quanh.

Ông Hào bảo tôi:

- Tôi nuôi mười sáu con dê, cứ thả cho nó sống tự nhiên. Ở đây không
có thú rừng nào hết nên không sợ. Tôi ở bên đảo Cát Bà, cứ vài ba ngày thì
tôi lại đi ra đây một lần.

Trong lán ông Hào cũng còn ít gạo và muối, ông Hào bảo tôi cứ lấy mà
dùng. Ông Hào hỏi tôi:

- Chú định ở đây lâu không?

Tôi trả lời rằng tôi muốn ở đây chữa bệnh, sống với thiên nhiên một thời
gian dài. Nếu khỏe hẳn lên tôi sẽ đi làm công việc gì đấy để tự kiếm sống.

Ông Hào bảo:

- Tốt lắm! Nhưng muốn sống ở đây phải kiếm được cái mùng. Cái
mùng là phương tiện đi lại, cũng là phương tiện kiếm sống, nó như cái xe
máy, xe đạp ở trên đất liền. Có cái mùng, chú có thể đi về Cát Bà, Cát Hải
hay đi Tuần Châu cũng được. Nhà tôi còn có một cái mùng cũ, có gì tôi sẽ
mang cho chú mượn.

Ông Hào đi về, để tôi ở lại. Ông Hào đúng là “quý nhân phù trợ”, là “phúc
thiện tinh” của tôi. Hôm sau ông lại đến, mang theo một cái mùng cũ. Ông
dạy tôi cách lái mùng. Tôi học nó rất nhanh. Lái mùng không phải là dễ,
nhất là khi có sóng to. Sau hơn một ngày xoay sở, tôi đã bắt đầu điều khiển
cái mùng như ý muốn.

Có cái mùng, tôi chủ động hơn và không còn sợ bị chết đói. Tôi lái mùng
vào vịnh Cát Bà, làm quen với các cư dân ở đây.

Cát Bà là một vịnh lớn, ở đây neo đậu hàng trăm chiếc thuyền đánh cá từ các
nơi đổ về: từ Quảng Ninh xuống, từ Thủy Nguyên Hải Phòng ra, có rất
nhiều cái từ Thanh Hóa, Nghệ An, Quảng Ngãi, Đà Nẵng đến... Thỉnh
thoảng cũng có vài cái thuyền Trung Quốc đến xin neo đậu. Trên bờ có một
xưởng làm đá ướp lạnh và một chợ cá khá sầm uất. Gần đây, huyện đảo Cát
Bà mở mang du lịch nên có khá nhiều thuyền bè du lịch chở khách đi lại
tham quan trong vịnh.

Có khoảng chừng vài trăm cái mùng làm việc chuyên chở người và hàng hóa
đi lại trong vịnh Cát Bà. Có nhiều gia đình cả bố mẹ, con cháu đều làm nghề
này, ăn uống, sinh hoạt tất tậ đều ở trên mùng.

Hàng trăm cái mùng neo đậu thành một xóm nhỏ ở trên mặt vịnh. Có người
làm bè để sống trên đó. Lại có những tàu chuyên bán nước ngọt. Gần như
trên bờ có nghề gì thì những cư dân sống ở trên vịnh cũng có nghề

ngỗng như vậy: có người chuyên bán tạp hóa, có người chuyên bán rau quả, thậm chí có người chuyên đi thu mua phế liệu như sắt vụn, vỏ chai hoặc đồ nhựa hỏng.

Những khi có thuyền cá về thì hàng chục cái mùng bu lại xung quanh.

Người mua, người bán phân loại cua, cá, tôm, mực: loại tốt mang đi bán cho cửa hàng xuất khẩu hoặc các cửa hàng chuyên bán đặc sản trên bờ, loại thường mang đi lên chợ.

Tôi hòa nhập với những người ở đây rất nhanh. Loay hoay, khi thì chở khách, khi thì chở hàng, mỗi ngày cũng kiếm được đủ tiền mua gạo, mua thức ăn. Lần đầu tiên trong đời, tôi nhận ra giá trị đồng tiền mà mình kiếm được. Tôi rất nể phục vài người ở đây như ông Cẩn, như chị Nga hay chú Thăng.

Ông Cẩn đã già, làm nghề lái mùng từ nhỏ. Đời ông, đời cha cũng đều sống ở vịnh này. Ông Cẩn có cả một đại gia đình có tới hơn bốn chục người con cháu. Ban ngày đi làm, buổi tối mọi người quây lại bên nhau. Dù sống kham khổ và chẳng nhiều tiền nhưng không thấy mọi người trong đại gia đình ấy cãi nhau bao giờ. Có con cá, con mực gì ngon, những người con lại dành phần mang biếu bố mẹ. Gia đình ông Cẩn gửi tiền về quê trong Thanh Hóa đóng góp tiền xây dựng đình làng tới cả năm chục triệu đồng có dư. Rất có thể số tiền ấy bọn nha lại, hương lý ở quê chén sạch cũng nên, chúng không hề biết ở đây gia đình ông Cẩn đã phải vất vả, cực nhọc thế nào.

Chị Nga quê ở Thủy Nguyên, Hải Phòng. Chồng chết để lại mẹ già với hai đứa con. Chị Nga ra vịnh Cát Bà kiếm sống, hàng tháng gửi tiền về quê nuôi mẹ, nuôi con. Mùa hè đông khách, có khi chị lái mùng suốt đêm không ngủ. Chú Thăng là thương binh cụt cả hai chân. Ngồi lái mùng, chú có thể lái nhanh hơn cả người lành lặn khỏe mạnh. Chú rất tốt bụng, sẵn sàng giúp đỡ mọi người nếu ai nhờ cậy, chẳng nề hà gì.

Những người sống ở trên vịnh thật chất phác. Có lẽ thiên nhiên đã dạy cho họ những kinh nghiệm, những bài học về cuộc sống. Trước thiên nhiên, con người thật bé nhỏ. Chỉ có chân thực thôi mới được thiên nhiên chấp nhận.

Còn thủ đoạn, dối trá, loay hoay sẽ chỉ chuốc vào cho mình tai họa.

Tôi sống ở đảo, thấy mình khỏe ra và thấy mình suy nghĩ đơn giản hơn về cuộc sống. Cái quá khứ trên bờ, cái nhịp sống nhốn nháo ở thành phố với đầy rẫy cạm bẫy hư vinh giả tạo khiến tôi lộn mửa.

I don t know! I don t know! Tôi không biết! Tôi không biết tôi có đi đúng đường không?

44. Charles Baudelaire (1821 – 1876): Nhà thơ Pháp

Tuổi hai mươi yêu dấu

CHƯƠNG 28

Những cái chết chất phác

Làm người hữu ích, cho tôi luôn luôn là một cái gì bí ối.

Ch. Baudelaire

Ông Hào có hai con trai, vợ mất từ sáu năm nay. Người con trai đầu của ông Hào sống ở trong rừng Cát Bà với bố, vẫn hay đi săn chim, bẫy thú. Anh có vợ và bốn đứa con, anh là chuyên gia bắt trăn, bắt rắn ở rừng. Có lần anh bắt sống được con trăn nặng tới 28 cân. Thường khi bắt rắn anh chỉ xoa lên tay một thứ dầu tự chế bằng lá cây rồi tóm đuôi nó, quay cho con rắn lử ra rồi cho vào rọ. Một lần vào rừng anh bắt được một đồ ong khoái. Đồ ong này ngâm rượu uống thì hết chê, có thể chữa được bệnh đau lưng, thấp khớp. Trên đường về, anh gặp phải con rắn hổ mang. Con này rất to, nặng tới 4 cân. Tiếc của, mặc dầu một tay còn cầm đồ ong, anh vẫn dùng tay kia bắt rắn. Con rắn cuộn một vòng tròn trên tay anh. Cứ thế, một tay đồ ong, một tay con rắn, anh hồi hả chạy về để nhờ người giúp. Gần đến nhà, con rắn cuộn tròn xiết chặt tay anh đau quá. Anh mới dừng lại, định đổi con rắn sang tay kia. Luống cuống thế nào anh bị con rắn mổ ngay vào mắt. Chạy được đến bậc cửa nhà thì anh ngã xuống. Anh chết, mặt xám xanh lại sưng to, tay vẫn bóp đầu con rắn.

Người con thứ hai của ông Hào là bộ đội công binh, sức vóc hơn người. Tham gia xẻ núi mở đường ở đảo Cát Bà, một mình anh bốc đá lên xe ô-tô, có ngày gần ba chục chuyến. Tay choòng của anh nổi tiếng khắp cả công trường. Anh đứng trên đỉnh núi đá, dùng choòng bẫy những tảng đá nặng đến hàng tạ xuống núi. Có lần anh bị mất đà, ngã văng lao xuống từ trên độ cao tám mét. Anh chết năm 20 tuổi, đúng bằng tuổi tôi.

Ở Cát Bà, tôi nghe thấy nhiều cái chết thật đơn giản. Chồng chị Nga lái mùng ở trên vịnh bị ung thư dạ dày phải đi cấp cứu. Mổ hai lần, lần thứ nhất hết 7 triệu đồng. Lần thứ hai, tiếc tiền nên anh chồng không chịu vào bệnh viện. Vợ van nài mãi, anh mới chịu lên bàn mổ. Cố gắng góp nhặt tiền nong, chị Nga mang vào cho chồng hơn 6 triệu đồng. Bác sĩ hỏi: Liệu có tiền cứu chồng không? Chị Nga bảo: Không lo! 6 triệu chứ 600 triệu em cũng lo được. Chồng thấy vợ nói cứng, cười ra nước mắt. Mổ xong, biết không sống được, anh chồng vẫn gọi vợ vào để kể chuyện vui muốn cho vợ cười. Vợ bảo: Anh ơi, anh đừng kể nữa, không mọi người bảo em vào săn sóc chồng

ôm cứ cười sằng sặc thì thật vô duyên. Anh chồng nằm thở, mồ hôi mồ kê ròng ròng, toát dương rồi chết. Vợ lau ướt đầm cả tá khăn bông.

Chị Nga bảo tôi:

- Ca mổ không thành công, viện phí chỉ phải trả hết một triệu bảy. Tôi ra thuê ô tô đưa xác chồng về quê. Lái xe thương tình không lấy một đồng hào nào.

Tôi ở trên vịnh, tìm hiểu cuộc sống cư dân ở đây, thấy họ tiếp nhận cái chết thật là chất phác. Hầu hết mọi người cả đời chỉ sống trên mặt nước, đứng là không một tấc đất cắm dùi. Khi chết, người ta mang lên chôn cất ở một hòn đảo hoang vắng. Trước đây trên hòn Cát Ông có một bãi tha ma như thế.

Đảo này hoàn toàn không có người ở. Cứ đến ngày Tết xá tội vong nhân (rằm tháng Bảy) hay Tết Nguyên đán người ta lại mang hương hoa, cau trầu lên đây khấn vái, tiếng khóc ai oán lan xa lẫn trong tiếng sóng biển ầm ào không dứt.

Những đứa trẻ sống ở trên thuyền phải tập làm quen với sông nước ngay khi còn nhỏ. Tôi đã chứng kiến cách dạy con bơi của một ông bố trên thuyền.

Thằng bé đang ngồi, bất ngờ bị ông bố đẩy ngay xuống nước. Nó lặn hụp, sặc sụa gần chết ông bố mới nhảy xuống để cứu con lên. Có đứa đã không cứu được. Nó vĩnh viễn bị biển cướp đi. Nó đã không vượt qua được cửa ải gian khó đầu tiên trong đời sông nước.

Trên biển, có những người từng thoát nạn một cách thần kỳ. Có thuyền đánh cá bị đắm ngoài khơi, thủy thủ gần như chết hết, chỉ có một người lênh đênh trên biển 25 ngày trời, được tàu đánh cá Trung Quốc đưa về bên đảo Hải Nam. Hơn một năm sau anh mới hồi hương, lúc đó ở nhà đã làm giỗ đầu cho anh.

Những con người chất phác sống vô danh, chết cũng vô danh. Không có những tham vọng lớn, họ bằng lòng với cuộc sống yên bình và hạnh phúc bé nhỏ mà Thượng Đế ban cho họ khiến tôi cảm động. Gần một năm trời sống chung với họ, tôi đã thành một con người khác.

Tôi đã kiếm đủ tiền để mua một cái mùng mới, căn nhà của tôi trên biển. Cái mùng mới giá chỉ có 600 nghìn đồng tuyệt đẹp! Ông Hào tặng tôi một đôi mái chèo tự tay ông làm, với tôi ông đúng là một người cha chất phác.

Tuổi hai mươi yêu dấu

CHƯƠNG 29

Xianua

Hãy cho tôi làm việc, mệt nhọc, đau khổ và phấn khởi?

G.Sand45

Tháng Bảy, mùa gió chướng. Những đợt gió mùa liên tục thổi vào vịnh. Những cơn sóng âm ào rên rỉ cả ngày. Sóng dâng cao, có khi đến vài ba mét, tấp cả vào những ngôi nhà làm sát gần vịnh. Nghe lời ông Hào, tôi đi làm thêm ở đội quản lý môi trường, thu gom rác thải trên biển.

Đội thu gom rác thải có gần chục người. Chúng tôi có một chiếc thuyền máy nhỏ và mấy cái mảng chèo tay. Hằng ngày chúng tôi vớt rác trên vịnh, chở đi chôn trên núi. Sống với sông nước, tôi đã biến đổi thành con người khác. Tôi tự tin hơn, cảm thấy yêu mến cuộc sống bình dị.

Một lần, tôi với ông Hào đi mảng vớt rác ở một hẻm trên đường đi ra bãi tắm. Ông Hào trông thấy một bao nylon vật vờ trôi ở trên biển. Xung quanh cái bao với bán kính chừng hơn 6 mét, rất nhiều cá chết trương nổi lên bênh, có con đen lại như bị hun khói. Có nhiều con quạ lao xuống rồi lại bay lên kêu la ầm ĩ. Chúng tôi đoán là có chất độc, vội vã bơi về báo tin.

Những người bảo vệ trong vịnh đi tàu theo chúng tôi ra chỗ bao nylon đang trôi. Mọi người dùng móc kéo nhưng sóng to, không sao vớt được nó. Hai người cảnh sát tình nguyện nhảy xuống biển để vớt nó lên. Vừa đưa được lên boong tàu cả hai bỗng tím tái chân tay, buồn nôn, chóng mặt. Một lúc sau thì ngã vật ra, máu trào ra đầy mồm miệng, mắt trợn ngược, hơi thở rất yếu. Mọi người xúm lại làm hô hấp nhân tạo rồi đưa lên bờ cấp cứu.

Bao nylon được mở ra. Trong đấy đầy những viên thuốc trắng trắng trông như những viên băng phiến, mùi hắc như là mùi thuốc trừ sâu. Mọi người không biết là chất độc gì. Đến gần tối, một bác sĩ ở khoa nhiễm độc bệnh viện đa khoa cho biết đây là chất độc Xianua (NaCl). Chất này cực độc, chỉ cần 1mg/1kg vào cơ thể là đủ gây chết người. Hai người cảnh sát tình nguyện được cấp cứu kịp thời, thoát chết nhưng bị thương tật vĩnh viễn 27%.

Xianua là một hóa chất dùng để hòa tan quặng chứa vàng, người ta dùng nó để kết tủa lấy vàng nguyên chất. Không thể khai thác được vàng nếu không có hóa chất này để làm phụ gia lọc quặng. Ngày xưa khi theo bố tôi đi lên mỏ vàng Trại Cau Thái Nguyên tôi đã thấy người ta dùng hóa chất này ở

trong giai đoạn đánh hóa vàng. Thường người ta nhập hóa chất này từ ngoại quốc (chủ yếu từ Trung Quốc vào) trong những thùng chứa chuyên dùng bằng sắt, bên ngoài có ghi công thức hóa học, có vẽ biểu tượng nguy hiểm và ghi chú những hướng dẫn cảnh báo cho người sử dụng. Rất có thể bao nylon đựng xianua này là hàng nhập lậu, do lý do gì đó bị rơi xuống biển. Tôi nói những điều đó cho những người bảo vệ ở vịnh biết. Mọi người phán đoán chắc có thể nó liên quan đến một số tàu đánh cá từ Quảng Nam, Quảng Ngãi ra đang neo trong vịnh. Quanh khu vực này không có mỏ vàng nhưng ở các huyện Phước Sơn, Trà My, Tiên Phước, Núi Thành thuộc tỉnh Quảng Nam lại có mỏ vàng lộ thiên đang khai thác. Những người đánh cá từ Quảng Nam ra cho biết có mỏ vàng lộ thiên thường xuyên có tới 20 ngàn người đào bới sốt cả đêm ngày. Như vậy, rất có thể đây là một nơi tiêu thụ xianua với số lượng lớn. Giá xianua nhập vào khoảng 2 đôla/kg nhưng ở nơi khai thác vàng có thể bán được tới giá gấp 5 hoặc 10 lần giá nhập vào.

Người ta lập tức làm một cuộc kiểm tra, xét hỏi những tàu đánh cá ở miền Nam ra. Quả nhiên trên một tàu đánh cá của tỉnh Quảng Nam, người ta phát hiện ra trong khoang chứa đồ có hai bao nylon đựng xianua giống như cái bao nylon vớt được trên vịnh. Tra hỏi chủ tàu, ông ta thú nhận họ đang đón đợi một chiếc tàu buôn lậu chở xianua từ Quảng Châu (Trung Quốc) sang. Hôm trước, người ta gửi ba bao nylon xianua làm mẫu. Do đêm tối, lúng túng nên làm rơi một bao xuống biển. Chủ tàu bị bắt. Mọi người lập ngay kế hoạch để đón đợi chiếc tàu buôn lậu.

Đêm ấy trời mưa rét. Hai chiếc tàu của cảnh sát tuần tra trên biển và đội quản lý môi trường chúng tôi phục trong hẻm núi. Quá nửa đêm, chiếc tàu buôn lậu chở xianua từ phao số 0 tiến vào. Mưa rất to, chúng tôi cho hai chiếc tàu kiểm tra ép vào chiếc tàu buôn lậu. Chúng tôi nhảy sang chiếc tàu buôn lậu bắt dừng máy lại.

Tôi vọt vào khoang lái tàu. Tên chủ hàng đang ra lệnh đánh chìm tàu. Nếu chìm tàu, hàng tấn xianua sẽ bị đánh đắm và cả vùng vịnh đảo sẽ rơi vào một thảm họa sinh thái khôn lường. Tôi lao vào tên chủ tàu, ngạc nhiên nhận ra đó là thằng Thức Kinh Kông, tên cướp mà tôi đã gặp ở Zip Fashion hồi nào. Thằng Thức Kinh Kông rút chốt lựu đạn. Không hiểu bằng sức mạnh nào, tôi lao vào hấn nhanh như tên bắn. Tôi đánh vào cổ tay hấn và hất ngược quả lựu đạn rơi văng xuống biển. Lựu đạn nổ vang, rất may không ai bị thương. Những người cảnh sát xông vào bắt trói thằng Thức Kinh Kông và người lái tàu. Thằng Thức Kinh Kông nhận ra tôi. Nó rất ngạc nhiên. Khi bị dẫn đi qua trước mặt tôi nó nói:

- Thằng Thanh nhận, thằng Quyền Lý đã chết vì bị sốc heroin. Tao đã tưởng mày giống như chúng nó.

Tôi tức giận định chồm lên bóp cổ nó nhưng bị ông Hào kéo ra. Ông Hào

bảo tôi:

- Khuê! Hôm nay con đúng là cứu tinh của vịnh đảo này!

Đây là ngày 23 tháng Bảy, một ngày thật đáng ghi nhớ trong cuộc đời tôi.

45. G.Sand (1803 – 1876): nhà văn Pháp, bằng kinh nghiệm phụ nữ, bà có nhận xét thật xác đáng: “Không người nào có thể chỉ huy được ái tình”.

Tuổi hai mươi yêu dấu

CHƯƠNG 30

Và mái tóc bạc trên đầu tuổi xanh

Cha ta và Ta là một.

Tân Ước

Vinh quang đẹp đẽ của nhà văn là làm cho những người tư tưởng chịu tư tưởng.

Delaccroix

Con cũng hại ta nữa sao Brutus?

Julex Ce sar⁴⁶

Tôi đã rời nhà ra đi hơn một năm trời. Trong khoảng thời gian đầu tiên, thú thực tôi cũng không nhớ gì nhiều về gia đình tôi, có lẽ bởi liên tiếp những sự việc xảy ra đã cuốn tôi đi, như người ta nói cuốn theo chiều gió.

Tôi đã sững sờ vì một lần lên bờ cắt tóc, soi trong gương tôi nhận ra đầu mình bạc trắng! Tôi không tin được là tôi có thể biến đổi đến như ngần ấy. Trong tiệm cắt tóc có một tập báo cũ, vô tình tôi vớ lên xem. Tôi lặng người đi khi đọc báo thấy tin bố tôi vừa mất! Nước mắt tôi trào ra. Những dòng chữ nháy nhót, nhòa đi trước mắt tôi. Tôi gục xuống như bị một đòn trời giáng, run rẩy hết cả chân tay. Mọi người chạy lại đỡ tôi nhưng tôi gạt đi rồi chạy ra ngoài, vừa chạy vừa khóc nức nở. Trời đất như sụp đổ trước mặt tôi. Bố!

Bây giờ tôi mới biết khóc như cha chết là khóc thế nào. Chắc chắn đó là cái khóc lớn nhất đời một con người.

Tôi chạy vào rừng, ngã xuống. Hình ảnh bố tôi hiện ra thân thiết và gần gũi quá. Những dòng đưa tin trên báo thật lạnh lùng. Có cả vạn người đưa tang bố tôi, điều ấy có ý nghĩa gì khi không có tôi ở đây! Chao ôi! Tôi là thằng con bất hiếu, thằng con nghịch tử! Nỗi ân hận bật thành tiếng khóc cứ thế trào ra! Tôi muốn gào lên cho thấu trời xanh!

Bố tôi, người thân yêu nhất của tôi! Bây giờ ngẫm lại tôi mới hiểu rõ bố tôi có ý nghĩa thế nào với tôi.

Như nhiều ông bố khác, có lẽ bố tôi cũng đã vất vả kiếm sống nuôi vợ nuôi con. Nhưng là nhà văn, bố tôi có những phẩm chất khác với mọi người.

Viết văn, đó là công việc không dễ dàng gì. Nhiều khi đùa dỡn, bố tôi vẫn bảo đó là một công việc thô tả, công việc chết người.

Cái khó của một nhà văn - ông nói - đó là việc anh ta phải độc hành kỳ đạo

trong cuộc đời mình. Nó gần như công việc của các bậc tiểu thánh. Điều khôn nặn, trớ trêu và cũng là điểm yếu của một nhà văn là dù hiểu đời, lịch lãm đến đâu cuối cùng anh ta vẫn phải hành xử và biết trình bày tư tưởng nhân đạo một cách nghệ thuật. Giá trị nhân đạo là lý do duy nhất để cho văn học tồn tại, trước khi nói đến chức năng giải trí hay mua vui.

Bố tôi từng cho rằng công cụ của nhà văn, cũng giống như tôn giáo, như chính trị - đây là lời chết người là ở chỗ đó vì họ luôn có nguy cơ phải tranh chấp, phải đối mặt hoặc đồng hành với hai thế lực kia. Về cơ bản, nhà văn đứng về số đông nhân dân, đôi khi bất đắc dĩ còn là đại diện không công của họ, một danh chức hão huyền chẳng bấu bở gì.

Một nhà văn giỏi, giống như một mỹ nhân, một thợ khéo tay luôn có nguy cơ bị chiếm hữu. Để thoát hiểm được, cách duy nhất là từ chối danh lợi, trong khi đó danh lợi - oái ăm thay, nhiều khi là động lực sống, mục tiêu sống của con người. Đạo khả đạo phi thường đạo, danh khả danh phi thường danh. Trên đời cũng chỉ có một mình Lão Tử⁴⁷!

Tôi biết bố tôi nhiều khi đã phải trăn trở, dằn vặt với chính mình. Ông viết ít, bởi chính ông cũng có lúc nhận ra sự vô nghĩa của văn học. Ông thích hướng chúng tôi về tự nhiên, về bản lai diện mục (điều mà chính ông cũng từng thú nhận là ông chỉ lờ mờ cảm thấy chứ không xác định được rõ ràng). Ông thích khuyến khích sự hài hước ở con người. Khi anh trai tôi và tôi bất bình với thế hệ cha, với những người lớn, ông thường coi đó là việc tự nhiên: Cha và con là hai lực lượng xung khắc nhau từ thời Lý Tịnh với Na Tra thái tử cơ mà! ở Tàu có chuyện Na Tra róc xương trả cha, róc thịt trả mẹ. Sau này Đức Phật mới lấy lá sen làm thịt, cộng sen làm xương rồi thổi hồn vào hồi sinh cho Na Tra, Đức Phật lại tặng cho Lý Tịnh là cha của Na Tra một tòa bảo tháp cầm tay để phòng khi đưa con hồn láo đánh lại có cái mà thu phục, chống đỡ, do đó mà Lý Tịnh mới có tên là Thác tháp Lý thiên vương!.

Bố!

Tôi biết bố tôi sẽ tha thứ cho tôi vì những lỗi lầm xã hội⁴⁸ của tôi. Ông hiểu và cũng bắt lực trước những lỗi lầm xã hội ấy. Tôi phải cứu tôi và chẳng có ai làm được hộ tôi chuyện ấy.

Bố!

Tôi đã hiểu tại sao có những vết nhăn đau khổ trên mặt bố tôi. Những điều trông thấy mà đau đớn lòng⁴⁹. Tư tưởng nhân đạo, tình cảm nhân đạo đã chẳng được ai đoái hoài đến nếu không có những nhà văn với cách trình bày ngu ngơ (mà đôi khi họ cứ chắc mẫm đó là nghệ thuật), họ trình bày ra một cách vụng về, nông cạn (mà đôi khi họ cứ chắc mẫm đó là sâu sắc). Bố tôi không phải là người có ảo tưởng thiên tài, ông cũng chẳng ao ước gì về văn học, nhưng tôi biết, ông hiểu được giá trị nhà văn nơi ông.

Bố!

Con hình dung ra được đám tang của bố! Có nhiều người đến tiễn đưa. Chắc sẽ lại có một tay thổi kèn saxo nào đấy biểu diễn một bài ai oán. Người ta đọc điệu vắn. Có thể sẽ có những tay nhà thơ chuyên làm thơ phúng điệu giả vờ khóc lóc để huyênh hoang khoe mẽ năng thơ của mình. Sẽ có bạn đọc, chắc chắn thế, và sẽ có những người bạn đọc chất phác đến tiễn đưa ông về nơi yên nghỉ vĩnh hằng.

Tôi biết bố tôi vẫn thích những đám ma dân giã của người Việt Nam nhà quê. Có thể nó vớ vẩn, nhiều khi còn nhếch nhác và chẳng văn minh chút nào nhưng ở đó nó có sự giản dị - điều thiết yếu cần thiết cho nhà văn và cái chết.

Có lần tôi đã theo bố tôi dự một đám ma ở vùng núi trên Phú Thọ. Dân nhạc hiệu có mấy người kéo nhị, thổi kèn, đánh trống, đánh thanh la. Xung quanh họ là những người đô tùy (không vác bàn thờ và quan tài) mặc áo nẹp.

Người đánh trống vừa hát và đám đô tùy họa theo. Tôi nhớ mãi những lời hát ngô nghê và ai oán nhiều khi chẳng có vắn có điệu gì:

Tùng tùng trống đánh ngũ liên

(- Nay là ngũ liên!)

Ba hồi chín tiếng lấy tiền cho tôi!

(- Tiền trả cho tôi!)

Đồng gieo xuống đất, đồng vãi lên trời

(- Vãi lên trời!)

Ai lượm được thời lấy may!

(- Thời lấy may!)

Ơi ông ơi, ới bà ơi!

(- ới làng nước ơi!)

Qua sông âm phủ sao phải chọn ngày?

(- Nào chèo nào, nào chèo nào!)

Dô hò dô!

(- Dô hò dô!)

Kìa mây xanh xanh, kìa nước xanh xanh

(- Dô hò dô!)

Và mái tóc bạc trên đầu tuổi xanh

(- Dô hò dô!)

Sau bài hát người ta bắt đầu nâng quan tài lên, vừa đi vừa nói chuyện, cũng chẳng có vẻ gì là đau khổ cả.

Ấn tượng về đám ma ấy in sâu trong tâm trí tôi. Những lời hát vu vơ như xát muối trong lòng tôi. Và mái tóc bạc trên đầu tuổi xanh. Tôi hiểu điều ấy có ý nghĩa gì.

Chắc chắn tôi phải về nhà chịu tang bố tôi. Ngay hôm nay. Ngay lúc này. Có thể tôi sẽ học lại đại học. Có thể tôi sẽ ở cùng mẹ tôi một thời gian. Mẹ thì

không bao giờ được quên. Có thể tôi sẽ viết văn giống như bố tôi hoặc làm một nghề gì khác. Dù sao đi nữa cuộc sống cũng có những giá trị đẹp đẽ của nó, không thể vì bất cứ lý do gì mà hủy hoại nó đi. Bạn trẻ, tin tôi đi! Nếu chưa trưởng thành, chưa thực sự đủ lông đủ cánh thì bạn cũng đừng vội vã tuột xích như tôi. Và mái tóc bạc trên đầu tuổi xanh.

Tôi là Khuê. Năm nay tôi 21 tuổi. Phía trước tôi là cả cuộc đời mà tôi phải tìm hiểu và khám phá nó⁵⁰.

Viết tại đảo Cát Bà
(Từ 3/12/2002 đến 3/1/2003)

46. Đề từ trích trong “*Bách khoa danh nhân từ điển*” (sách đã dẫn).

47. Lão Tử (604 – 531 TCN): nhà tư tưởng Trung Hoa vĩ đại thời cổ.

48. Ở Việt Nam có cụm từ “bệnh xã hội” để chỉ những bệnh phong tình (lậu, giang mai...). Tác giả dùng cụm từ “lỗi lầm xã hội” mà không có ý nghĩa phê phán. Tiếng Việt quả thật phong phú, nhiều khi rất dễ hiểu lầm.

49. “*Trăm năm trong cõi người ta*

Chữ tài chữ mệnh khéo là ghét nhau

Trải qua một cuộc bể dâu

Những điều trông thấy mà đau đớn lòng”

(Truyện Kiều)

Nguyễn Du (1766 – 1820), tự Tố Như, nhà thơ thiên tài Việt Nam, tác giả “Truyện Kiều” (Đoạn trường tân thanh). Có người nói: “Truyện Kiều còn, tiếng Việt còn. Tiếng Việt còn, nước Việt còn”.

50. “*Tuổi hai mươi yêu dẫu*” là một tựa đề có phần ... cải lương. Tác giả đã có ý định đặt tên cho nó là “*Khuê*” (lấy tên nhân vật chính), hoặc “*Tuột xích*”, hoặc “*Bút ký phiêu lưu của một sinh viên đại học*”, hoặc “*Bài ca tuổi trẻ*”... Suy nghĩ kỹ, tác giả lấy tên “*Tuổi hai mươi yêu dẫu*” là muốn nhằm vào đối tượng độc giả thanh niên, những độc giả mà tác giả vẫn kính trọng và luôn yêu mến.

HẾT